

Kính dâng

Giác linh Hòa thượng Bổn sư

Thượng THIÊN hạ HÒA

THÀNH HỘI PHẬT GIÁO TP.HỒ CHÍ MINH

TỔ IN ẤN VÀ PHÁT HÀNH KINH SÁCH

thực hiện

Địa chỉ: 294 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.8, Q.3, TP.HCM

ĐT: 08 38469721 - 09333 88668

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

Soạn dịch : THÍCH MINH PHÁT

GIỚI ĐÀN NI

(Tái bản lần thứ ba)



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO
HÀ NỘI - PL : 2555 - DL : 2012

Thay lời tựa

Chư Phật ra đời khai thị chúng sanh tỏ bày tri kiến, đấng Từ Bi trao giới, muốn mọi người thành tựu Tăng luân.

Vì vậy, lời Di giáo cuối cùng, Đức Phật dạy : Sau khi Như Lai diệt độ phải tôn kính Ba La Đề Mộc Xoa, gìn giữ tịnh giới làm Thầy. Giới là đầu của ba môn học, là cửa ngõ duy nhất vào cung điện Niết Bàn. Bởi vậy, bậc Tiên giác đã lập thành, người sau lo san bổ cho hợp lẽ truyền trao, để luật pháp được nghiêm minh, đàn tràng thêm hoàn bị.

Hoàng triều Tự Đức, năm Giáp Dần, Ngài Tỳ kheo Phổ Tấn học thông Kinh Luật, san bổ làm thành tập Giới Đàn Ni, để sự truyền thọ dễ dàng, tùy xứ tùy thời mà hợp pháp, ngõ hầu dẹp góc gai trên đường hành đạo, đến được chỗ chơn thường của Phật Tổ, tam tụ tịnh giới hiển bày, quang vinh dòng giống họ Thích, mong sao bậc Thầy mô phạm nghiêm tịnh Tỳ Ni để các giới tử ân thừa phước lạc. Kiềm Đàm di mẫu đặc truyền chánh giới cũng do đức Thế Tôn và Tăng bảo mà thành tựu thắng nhơn.

Khấp nguyện cùng vào biển pháp Tỳ Ni, cùng giữ gìn gia bảo đức Như Lai.

Ngưỡng trông các bậc cao minh, chỉ bảo cho những điều thiếu sót trong quyển Giới Đàn Ni này.

THÍCH MINH PHÁT

NGHI THỨC THỌ TAM QUY

Trước hết cần biết, quy giới phải hạn tuổi : 10 tuổi trở lui thì chỉ nên thọ Tam quy, 10 tuổi sắp lên thì mới nên thọ cả Ngũ giới.

Người muốn cầu thọ QUY GIỚI, trước một tuần phải đến lễ cầu Thầy, Thầy bằng lòng cho rồi, đến ngày, trước giờ truyền giới, Điện lễ Ni cho tất cả giới tử vào trượng đường để lễ cầu Thầy truyền giới. Giới tử tác bạch như vậy :

Lời tác bạch :

(Hoặc Điện lễ Ni thay bạch) :

Một vị đứng giữa bạch :

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch trên chư Đại đức Ni, chúng con có duyên sụ đầu thành danh lễ xin tác bạch. *(Lễ 1 lễ quỳ bạch) :*

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch trên chư Đại đức Ni, chúng con là... bấy lâu có lòng khát ngưỡng quy giới, nay đủ duyên lành, cần cầu trên chư Đại đức Ni, thùy từ lân mẫn, truyền trao quy giới cho chúng con được ân triêm công đức.

Quỳ đọi chư Ni bảo :

Lành thay ! Lành thay ! Các vị bấy lâu có lòng khát ngưỡng quy giới, nay đủ duyên

lành, cần cầu trên chư Đại đức Ni truyền trao quy giới - Đại đức Ni rất hoan hỷ hứa khả. Vậy các vị như pháp lễ chư Hiền Thánh Tăng chứng minh cho.

(Chư Ni báo xong, giới tử tiếp bạch) :

- Chư Đại đức Ni đã từ bi hứa khả cho rồi, chúng con xin đầu thành danh lễ cúng dường, tam bái.

Điển lễ Ni xướng :

Giới tử khởi thân danh lễ chư Giới sư, tam bái.

Điển lễ Ni xướng :

Cung thỉnh chư Tôn tể nghệ Tổ dường.

(Đến rồi xướng) : - Cung thỉnh chư Tôn thứ đệ lập ban.

(Đứng yên rồi xướng) :

• Nhất tâm danh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư. *(Xướng ba lần, lạy ba lạy)*

- Cung thỉnh chư Tôn phân lập lưỡng ban

- Cầu giới tử tỵ ban.

- Giới tử thứ đệ tán ban.

• Nhất tâm danh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.

- Giới tử thoái ban.

- Cung thỉnh Giới sư tể nghệ Phật tiền.

- Cung thỉnh chư Tôn thứ đệ tấn ban.

- Cung thỉnh Giới sư niệm hương.

• Nhất tâm danh lễ Tận hư không biên pháp giới quá, hiện, vị lai Thập phương Phật đà da. (1 lạy)

• Nhất tâm danh lễ Tận hư không biên pháp giới quá, hiện, vị lai Thập phương Đạt ma da. (1 lạy)

• Nhất tâm danh lễ Tận hư không biên pháp giới quá, hiện, vị lai Thập phương Tăng già da. (1 lạy)

(Lạy Tam Bảo rồi, Diển lễ Ni thỉnh Giới sư ngồi).

- Cung thỉnh Giới sư phân ban an tọa.

- Cầu giới tử tỵ ban.

- Giới tử thứ đệ tấn ban.

• Nhất tâm danh lễ Tận hư không biên pháp giới quá, hiện, vị lai, thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. (1 lạy)

• Nhất tâm danh lễ Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Long Hoa Giáo Chủ Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Kỳ Viên Hội Thượng Phật Bồ Tát

(1 lạy).

• Nhất tâm danh lễ Lạc bang Giáo chủ
Tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà Phật, Đại Bi Quán
Thế Âm Bồ Tát, Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát,
Liên Trì Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy).

(Giới tử ngồi xếp bằng chấp tay).

TÁN LƯ HƯƠNG

(Giới sư ngồi đồng tán)

Lư hương sạ nhiệt...

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát.

(3 lần)

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

(3 lần)

KHAI LUẬT KỆ

Vô thượng thậm thâm Tỳ Ni pháp,

Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,

Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,

Nguyện giải Như Lai Tỳ Ni nghĩa.

Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ Tát Ma ha tát.

(3 lần)



GIỚI SƯ KHAI ĐẠO

Các Thiện nữ nhơn lắng nghe :

Phật dạy : Ba cõi không yên như ở trong nhà lửa, muốn xa lìa cõi khổ thì phải nương về ngôi Tam Bảo. Người muốn thoát khỏi bên sanh tử luân hồi, không thể bỏ qua sự thọ trì giới pháp mà được. Giới như chiếc bè báu đưa người qua bể khổ. Giới như đất bằng phẳng muôn vật đều từ đấy phát sanh. Giới như ngọn đèn sáng, chiếu phá các chỗ tối tăm. Giới là con đường tắt đưa đến cõi nhơn thiên, là cửa ngõ duy nhất vào cung điện Niết Bàn. Cho nên trong kinh nói rằng : Nếu có chúng sanh nào muốn dứt trừ các khổ, hưởng sự an vui vô thượng, thì phải thọ Tam quy và Ngũ giới. Người nào giây phút quy y Tam Bảo thì vị lai cũng có đời chứng quả Niết Bàn.

GIẢI NGHĨA SÁM HỐI

Này Thiện nữ nhơn ! Trong luật Phật dạy : Người quy y Tam Bảo, trước phải sám hối cho thân tâm được thanh tịnh. Muốn chừa dựng vị cam lộ thì phải súc bình cho thật sạch, người thọ quy giới thì trước phải sám trừ phiền não cho tâm thanh tịnh, mới có thể lãnh thọ quy giới.

Nhưng phải hiểu ý nghĩa sám hối là gì ?

Sám, nghĩa là tự thú tội ra, chừa bỏ các lỗi đã làm, chẳng những tội lỗi trong một đời, mà cho đến các tội nhiều kiếp về trước cũng phải sám.

Hối, nghĩa là hối hận, biết lỗi mà chừa bỏ, đổi lại cho trở nên tốt, không cho tội lỗi phát sanh nữa. Ví như cái áo dơ bẩn đã giặt sạch, thì phải giữ gìn cho không dính dơ nữa.

Này Thiện nữ nơn ! Đã rõ ý nghĩa sám hối rồi, vậy các vị đứng dậy chấp tay ngay thẳng, nghe tôi nói thế nào thì nói theo thế ấy, để sám hối cho thân tâm được thanh tịnh.

(Bảo giới tử đứng dậy, chấp tay chí thành, Giới sư nói trước, giới tử nói theo) :

Đệ tử chúng con là... kể từ vô thủy cho đến ngày nay, lỡ tạo bao nhiêu tội lỗi, ngày nay thành tâm sám hối, thể tránh điều dữ, nguyện làm việc lành, cúi xin Tam Bảo từ bi gia hộ, khiến cho đệ tử tội diệt phước sanh, căn lành thêm lớn, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu sanh về cõi Phật.

Nam mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma ha tát

(Xướng 3 lần, lễ 3 lạy).

(Bảo giới tử ngồi xuống).

GIẢNG Ý NGHĨA QUY Y

Giới sư dạy : Các Thiện nữ nhơn ! Vừa rồi quý vị đã sám hối thân tâm thanh tịnh rồi, bây giờ đây có thể quy y Tam Bảo. Trước khi quy y, các vị cần phải biết rõ ý nghĩa quy y là gì ? Quy y nói cho đủ là quy y Tam Bảo.

Chữ Quy là trở về, Y là nương tựa, là trở về nương tựa Phật, Pháp, Tăng. Chúng ta đã nhiều đời nhiều kiếp say mê lầm lạc, nay cần phải quay về chánh pháp, nương tựa Tam Bảo.

Phật, Pháp, Tăng, Tam Bảo là gì ?

Phật là đấng giác ngộ hoàn toàn, toàn năng, toàn trí, toàn đức, cha lành của chúng sanh, đạo sư của các cõi.

Pháp là những lời của Phật Thích Ca dạy. Nếu mọi người y theo giáo pháp ấy mà tu hành, thì quyết định sẽ thoát ly sanh tử, chứng thành Phật quả. Cho nên trong kinh nói rằng : "Pháp là mẹ sanh ra chư Phật".

Tăng là những người thực hành những pháp của Phật dạy, thay Phật diễn nói những pháp ấy cho chúng sanh.

Trong biển khổ của cuộc đời, Phật là đạo sư, Pháp như thuyền tốt, Tăng như người chèo thuyền ; nương tựa Tam Bảo như vậy thì ổn định nhất.

TRUYỀN TAM QUY

Các vị đã nghe và hiểu sơ lược nghĩa quy y Tam Bảo rồi, bây giờ đến giờ quan trọng là giờ phút Quy y. Vậy các vị nên quỳ thẳng, chấp tay hướng về Tam Bảo, một lòng thành kính lắng lòng nghe cho kỹ, tôi bảo sao thì các vị nói theo như vậy để lãnh thọ quy y.

(Giới sư nói trước, giới tử nói theo) :

Đệ tử chúng con tên là... xin suốt đời quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác là đấng Thế Tôn của con.

(Nói 3 lần, xá 3 xá).

Đệ tử chúng con suốt đời quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy y Tăng rồi, đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác là đấng Thế Tôn của con.

(Nói 3 lần, xá 3 xá).

Các Thiện nữ nhơn ! Các vị đã quy y Phật rồi, từ nay sắp đi thà bỏ thân mạng, trọn đời không quy y thiên, thần, quỷ, vật.

Các vị quy y Pháp rồi, từ nay sắp đi thà bỏ thân mạng, trọn không quy y theo kinh điển ngoại đạo tà giáo.

Các vị quy y Tăng rồi, từ nay sắp đi thà bỏ thân mạng chớ không quy y tổn hữu ác đảng.

Giới sư dạy : Các Thiện nữ nhơn !

Lành thay ! Lành thay ! Các vị đã lãnh thọ ba pháp quy y rồi. Vậy từ nay suốt đời phải gìn giữ cho thanh tịnh, dầu gặp phải nhân duyên mất mạng cũng không nên hủy phạm. Nếu bền lòng gìn giữ, thì đời đời qua lại chốn nhơn thiên, sớm thành Phật quả.

Giới tử đồng thanh đáp : Y giáo phụng hành.

(Ba lần nói, cúi đầu xá 3 xá).

Giới sư Ni xướng :

• Nhất tâm đảnh lễ Phật, Pháp, Tăng Vô thượng Tam Bảo, tam bái.

- Hồi hướng...

- Tam tự quy y....



NGHI THỨC THỌ NGŨ GIỚI

Người muốn cầu thọ Ngũ giới, trước một tuần phải đến cầu Thầy, Thầy bằng lòng cho rồi, đến ngày, trước giờ truyền giới, Điểm lễ Ni cho tất cả giới tử vào trường đường để lễ cầu Thầy truyền giới. Giới tử tác bạch như vậy :

Lời tác bạch :

(Hoặc Điểm lễ Ni thay bạch) :

Một vị đứng giữa bạch :

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch trên chư Đại đức Ni, chúng con có duyên sự đầu thành đành lễ xin tác bạch.

(Lễ 1 lễ quý bạch) :

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch trên chư Đại đức Ni, chúng con là... bấy lâu có lòng khát ngưỡng quy giới, nay đủ duyên lành, cần cầu trên Đại đức Ni, thùy từ lân mẫn, truyền trao quy giới cho chúng con được ân triêm công đức.

Quý đọi chư Ni bảo :

Lành thay ! Lành thay ! Các vị bấy lâu có lòng khát ngưỡng giới pháp, nay đủ duyên lành, cần cầu trên chư Đại đức Ni truyền trao giới pháp, Đại đức Ni rất hoan hỷ hứa khả.

Vậy các vị như pháp lễ chư Hiền Thánh Tăng chứng minh cho.

(Chư Ni báo xong, giới tử tiếp bạch) :

- Bạch chư Đại đức Ni đã từ bi hứa khả cho rồi, chúng con xin đầu thành danh lễ cúng dường, tam bái.

Điền lễ Ni xướng :

- **Giới tử khởi thân danh lễ chư Giới sư, tam bái.**

Điền lễ Ni xướng :

- Cung thỉnh chư Tôn tể nghệ Tổ đường.

(Đến rồi xướng) :

- Cung thỉnh chư Tôn thứ đệ lập ban.

(Đứng yên rồi xướng) :

• **Nhất tâm danh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.**

- Cung thỉnh chư Tôn phân lập lương ban.

- Cầu giới tử tỵ ban.

- Giới tử thứ đệ tấn ban.

• **Nhất tâm danh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.**

- Giới tử thoái ban.

- Cung thỉnh Giới sư tể nghệ Phật tiền.

- Cung thỉnh chư Tôn thứ đệ tấn ban.

- Cung thỉnh Giới sư niệm hương.

• Nhất tâm danh lễ Tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai Thập phương Phật đà da. (1 lạy)

• Nhất tâm danh lễ Tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai Thập phương Đạt ma da. (1 lạy)

• Nhất tâm danh lễ Tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai Thập phương Tăng già da. (1 lạy)

(Lạy Tam Bảo rồi, Điển lễ Ni thỉnh Giới sư ngồi).

- Cung thỉnh Giới sư phân ban an tọa.

- Cầu giới tử tựu ban.

- Giới tử thứ đệ tấn ban.

• Nhất tâm danh lễ Tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai Thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. (1 lạy)

• Nhất tâm danh lễ Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bốn sự Thích Ca Mâu Ni Phật, Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Kỳ Viên Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy)

• Nhất tâm danh lễ Lạc bang Giáo chủ Tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát, Liên Trì Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy)

(Giới tử ngồi xếp bằng chấp tay).

TÁN LƯ HƯƠNG

(Giới sư ngồi đồng tán)

Lư hương sạ nhiệt...

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát.

(3 lần)

Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

(3 lần)

KHAI LUẬT KỆ

Vô thượng thậm thâm Tỳ Ni pháp

Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ

Ngã kim kiến văn đắc thọ trì

Nguyện giải Như Lai Tỳ Ni nghĩa.

Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ Tát Ma ha tát.

(3 lần)

GIỚI SƯ KHAI ĐẠO

Các Thiện nữ lắng nghe !

Phật dạy : Đường xa muôn dặm, không lia bước ban đầu. Thế nên, ba a tăng kỳ thành Phật, phải phát Bồ Đề tâm trước nhất. Lục độ vạn hạnh trang nghiêm, phải nương giới pháp làm đầu. Giới là nền tảng phát khởi thiện căn công đức, là đất bằng phẳng muôn vật đều từ đây phát sanh. Giới là con đường

lớn đưa đến cõi nhơn thiên, là cửa ngõ duy nhất vào cung điện Niết Bàn. Nếu người nào muốn dứt trừ các khổ, thì phải thọ Tam quy trì Ngũ giới.

(Giới sư bảo giới tứ ngôi xuống, giảng ý nghĩa quy y Tam Bảo).

Quy y nói cho đủ là quy y Tam Bảo.

Chữ Quy là trở về, Y là nương tựa, là trở về nương tựa Phật, Pháp, Tăng. Chúng ta đã nhiều đời nhiều kiếp say mê lầm lạc, nay cần phải quay về chánh pháp, nương tựa Tam Bảo.

Phật, Pháp, Tăng, Tam Bảo là gì ?

Phật là đấng giác ngộ hoàn toàn, toàn năng, toàn trí, toàn đức, cha lành của chúng sanh, đạo sư của các cõi.

Pháp là những lời Phật Thích Ca chỉ dạy. Nếu mọi người y theo giáo pháp ấy mà tu hành, thì quyết định sẽ thoát ly sanh tử, chứng thành Phật quả. Cho nên trong kinh nói rằng : "Pháp là mẹ sanh ra chư Phật".

Tăng là những người thực hành những pháp của Phật dạy, thay Phật diễn nói những pháp ấy cho chúng sanh.

Trong biển khổ của cuộc đời, Phật là đạo sư, Pháp như thuyền tốt, Tăng như người chèo thuyền : nương tựa Tam Bảo như vậy thì ổn định nhất.

Các Thiện nữ nhơn ! Trước khi thọ Ngũ giới, các vị cần phải biết rõ Ngũ giới là gì ?

- Ngũ giới là năm điều ngăn cấm :

1. Không được sát sanh.
2. Không được trộm cướp.
3. Không được tà dâm.
4. Không được nói dối.
5. Không được uống rượu.

Phật chế ra năm điều răn cấm này để cho người tại gia thọ trì, tu tập. Nếu ai giữ tròn năm điều răn cấm, tức là giữ tròn nhân cách, kiếp sau khỏi đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh.

Tôi xin nói ý nghĩa của năm giới :

1. Giới thứ nhất không được sát sanh.

Người tham sống, vật cũng tham sống, người sợ chết, vật cũng sợ chết. Vậy, Phật tử không được giết người hay tất cả con vật có mạng sống.

Không giết hại chúng sanh, trái lại còn mua các con vật như : chim, cá v.v... phóng sanh, thì hiện đời này sẽ được tăng trưởng, đời sau sanh làm người sẽ được trường thọ.

2. Giới thứ hai, không được trộm cắp.

Trộm cắp là thế nào ? - Là tất cả những vật không được cho mà mình lén lấy, hoặc

cậy thế ỷ quyền hay lòng gặt mà lấy, đều là trộm cắp cả.

Trộm cắp có những điều hại gì ?

- Hiện tại bị người tìm bắt trói buộc tra tấn, kìm kẹp hình phạt khổ sở, cha mẹ buồn bã, xã hội khinh thường, bầu bạn lánh xa, mất sự tin cậy nhau, sau khi chết trở lại làm người bần cùng, cơm không đủ no, áo không đủ ấm. Hoặc có khi làm được của rồi bị cướp giật, nhà cháy, nước trôi, rớt cuộc cũng hoàn nghèo khổ, hoặc làm tội tở trâu bò để đền trả nợ trước.

Không trộm cắp có lợi ích gì ?

- Không trộm cắp mà còn bố thí, thì đời này, đời sau hưởng phước giàu có, an vui, sung sướng, con cháu nhiều đời nhờ phước thừa của ông bà, cha mẹ, mà được giàu sang, vinh hiển.

3. Giới thứ ba, không được tà dâm.

Tà dâm là cấm chồng hay vợ không được lén lút làm việc tà bậy.

Muốn gia đình đầm ấm vui vẻ, muốn được tin cậy, muốn thành tựu gia nghiệp, muốn cho được tiếng thơm ở đời này và khỏi bị quả báo xấu ở đời sau, thì nên đoạn hẳn tà dâm.

4. Giới thứ tư, không được nói dối.

Nói dối là tâm nghĩ miệng nói trái nhau. Nói dối có bốn cách :

a. Nói dối trá: là nói không thật, thấy nói không thấy, không thấy nói thấy...

b. Nói thêu dệt : là nói hoa hòe khêu gợi dục vọng, xúi dục tội ác...

c. Nói hai lưỡi : là nói ly gián , đến người này nói chuyện xấu người kia, đến người kia nói chuyện xấu người này.

d. Nói thô ác : là mắng nhiếc, chửi rủa, ăn nói thô tục.

Nên không nói dối thì tâm nghĩ miệng nói hợp nhau, mọi người tin cậy, đời sau thân tướng lưỡi rộng dài, nên Phật tử thì lúc nào cũng nói lời chân thật.

5. Giới thứ năm, không được uống rượu.

Là không được uống những thứ rượu làm say mê người, rượu say thì một giọt cũng không nên uống. Nếu tìm cách cho người uống thì phạm tội càng nặng. Thuốc độc uống chết ngay, song chỉ giết mạng một đời, nên vẫn ít độc hơn rượu, vì rượu làm cho người cuồng tâm, mất trí, gây dấy tội ác. Phạm giới rượu thì giới nào cũng phạm cả. Uống rượu không phải sát hại, trộm cắp, nhưng trong kinh Phật dạy uống rượu có đến mười điều tội lỗi :

1. Tâm tán loạn, của rơi mất.
2. Thân hay sanh tật bệnh.
3. Tăng trưởng lòng giết hại.
4. Sân hận bùng lên, ưa sanh sự tranh đấu.
5. Trí huệ dần kém.
6. Phước đức tiêu mòn.
7. Sự nghiệp chẳng thành.
8. Thêm nhiều buồn khổ.
9. Khổ nhục cha mẹ vợ con.
10. Thân hoại mạng chung, dọa vào địa ngục, chịu khổ đời đời ngu tối.

Vậy người biết giữ năm giới thì không được uống rượu, làm rượu và bán rượu.

GIỚI SƯ KHAI THỊ

Các Thiện nữ nhơn ! Các vị đã nghe giảng ý nghĩa Tam quy Ngũ giới rồi, bây giờ tôi truyền thọ Ngũ giới cho các vị. Ngũ giới là nền móng của tất cả giới Sa Di, giới Tỳ Kheo, giới Tỳ Kheo Ni, giới Bồ Tát cho đến Vô Thượng Bồ Đề, nên phải chí thành lãnh thọ và kính giữ.

Nhưng, không phải ai cũng lãnh thọ Ngũ giới được. Nếu các vị đã chiếm đoạt của Tăng bảo, đã không chăm sóc bệnh tật cho

cha mẹ và các bậc Thầy, đã phạm sự bất tịnh hạnh đối với thân nhơn và những người đáng kính, đã hại người phát Bồ Đề tâm thì không được thọ Ngũ giới. Vậy các vị hãy trả lời thành thật :

Các Thiện nữ nhơn có những điều trên đây hay không ?

Giới tử đáp : Mô Phật, không.

Các Thiện nữ nhơn ! Các vị không có những điều trên đây nên có thể lãnh thọ Ngũ giới. Vậy các vị hãy nói theo tôi mà thỉnh Phật chứng minh cho :

Đệ tử chúng con tên là... một lòng phụng thỉnh Đức Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Như Lai cùng Tam Bảo Vô Thượng, nguyện xin các Ngài thương tưởng đến con, con nhờ từ lực của các Ngài mà được lãnh thọ Ngũ giới.

(Nói ba lần, mỗi lần 1 xá).

Giới sư niệm hương tác bạch :

Ngưỡng bạch đức Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Như Lai cùng Tam Bảo Vô Thượng, các Thiện nữ này tên là... thỉnh cầu con Tỳ Kheo Ni... truyền thọ Ngũ giới cho các Thiện nữ ấy nguyện xin đức Bốn Sư cùng Tam Bảo chứng minh cho các Thiện nữ được lãnh thọ Ngũ giới.

(Nói 3 lần, mỗi lần 1 xá).

Giới sư Ni xướng lạy :

• Nhất tâm danh lễ Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Như Lai cùng Tam Bảo Vô Thượng, tam bái.
(Bảo giới tử quy, Giới sư khai thị).

Các Thiện nữ nhơn ! Muốn lãnh thọ Ngũ giới thì phải sám hối, vậy các vị hãy nói theo tôi :

Ngưỡng nguyện Đức Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Như Lai cùng Tam Bảo Vô Thượng thương tưởng cho con, con tên là... xin chí thành sám hối : Từ vô thủy cho đến ngày nay, khi chưa biết Tam Bảo thì con không biết thế nào là thiện ác, thế nào là quả báo của thiện ác nên thân con, miệng con và ý con có đủ thứ tội lỗi, nhứt là tội lỗi xúc phạm với Tam Bảo, ngày nay con xin bộc bạch sám hối, thệ nguyện từ nay không còn tái phạm.

Nam mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma ha tát.
(3 lần, lễ ba lễ)

CHÁNH THỨC THỌ GIỚI

Giới sư khai thị :

Các Thiện nữ nhơn ! Bây giờ đến lúc quan trọng, ấy là thệ nguyện làm người Phật tử tại gia lãnh thọ Ngũ giới. Các vị hãy nói với lòng chí thành tột bực bởi vì sau ba lần nói lời thệ nguyện này thì các vị đã thọ Ngũ giới, trở thành người Phật tử tại gia :

Đệ tử chúng con tên là... nguyện suốt đời quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, làm người Phật tử tại gia tuân giữ năm giới. Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác là đấng Thế Tôn của con.

(Nói 3 lần, nói cho rõ ràng và mỗi lần xá 1 xá).

(Giới sư nói trước, giới tử nói theo sau).

Đệ tử chúng con suốt đời quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy y Tăng rồi, làm người Phật tử tại gia tuân giữ năm giới. Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác là đấng Thế Tôn của con.

(Nói 3 lần, xá 3 xá).

• **Nhất tâm danh lễ Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Như Lai cùng Tam Bảo Vô Thượng, tam bái.**

Bảo giới tử quỳ, Giới sư lại khai thị :

Các Thiện nữ nhen ! Đức Bốn sư Thế Tôn nói giới điều của Phật tử tại gia có năm, thường gọi là năm giới, nếu giữ một giới gọi là nhứt phần Ưu Bà Di, thọ hai giới gọi là thiếu phần Ưu Bà Di, thọ ba giới gọi là bán phần Ưu Bà Di. Thọ năm giới gọi là mãn phần Ưu Bà Di.

Vậy các vị phải chí thành mà lãnh thọ khi Giới sư hỏi, có thể giữ được không ?

Nên đáp : **Mô Phật, giữ được.**

Giới thứ nhất : Suốt đời không sát sanh là giới của người Phật tử tại gia, các vị giữ được không ?

Đáp : "Mô Phật, giữ được".

Giới thứ hai : Suốt đời không trộm cướp là giới của người Phật tử tại gia, vậy các vị có thể giữ được không ?

Đáp : "Mô Phật, giữ được".

Giới thứ ba : Suốt đời không tà dâm là giới của người Phật tử tại gia, vậy các vị có thể giữ được không ?

Đáp : "Mô Phật, giữ được".

Giới thứ tư : Suốt đời không nói dối là giới của người Phật tử tại gia, vậy các vị có thể giữ được không ?

Đáp : "Mô Phật, giữ được".

Giới thứ năm : Suốt đời không uống rượu là giới của người Phật tử tại gia, vậy các vị có thể giữ được không ?

Đáp : "Mô Phật, giữ được".

Lành thay ! Lành thay ! Các vị đã thọ giới rồi, từ nay về sau suốt đời phải gìn giữ cho thanh tịnh, dầu gặp phải nhơn duyên mất mạng cũng không hủy phạm. Nếu bền lòng gìn giữ thì đời đời qua lại chốn nhân thiên sớm thành Phật quả. Nhờ công đức trì giới này khỏi dọa trong ba đường dữ, khi mạng

chung được sanh về Cực Lạc, nếu nhứt tâm niệm Phật. Các vị đã thọ Tam quy và Ngũ giới xong rồi, nên đứng dậy lễ tạ Tam Bảo.

Điển lễ xướng :

- Nhất tâm danh lễ Tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, Phật Pháp Tăng thường trụ Tam Bảo. (1 lạy)

- Nhất tâm danh lễ Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bốn sự Thích Ca Mâu Ni Phật, Long hoa Giáo chủ Di Lạc Tôn Phật. Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Kỳ Viên Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy)

- Nhất tâm danh lễ Lạc bang Giáo chủ Tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát, Liên Trì Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy)

Giới sư khuyển tu.

Các Thiện nữ nhơn ! Các vị đã quy y rồi thì gọi là Ưu Bà Di (*cận sự nữ*) là người nữ gần gũi phụng sự Tam Bảo. Vậy phải tập ăn chay cho lòng từ bi được tăng trưởng, ít nhất mỗi tháng hai ngày, bốn ngày, sáu ngày, mười ngày... những ngày ăn chay không ăn hành, họ, tỏi, nén, hưng cừ.

Thường đến chùa lễ Phật sám hối chiều 14 và 29 nếu tháng thiếu thì 28, để tăng trưởng phước duyên tiêu trừ nghiệp chướng.

Trong đời sống hàng ngày bỏ các việc ác, làm các việc lành, để xứng đáng làm người đệ tử của chư Phật và thường phải nhớ Phật, niệm Phật ngày đêm niệm ít nhất ba tràng, tùy sức niệm càng nhiều càng tốt, nên biết : Ngọc ma ni gieo vào nước đục, nước đục trở thành trong, câu niệm Phật gieo vào tâm chúng sanh, tâm chúng sanh trở thành tâm Phật.

Các vị phải trân trọng gìn giữ tịnh giới để được an lạc trong tâm tư, hỷ xả trong đời sống, hòa bình trong gia đạo, thành tựu trong việc làm.

Giới sư cùng đại chúng hồi hướng :

- Thọ giới công đức thù thắng hạnh...
- Phục nguyện...

Điển lễ : - Thỉnh chư Tôn lập ban.

- Tam tỳ quy y....

(Lễ xong, Thầy Điển lễ xướng) :

- Cung thỉnh chư Tôn hồi nghệ Tổ đường.
- Cung thỉnh chư Tôn thứ đệ tấn ban.
- Nhất tâm danh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.
- Cung thỉnh chư Tôn phân lập lương ban.
- Cầu giới tử tỳ ban.
- Giới tử thứ đệ tấn ban.

• **Nhất tâm đánh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam báii.**

(Lạy, đánh khánh như thường, lễ rồi lại xướng) :

- **Thỉnh chư Tôn y ban an tọa.**

(Ngồi rồi, đánh khánh, lại xướng rằng) :

- **Cầu giới tử tỵ ban.**

- **Giới tử thứ đệ tấn ban.**

Hồ quỳ hiệp chưởng, nghiêm thân hướng thượng.

Tác bạch lễ tạ :

Nam mô A Di Đà Phật.

Kính bạch chư Đại đức Ni, chúng con có duyên sự đầu thành đánh lễ xin tác bạch.

(Lễ 1 lễ quỳ bạch).

Nam mô A Di Đà Phật.

Kính bạch chư Đại đức Ni, bấy lâu nay chúng con có lòng khát ngưỡng quy giới, hôm nay đầy đủ duyên lành, được trên chư Đại đức Ni đã thùy từ lân mẫn truyền trao quy giới cho chúng con được viên mãn. Chúng con thành tâm đê đầu lễ tạ, nguyện suốt đời vâng giữ giới pháp thanh tịnh. Xin trên chư Đại đức Ni chứng minh cho chúng con được ân triêm công đức.

Đại đức Ni đáp :

Các Phật tử bấy lâu có lòng khát vọng được thọ quy giới, hôm nay chư Đại đức Ni đã trao quy giới cho rồi, vậy các Phật tử cố gắng mà gìn giữ cho thanh tịnh, để gây hạnh phúc cho gia đình...

Vậy các Phật tử lễ chư Hiền Thánh Tăng chứng minh cho.

Nam mô A Di Đà Phật.

Trên chư Đại đức Ni đã từ bi chứng minh cho rồi, chúng con xin đầu thành danh lễ cúng dường. *(Văn trên đây viết ra để cho giới tử tự bạch).*

Thầy Điển lễ xướng :

Đàn tràng viên mãn, pháp sự châu long, cung thỉnh chư Tôn các các hội quy bản vị.



NGHI THỨC THỌ THẬP THIÊN

- Cung thỉnh chư Giới sư tề nghệ Tổ đường.
- Nhất tâm đánh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.
- Cung thỉnh chư Tôn phân lập lưỡng ban.
- Cầu giới tử tỵ ban.
- Nhất tâm đánh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.
- Giới tử thoái ban.
- Cung thỉnh chư Giới sư tề nghệ Phật tiên.
- Cung thỉnh Giới sư niệm hương.
- Nhất tâm đánh lễ, Nam mô tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai Thập phương Phật đà da.
- Nhất tâm đánh lễ, Nam mô tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai Thập phương Đạt ma da.
- Nhất tâm đánh lễ, Nam mô tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai Thập phương Tăng già da.
- Cung thỉnh chư Giới sư thăng tòa.
- Cầu giới tử tỵ ban.
- Giới tử thứ đệ tán ban.

• Nhất tâm danh lễ, Nam mô Tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai Thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo.

• Nhất tâm danh lễ, Nam mô Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Long hoa Giáo chủ Di Lạc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Kỳ Viên Hội Thượng Phật Bồ Tát.

• Nhất tâm danh lễ, Nam mô Lạc bang Giáo chủ Tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát, Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát.

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt...

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát.
(3 lần)

Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
(3 lần)

KHAI LUẬT KỆ

Vô thượng thậm thâm Tỳ Ni pháp,
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,

Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
Nguyện giải Như Lai Tỳ Ni nghĩa.
Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ Tát Ma ha tát.
(3 lần)

GIỚI SƯ KHAI ĐẠO

- Này các Thiện nữ nhơn !

Phật dạy : Muốn lên bờ giác, phải dùng thuyền bố thí làm đầu, muốn công đức tròn đầy, phải phát Bồ Đề tâm trước nhất. Muốn thành tựu pháp lành, thì phải quy kính Tam Tôn. Muốn thoát khỏi bến mê, phải quyết chí cần cầu tịnh giới.

Giới như chiếc thuyền bè đưa người qua biển khổ. Giới như ngọn đèn sáng lớn, chiếu phá các chỗ tối tăm. Giới là con đường lớn, đưa đến cõi nhơn thiên, là cửa ngõ duy nhất vào cung điện Niết Bàn.

Nếu có chúng sanh nào muốn dứt trừ khổ não, thì phải thọ Tam quy Ngũ giới và vâng giữ mười thiện nghiệp nói rộng về Tam quy Ngũ giới ấy, thì trong đời hiện tại, ba nghiệp được an vui, đến ngày vị lai giống Phật hằng còn.

Mười thiện nghiệp bao gồm ba tụ tịnh giới sau đây :

- Thứ nhất là Nhiếp luật nghi giới, người con Phật phải nguyện bỏ các điều ác.
- Thứ hai là Nhiếp thiện pháp giới, người con Phật phải làm các việc lành.
- Thứ ba là Nhiêu ích hữu tình giới, người con Phật phải ích lợi chúng sanh.

Này các Thiện nữ nhơn ! Các người đã thọ ba pháp quy y và năm điều giới cấm thì phải giữ cho thanh tịnh, đừng để ác nghiệp của thân, miệng, ý làm tổn hại cho mình, cho chúng sanh. Nếu có sai phạm thì phát lộ sám hối, không được che giấu. Sau khi sám hối thanh tịnh, các vị phải chí thành hướng về ngôi Tam Bảo và nói theo tôi.

Đệ tử chúng con pháp danh là... xin suốt đời quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác là đấng Thế Tôn của chúng con.

(3 lần).

Đây là năm điều giới cấm :

- Thứ nhất không được sát sanh.
- Thứ hai không được trộm cắp.
- Thứ ba không được tà dâm.
- Thứ tư không được nói dối.
- Thứ năm không được uống rượu.

Các người phải vâng giữ suốt đời chớ nên trái phạm.

Trong đây các vị dôi với ba pháp quy y và năm điều giới cấm có được thanh tịnh không. (3 lần).

Mô Phật, thanh tịnh.

Lành thay ! Lành thay !

Ba pháp quy y và năm điều giới cấm được thanh tịnh, các vị hãy cung kính hướng về mười phương Tam Bảo mà sám hối những tội lỗi sau đây :

- Đệ tử chúng con từ vô thủy cho đến ngày nay, gây ra ba ác nghiệp thuộc về thân, một là sát sanh, hai là trộm cắp, ba là tà dâm, nay chí thành cầu xin sám hối, để cho thân nghiệp thanh tịnh.

- Đệ tử chúng con từ vô thủy cho đến ngày nay, gây ra bốn ác nghiệp thuộc về miệng, một là nói dối, hai là nói hai lưỡi, ba là nói thù dật, bốn là nói thô ác, nay chí thành cầu xin sám hối, để khẩu nghiệp được thanh tịnh.

- Đệ tử chúng con từ vô thủy cho đến ngày nay, gây ra ba ác nghiệp thuộc về ý, một là tham lam bòn xén, hai là sân hận thù oán, ba là tà kiến cố chấp, nay chí thành cầu xin sám hối cho ý nghiệp được thanh tịnh.

Con xưa đã tạo bao ác nghiệp,

Điều bởi vô thủy tham, sân, si,

Từ thân, miệng, ý mà sanh ra,
Tất cả con nay xin sám hối.

Nam mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma ha tát.

(3 lần)

• Nhất tâm danh lễ Thập phương thường
trụ Tam Bảo Thế Tôn. (tam bái).

- Các Phật tử : Các vị đã chí thành sám hối những tội lỗi từ vô thủy đến nay thân nghiệp, khẩu nghiệp, ý nghiệp đã thanh tịnh, nên chư Ni sẽ truyền thọ cho các vị mười pháp thiện nghiệp.

- Các Phật tử : Các vị nên biết rằng trong giờ phút này, Thiên Long Bát bộ và Hộ Pháp thiện Thần đầy khắp hư không, rất vui mừng tán thán rằng : Nơi cảnh giới Ta Bà có những người đang tránh xa mười ác nghiệp để bước lên mười thiện nghiệp, đang vượt qua các ác đạo, để đến cảnh giới phước lạc như thiên.

- Các vị nên biết rằng hết thầy chư Phật, chư Đại Bồ Tát trong mười phương vô tận thế giới đang phóng ra vô lượng ánh sáng, đại trí, đại bi, đại nguyện, vô lượng Ba La Mật, vui mừng tán thán rằng, hiện tại trong cõi Diêm Phù Đề có các Phật tử vừa gieo trồng Bồ Đề tâm giới, phát nguyện tu học các hạnh Ba La Mật của Bồ Tát, sẽ được sanh vào dòng họ của Như Lai. Vậy các vị hãy trân trọng mà lãnh thọ.

- Các Phật tử ! Các vị hãy nhất tâm thanh tịnh, hướng về mười phương chư Phật, chư đại Bồ Tát, trong mười phương vô tận thế giới, nói theo tôi để thọ trì mười điều thiện nghiệp.

- Như chư Phật, Bồ Tát vĩnh viễn không giết hại chúng sanh, mà còn đem 'sự sống đến mọi loài. Con... nguyện từ nay cho đến trọn đời, không giết hại chúng sanh, mà còn đem sự sống đến mọi loài.

- Như chư Phật, Bồ Tát vĩnh viễn không trộm cắp, mà còn đem của bố thí cho kẻ khác. Con... nguyện từ nay cho đến trọn đời, không trộm cắp mà còn đem của bố thí cho mọi người.

- Như chư Phật, Bồ Tát vĩnh viễn không tà dâm, mà còn đem tịnh hạnh đến cho mọi người. Con... nguyện từ nay cho đến trọn đời, không tà dâm, mà còn đem tịnh hạnh đến cho mọi người.

- Như chư Phật, Bồ Tát vĩnh viễn không nói dối, mà còn nói đúng sự thật. Con... nguyện từ nay cho đến trọn đời, không nói dối, mà còn nói đúng sự thật.

- Như chư Phật, Bồ Tát vĩnh viễn không nói hai lưỡi, mà còn nói những lời hòa hợp tương thân. Con... nguyện từ nay cho đến trọn đời, không nói hai lưỡi, mà còn nói những lời hòa hợp tương thân.

- Như chư Phật, Bồ Tát vĩnh viễn không nói thêu dệt, mà nói lời lợi ích cho mọi người. Con... nguyện từ nay cho đến trọn đời, không nói lời thêu dệt, mà nói lời lợi ích cho mọi người.

- Như chư Phật, Bồ Tát vĩnh viễn không nói lời thô ác, mà còn nói lời dịu dàng từ ái. Con... nguyện từ nay cho đến trọn đời không nói lời thô ác, mà còn nói lời dịu dàng từ ái.

- Như chư Phật, Bồ Tát vĩnh viễn không tham lam bòn xén, mà thực hành bố thí. Con... nguyện từ nay cho đến trọn đời, không tham lam bòn xén, mà còn thực hành bố thí.

- Như chư Phật, Bồ Tát vĩnh viễn không sân hận, mà còn thực hành tâm từ bi. Con... nguyện từ nay cho đến trọn đời, không sân hận thù oán, mà còn thực hành tâm hạnh từ bi.

- Như chư Phật, Bồ Tát vĩnh viễn không tà kiến cố chấp, mà còn tu hạnh chánh kiến, trí tuệ. Con... nguyện từ nay cho đến trọn đời, không tà kiến cố chấp, mà còn tu hạnh chánh kiến trí tuệ.

- Các Phật tử : Các vị đã phát nguyện thọ trì và tu tập mười thiện nghiệp, thiện căn công đức từ đây sẽ phát sanh, Bồ Đề tâm giới như dây sẽ thành tựu, rộng độ khắp hết tất cả chúng sanh, quảng tu các

học xứ của Bồ Tát, viên thành đạo quả Vô Thượng Bồ Đề.

Vậy các vị hãy siêng năng tinh tấn, cẩn thận đừng có buông lung.

- Giới tử đồng thanh đáp : **Y giáo phụng hành.**
(3 lần)

• **Nhất tâm dẫn lễ thập phương thường trụ Tam Bảo Thế Tôn, tam bái.**

- **Thọ giới công đức thù thắng hạnh...**

- **Tam tự quy y...**



NGHI THỌ BÁT QUAN TRAI GIỚI

Phật tử tại gia phát tâm thọ giới Bát quan trai thì phải đến chùa để cầu Giới sư Ni. Trước nhờ vị Điển lễ Ni hướng dẫn khi Giới sư Ni mỗi mỗi chỉ bảo rồi, sẽ đánh lễ cầu xin truyền giới.

THỈNH GIỚI SƯ RA TRAI ĐƯỜNG

Điển lễ Ni đánh khánh bảo một giới tử hiểu biết, ra đứng giữa đại bạch, còn bao nhiêu đứng hai bên.

Bạch rằng :

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch Đại đức Ni, chúng con pháp danh là... vì gia duyên ràng buộc, chưa xuất gia được, nên chúng con y theo lời Phật dạy, nguyện tập tu Bát quan trai giới. Xin thành tâm đánh lễ cầu Giới sư Ni thùy từ lân mẫn truyền trao giới pháp cho chúng con được ân triêm công đức.

(Giới sư Ni đáp rằng) :

A Di Đà Phật, được tốt lắm.

Muốn nói rộng thì : Các vị còn gia duyên ràng buộc chưa xuất gia được, nay nguyện tu Bát quan trai giới, đến thành tâm lễ cầu Thầy truyền trao trai giới, Đại đức Ni rất hoan hỷ hứa khả. Vậy các vị lễ Tổ chứng minh cho.

Giới tử bạch :

A Di Đà Phật, trên Đại đức Ni đã từ bi hứa khả cho rồi, chúng con xin đầu thành đánh lễ cúng dường. (lễ 3 lễ)

THỈNH GIỚI SU TÈ NGHỆ TỔ ĐƯỜNG

Điển lễ Ni xướng :

- Nhất tâm đánh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chur vị Tổ sư, tam bái.
- Cung thỉnh chur Tôn phân lập lương ban.
- Cầu giới tử tỵ ban.
- Nhất tâm đánh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chur vị Tổ sư, tam bái.
- Giới tử thoái ban.

THỈNH GIỚI SU TÈ NGHỆ PHẬT TIỀN

Niệm hương cầu Phật, Bồ Tát gia bị.

Điển lễ Ni xướng :

- Nhất tâm đánh lễ, Nam mô Tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, Thập phương chur Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo.
- Nhất tâm đánh lễ, Nam mô Ta bà Giáo chủ...

• Nhất tâm danh lễ, Nam mô Cực lạc thế giới...

- Cung thỉnh chư Giới sư Ni tăng tòa.

Điển lễ Ni bảo :- Cầu giới tử lập ban. (Quay về Phật).

Liên xướng :

• Nhất tâm danh lễ Thập phương pháp giới thường trụ chư Phật.

• Nhất tâm danh lễ Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

• Nhất tâm danh lễ Đương hội đạo tràng nhất thế chư Phật.

• Nhất tâm danh lễ Đương hội đạo tràng chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng.

- Hồ quỳ hiệp chưởng.

GIỚI SƯ CHẤP TAY CỬ HƯƠNG TÁN

Lư hương sạ nhiệt, pháp giới môn huân, chư Phật hải hội tất diêu văn, tùy xứ kết tường vân, thành ý phương ân, chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát.
(3 lần)

Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
(3 lần)

Vô thượng thâm thâm Tỳ Ni pháp
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
Nguyện giải Như Lai Tỳ Ni nghĩa.

Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ Tát Ma ha tát.

(3 lần)

GIỚI SƯ KHAI ĐẠO

Các Thiện nữ nhơn ! Quý vị hãy lắng nghe cho kỹ : Bể khổ không bờ, nếu không có thuyền từ Bát Nhã thì không thể vượt lên bờ giải thoát được. Người muốn chứng Vô Thượng Bồ Đề cần phải lãnh thọ giới pháp, tất cả muôn công đức lành đều lấy giới đây làm nền tảng, không lường chur Phật nhân giới đây mà thành bậc Chánh Giác. Đại thặng, tiểu thặng đều giữ giới pháp, tại gia xuất gia cũng đều phải thọ giới. Chỉ vì người tại gia phần nhiều bị duyên trần ràng buộc, không thể suốt đời giữ gìn được, cho nên Đức Như Lai chế ra tám pháp trai giới để một ngày đêm thọ trì. Do công đức này mà đi tất qua ba cõi thẳng đến đạo Bồ Đề. Ví như ngọc Ma ni, thể nó tuy nhỏ mà hơn tất cả ngọc báu, có thể cho chúng sanh đủ các thứ đồ vui thích, giới này cũng lại như thế.

Tu nhơn tốt này, tuy có một ngày đêm, mà phước báu không ngần, cho nên công đức vượt hơn cõi trời, cõi người. Có thiện lợi như thế, cho nên cần phải tôn trọng mà lãnh thọ.

(Giới sư bảo giới tử quỳ thẳng chấp tay phụng thỉnh Tam Bảo).

GIỚI SƯ BẢO GIỚI TỬ NÓI THEO

- Đệ tử chúng con pháp danh là... một lòng phụng thỉnh Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, mười phương ba đời tất cả chư Phật, chư Tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng. Cúi xin Tam Bảo dữ lòng từ bi lai lâm chứng giám. Con nhờ sức từ Tam Bảo, được thọ giới Bát quan trai, xin thương xót cho chúng con. *(3 lần thỉnh cả 3 lần cúi đầu).*

(Giới sư bảo giới tử đứng dậy để sám hối).

GIỚI SƯ BẢO GIỚI TỬ NÓI THEO

- Đệ tử chúng con pháp danh là... chí tâm sám hối :

Con xưa đã tạo bao ác nghiệp,
 Đều bởi vô trí tham, sân, si,
 Từ thân, miệng, ý mà sanh ra,
 Tất cả con nay xin sám hối.

Nam mô Cầu Sám Hồi Bồ Tát Ma ha tát.

(3 lần)

(Như thế 3 lần sám hồi, xướng lạy)

• **Nhất tâm đảnh lễ Thập phương Tam thế
nhứt thiết thường trụ Tam Bảo, tam bá.**

HỒ QUỲ HIỆP CHUÔNG

Giới sư lại bảo rằng :

Các Thiện nữ nhơn ! Các vị trước đã sám hồi, thân, khẩu, ý đều thanh tịnh, vậy từ sớm mai ngày nay, cho đến sớm mai ngày mai, một ngày đêm tu giữ tám giới pháp cho thanh tịnh, tức là gây cái nhơn xuất gia để chứng quả giải thoát.

Các vị đã biết giới có lợi ích không lường như thế, nên phát khởi thiện tâm để được thiện giới thanh tịnh.

Các vị hãy nói theo tôi.

(Thầy bảo giới tử nói theo, mỗi mỗi phải hiểu rõ ràng, mới có thể lãnh thọ được, không được tự nói trước, cũng không được đồng Giới sư cùng nói).

GIỚI SƯ BẢO GIỚI TỬ NÓI THEO

- **Đệ tử chúng con pháp danh là...**

Quy y Phật.

Quy y Pháp.

Quy y Tăng.

Một ngày đêm tu hạnh Bát quan trai giới thanh tịnh.

(Nói như thế ba lần, mỗi lần cúi đầu xá).

GIỚI SƯ BẢO GIỚI TỬ NÓI THEO

Đệ tử chúng con pháp danh là...

Quy y Phật rồi.

Quy y Pháp rồi.

Quy y Tăng rồi.

Một ngày đêm tu hạnh Bát quan trai giới thanh tịnh rồi.

(Nói 3 lần như thế, ba lần cúi đầu rồi, lại trao cho giới tướng).

GIỚI SƯ TRAO GIỚI TƯỚNG

- Các Thiện nữ nhơn ! Từ trước đến nay đã trao Tam quy cho quý vị, giới thể tròn đủ. Nay trao giới tướng cho các vị để cho các vị gìn giữ cẩn thận, chớ có trái phạm. Các vị phải nghe cho kỹ, nếu có thể giữ được thì nên đáp rằng : "Mô Phật, giữ được".

Giới thứ nhất :

- Như chư Phật suốt đời không sát hại chúng sanh, các vị một ngày đêm không sát hại chúng sanh, có thể giữ được không ?

- Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ hai :

- Như chư Phật suốt đời không gian tham trộm cắp, các vị một ngày đêm không gian tham trộm cắp, có thể giữ được không ?

- Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ ba :

- Như chư Phật suốt đời không dâm dục, các vị một ngày đêm không dâm dục, có thể giữ được không ?

- Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ tư :

- Như chư Phật suốt đời không nói dối, các vị một ngày đêm không nói dối, có thể giữ được không ?

- Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ năm :

- Như chư Phật suốt đời không uống rượu, các vị một ngày đêm không uống rượu, có thể giữ được không ?

- Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ sáu :

- Như chư Phật suốt đời không đeo chuỗi anh lạc hay tràng hoa thơm, không xoa ướp dầu thơm vào mình, các vị một ngày đêm không đeo chuỗi anh lạc hay tràng hoa thơm,

không xoa ướp dầu thơm vào mình, có thể giữ được không ?

- Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ bảy :

- Như chư Phật suốt đời không ngồi trên giường cao tốt đẹp, không làm trò nhạc ca múa và cố đi xem nghe, các vị một ngày đêm không ngồi giường cao tốt đẹp, không làm trò nhạc ca múa và cố đi xem nghe, có thể giữ được không ?

- Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ tám :

- Như chư Phật suốt đời không ăn phi thời, các vị một ngày đêm không ăn phi thời, có thể giữ được không ?

- Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

GIỚI SƯ BẢO PHÁT NGUYỆN HỒI HƯƠNG

Các Thiện nữ nhơn ! Từ trước đến đây tôi đã trao giới Bát quan trai cho các vị xong rồi, bây giờ các vị phải phát nguyện hồi hương. Tôi bảo các vị nói theo :

Con nay nhờ công đức thọ Bát quan trai này khỏi đọa vào ác thú, bất nạn, biên địa. Nguyện đem công đức này hồi hương tất cả chúng sanh, đều thành đạo Vô thượng Chánh chơn và tương lai đồng sanh về Tịnh Độ.

BẢO GIỚI TỬ LỄ TẠ

Giới tử đứng dậy đánh lễ.

Điển lễ Ni xướng :

• **Nhất tâm đánh lễ Thập phương Tam thế
nhứt thiết thường trụ Tam Bảo, tam bái.**

(Lạy rồi cho đứng luôn).

- Ma ha Bát Nhã Ba la mật đa...

- Thọ giới công đức thù thắng hạnh...

Điển lễ Ni :

**Cung thỉnh chư Giới sư hồi nghệ trượng
đường.**



NGHI LỄ XẢ GIỚI BÁT QUAN TRAI

(Sau khi tu một ngày đêm xong, cùng đến trước Tổ, cho các Phật tử lễ Tổ ba lễ. Giới sư Ni chỉ xá Tổ, cùng lên Chánh điện, Giới sư niệm hương. Điễn lễ Ni xướng) :

• Nhất tâm danh lễ, Nam mô Tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, Thập phương Phật đà da. *(1 lay)*

• Nhất tâm danh lễ, Nam mô Tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, Thập phương Đạt ma da. *(1 lay)*

• Nhất tâm danh lễ, Nam mô Tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, Thập phương Tăng già da. *(1 lay)*

(Tụng Đại bi... Nam mô Thập phương thường trụ Tam Bảo *(3 lần)*).

Giới sư Ni ngồi xuống hai bên. Phật tử một vị đại diện ra cầu bạch Giới sư Ni xả giới).

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch trên chư Đại đức Ni, chúng con pháp danh là... *(nhiều thì kể chừng ba tên v.v...)* đã nguyện thọ Bát quan trai giới, giữ tròn một ngày đêm. Nay chúng con xin xả giới. Xin trên chư

Đại đức Ni từ bi chứng minh, cho chúng con được trọng thừa công đức.

Giới sư Ni đáp :

Các Phật tử đã nguyện tu Bát quan trai giới, một ngày đêm được thanh tịnh, nay cầu xin xả giới, trên chư Đại đức Ni chứng minh cho.

Xin khuyên các Phật tử phát tâm tiếp tục tu Bát quan trai giới, ngày càng tinh tấn hơn lên cho được viên mãn quả phước.

Các giới tử lễ 3 lễ.

(Kiết toát hồi hướng).

Đồng ở trước Phật tụng:

- Ma ha Bát Nhã v.v...
- Tu trai viên mãn thù thắng hạnh v.v...
- Tự Quy y Phật.
- Tự Quy y Pháp.
- Tự Quy y Tăng.

Các giới tử ra sau lễ Tổ 3 lễ (xong).



NGHI THỨC THỌ GIỚI SA DI NI

Thầy muốn cho đệ tử thọ Sa Di Ni giới thì một tháng trước nên bảo lễ Tam Thế Thiên Phật, sám hối nghiệp chướng cho thanh tịnh. Bảo may sắm một man y, một đầy lọc nước. Trước ngày truyền giới, nên họp các giới tử dạy lối tác bạch cách đáp... và học kệ thọ y, đầy lọc cho thuộc.

ĐẾN GIỜ ĐĂNG ĐÀN

Đem giới tử Ni, đến phòng Giới sư Ni lễ thỉnh. (Đến giờ truyền giới, Điển lễ Ni cùng hai vị giới tử Ni đến từng phòng thỉnh Thập sư Ni. Điển lễ Ni lễ một lễ quý bạch) :

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch trên chư Tôn Giới sư Ni, trước đã định ngày hôm nay đăng đàn truyền giới, đã đến giờ, chúng con thành tâm xin cầu thỉnh trên chư Tôn Đại đức Ni, tề nghê trai đường cho các giới tử lễ bạch. Xin chư Tôn Giới sư Ni từ bi thỉnh thọ.

- Giới sư Ni đáp : **Nam mô A Di Đà Phật.**

(Điển lễ Ni lễ 3 lễ lui ra).

(Khi Thập sư Ni ra trai đường, Điển lễ Ni đánh 3 tiếng khánh xướng) :

- **Cung thỉnh chư Tôn phân ban an tọa.**

(*Diễn lễ Ni và hai giới tử lớn, ra giữa bạch cung an chức sự*).

Đứng tác bạch : **Nam mô A Di Đà Phật.**

Bạch trên chư Tôn Giới sư Ni, chúng con có duyên sự đầu thành dẫn lễ xin tác bạch.

(*Lễ 1 lễ quỳ bạch*).

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch trên chư Tôn Giới sư Ni, hôm nay giới đàn thiết lập, chánh luật tuyên hành, chung bản hòa minh, Thánh Hiền vân tập chúng con xin :

- **Cung thỉnh Ni sư thượng... hạ... đương vi Đường đầu Hòa thượng.**

- **Cung thỉnh Ni sư thượng... hạ ... đương vi Yết ma A xà lê.**

- **Cung thỉnh Ni sư thượng... hạ ... đương vi Giáo thọ A xà lê.**

- **Cung thỉnh Ni sư thượng... hạ ... đương vi đệ nhất Tôn chứng sư.**

- **Cung thỉnh Ni sư thượng.... hạ... đương vi đệ nhị Tôn chứng sư.**

- **Cung thỉnh Ni sư thượng... hạ ... đương vi đệ tam Tôn chứng sư.** (*Thỉnh riêng đủ 10 vị*)

Cúi xin chư Tôn Giới sư Ni tùy từ nhân khả cho các giới tử được ân triêm công đức.

Hòa thượng Ni đáp : "Thiện tai khả nhĩ".

Điển lễ Ni : A Di Đà Phật.

Trên chư Tôn Giới sư Ni đã thùy từ hứa khả cho rồi, chúng con xin đầu thành dâng lễ cúng dường. (Lễ 3 lễ).

Điển lễ Ni đánh khánh xướng :

- Cầu giới tử tỵ ban.
- Giới tử thứ đệ tấn ban.

THỈNH GIỚI SƯ ĐĂNG ĐÀN

(Một giới tử lớn đứng trước các giới tử đại diện tác bạch) :

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch trên Đại đức Ni từ mãn, giới tử chúng con có duyên sự đầu thành dâng lễ xin tác bạch. (Lễ 1 lễ quỳ bạch) :

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch trên Hòa thượng Giới sư, chư Tôn Đại đức Ni, chúng con bấy lâu hết lòng khát ngưỡng giới pháp, nay đủ duyên lành, trên Hòa thượng Giới sư, chư Tôn Đại đức Ni đã thùy từ lân mãn. Đến thời, chúng con xin kiến thỉnh Hòa thượng, chư Tôn Đại đức Ni đăng đàn truyền giới cho chúng con được ân triêm công đức.

- Giới sư Ni đáp : **Thiện tai khả nhĩ.**

- Giới tử : **A Di Đà Phật.**

Trên chư Tôn Hòa thượng Đại đức Ni, đã từ bi hứa khả cho rồi, chúng con xin đầu thành danh lễ cúng dường. (Lễ 3 lễ).

- **Điển lễ Ni :**

- **Cung thỉnh chư Tôn tề nghệ Tổ đường.**

Khi quý Ngài đến trước Tổ đường rồi xướng rằng :

- **Cung thỉnh chư Tôn thứ đệ lập ban** (*Hướng về Tổ*).

Khi đứng rồi xướng rằng :

• **Nhất tâm danh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bá.**

(*Mỗi lạy mỗi tiếng khánh, lạy xong xướng rằng*) :

- **Cung thỉnh chư Tôn phân lập lưỡng ban.**

(*Đứng rồi lại xướng rằng*) :

- **Cầu giới tử tựu ban.**

- **Giới tử thứ đệ tấn ban.**

(*Rồi xướng*) :

• **Nhất tâm danh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bá.**

(*Lễ xong đứng 1 bên*).

Lại xướng rằng :

- **Cung thỉnh chư Tôn thoái ban, tề nghệ Tam Bảo tiền.**

Đến rồi Điển lễ Ni xướng :

- **Thỉnh chư Tôn thứ đệ tấn ban.**

(Đứng hướng về Phật, các giới tử đứng một bên).

Hòa thượng Ni dâng hương cầu nguyện :

Ngã đệ tử chúng đấng, khê thủ khấu thủ, kiên bồng chơn hương, thượng hiến đạo tràng Giáo chủ Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Thập phương tam thế nhưt thiết chư Phật, chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng, duy nguyện thù từ lân mẫn, phủ tứ oai quang, nạp thọ chơn hương phổ đồng cúng dường.

Tư ngã đấng phụng vì : Việt Nam quốc ... Tỉnh, ... Tổng, ... Xã, Tự, giới tử... chúng đấng, u... niên... nguyệt... nhật, kiến đàn cầu thọ Sa Di Ni giới, vị thủ chúng đấng, phần hương tiến hoa, phụng thỉnh Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Thập phương tam thế nhưt thiết chư Phật, chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng, phổ cập Hộ Pháp chư Thiên thiện Thần chúng đấng. Duy nguyện tử mẫn giáng lâm, chứng minh gia bị, tử đệ tử chúng đấng, phụng hành pháp sự nội chương tiềm tiêu, ngoại ma vô nhiễm, thứ chư giới tử giới châu quang nhuận, đạo quả viên thành. Thượng chúc Phật nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, quốc giới thái bình, nhân dân an lạc, hiển u quân lợi,

pháp giới môn huân, cung cần phần hương,
hy thù chiêu giám.

(*Nguyện xong, Diển lễ Ni xướng*) :

Phụng hiến hương hoa, các các dầu thành
lễ bái.

- Nhất tâm danh lễ, Nam mô Tận hư không
biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, Thập phương
tam thế nhất thiết thường trụ Tam Bảo. (1 lạy)

- Nhất tâm danh lễ, Nam mô Ta bà Giáo
chủ Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai
hạ sanh Di Lạc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù
Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát,
Hộ Pháp chư Tôn Bồ Tát, Kỳ Viên Hội Thượng
Phật Bồ Tát. (1 lạy)

- Nhất tâm danh lễ, Nam mô Tây phương
Cực Lạc thế giới đại từ đại bi A Di Đà Phật,
Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ
Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát,
Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (1 lạy)

Giới sư Ni hồ quỳ sám hối :

Đệ tử chúng đảnh chí tâm sám hối :

Vãng tích sở tạo chư ác nghiệp,

Giai do vô thỉ tham, sân, si,

Tùng thân, ngữ, ý chi sở sanh,

Nhất thiết ngã kim giai sám hối.

Nam mô Ly Cấu Địa Bồ Tát Ma ha tát (3 lần)

Điển lễ Ni xướng : Sám hồi dĩ, các các khởi thân danh lễ.

Nam mô Tận hư không biến pháp giới, Thập phương tam thế nhất thiết thường trụ Tam Bảo, tam bái.

(Lạy xong Điển lễ Ni xướng) :

- Cung thỉnh chư Tôn phân lập lưỡng ban.

Đứng xong xướng rằng :

- Cầu giới tử tựu ban. (Tựu rồi lại xướng rằng) :

• Nhất tâm danh lễ, Nam mô Tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, Thập phương tam thế nhất thiết thường trụ Tam Bảo, tam bái.

• Nhất tâm danh lễ, Đạo tràng Giáo chủ Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, tam bái.

• Nhất tâm danh lễ, Đương hội đạo tràng nhất thiết chư Phật, chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng, tam bái.

(Đánh khánh như trước).

Thường thiết giới tràng trước Chánh điện, thì Điển lễ Ni xướng rằng :

- Chư Tôn thoái ban, tề nghệ giới tràng.

Nếu không có giới tràng riêng, thì phương tiện ở trước Tam Bảo kết giới để truyền giới, nhưng cần có bức màn vàng ngăn che, để phân biệt giới phận của Phật, Tăng.

Điển lễ Ni cầm năm nên hương quỳ bên hữu bạch :

**Nhút chú chiên đàn hương,
Cử khởi biến Thập phương,
Thỉnh sư dăng vị tọa,
Bình pháp quảng tuyên dương.**

(Đợi Giới sư Ni đến tòa rồi, Điển lễ Ni xướng kệ) :

**Hàng phục ma lực oán,
Trừ kiết tận vô dư,
Đường thượng kích kiên chùy,
Giới sư Ni đương tập,
Chư hữu văn pháp nhơn,
Độ lưu sanh tử hải,
Văn thử diệu hưởng âm,
Tất dương vân lai tập.**

Nam mô Vân Lai Tập Bồ Tát Ma ha tát.

(3 lần)

Chư vị Giới sư Ni dăng tòa rồi, nghi tiết như thường :

Giới sư Ni cử hương tán :

**Lư hương sạ nhiệt,
Pháp giới môn huân,
Chư Phật hải hội tất diêu văn,
Tùy xú kiết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.**

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát.
(3 lần)

Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. .
(3 lần)

Vô thượng thậm thâm Tỳ Ni pháp,
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
Nguyện giải Như Lai Tỳ Ni nghĩa.

Nam mô Khai Luật Tạng Bồ Tát Ma ha tát.
(3 lần)

(Diễn lễ Ni đánh khánh 3 tiếng, xướng rằng) :

- Cầu giới tử các các lập ban.

(Đứng xong lại xướng) :

• Văn khánh thỉnh Nhất tâm đánh lễ Thập phương thường trụ Tam Bảo, tam bái.

(Mỗi lạy mỗi tiếng khánh, 3 lạy xong
3 tiếng khánh) (kéo màn qua).

• Nhất tâm đánh lễ chư vị Giới sư Ni, tam bái.

• Nhất tâm đánh lễ chư vị Tôn chứng, tam bái.

(Lạy xong, báo giới tử hướng về Hòa thượng Ni lễ nhất bái hồ quỳ hiệp chưởng).

- Diễn lễ Ni, dạy thỉnh :

- Các giới tử nay thỉnh Sư, lễ ra các vị tự thỉnh lấy nhưng sợ các vị chưa biết cách, nên

tôi chỉ bảo cho các vị. Các giới tử nghe lời tôi bảo mà nói theo để thỉnh (Thầy bảo giới tử nói theo, có nhiều cũng thỉnh một lần, duy đến văn Yết ma thì chỉ được ba người mà thôi).

- Văn thỉnh Hòa thượng : Bạch Đại đức Ni một lòng thương xót, chúng con pháp danh là... nay thỉnh Đại đức làm Hòa Thượng truyền thập giới, xin Đại đức vì thương xót chúng con mà làm Hòa Thượng truyền thập giới cho chúng con. Chúng con nương theo Đại đức mà được thọ giới Sa Di Ni.

(3 lần, mỗi lần cúi đầu xá).

- Hòa thượng Ni nói :

"Thiện tai khả nhĩ" các vị hãy giữ thân tâm cho thanh tịnh, đừng có buông lung.

- Giới tử đáp :

Mô Phật, chúng con xin vâng lời. (Xá).

Lại bảo :

Các giới tử hướng về Yết ma Ni lạy 1 lạy, hồ quỳ chấp tay để thỉnh.

Văn thỉnh Yết ma Ni :

Bạch Đại đức Ni một lòng thương xót chúng con pháp danh là... nay thỉnh Đại đức làm Yết ma A xà lê truyền thập giới, cúi xin Đại đức vì chúng con làm Yết ma A xà lê truyền thập giới, chúng con nương theo Đại đức được thọ giới Sa Di Ni.

(3 lần mỗi lần cúi đầu xá).

- Yết ma Ni nói :

"Thiện tai khả nhĩ" các vị hãy giữ thân tâm cho thanh tịnh, đừng có buông lung.

- Giới tử đáp :

Mô Phật, chúng con xin vâng lời. (Xá).

Lại bảo :

Các giới tử hướng về Giáo thọ Ni lay 1 lay, quỳ thẳng chấp tay để thỉnh :

Văn thỉnh Giáo thọ Ni :

Bạch Đại đức Ni một lòng thương xót, chúng con pháp danh là... nay thỉnh Đại đức làm Giáo thọ A xà lê truyền thập giới, xin Đại đức vì chúng con làm Giáo thọ A xà lê truyền thập giới, chúng con nương theo Đại đức được thọ giới Sa Di Ni.

(3 lần mỗi lần cúi đầu xá).

- Giáo thọ Ni nói :

"Thiện tai khả nhĩ" các vị hãy giữ thân tâm cho thanh tịnh, đừng có buông lung.

- Giới tử đáp :

Mô Phật, con xin vâng lời. (Xá).

Giáo thọ Ni bảo :

Các giới tử nghe lời tôi bảo mà nói theo tôi, để thỉnh các Tôn chúng.

Văn thỉnh Tôn chúng Ni :

Bạch chư Đại đức Ni một lòng thương xót, chúng con pháp danh là... nay thỉnh chư Đại đức làm Tôn chứng Tăng già truyền thập giới, chúng con nương theo chư Đại đức được thọ giới Sa Di Ni.

(3 lần mỗi lần cúi đầu xá).

Chư Tôn chứng Ni nói :

"Thiện tai khả nhĩ" các vị hãy giữ thân tâm cho thanh tịnh, đừng có buông lung.

- Giới tử cúi đầu xá.
- Điển lễ Ni xướng :

Giới tử đứng dậy đánh lễ.

• **Nhất tâm đánh lễ chư Tôn Giới sư Ni, tam bái.**

Giáo thọ Ni bảo :

- Thoái ban, ra ngoài đứng chỗ nhìn vào giới tràng chỉ thấy mà không nghe, đợi kêu mới vào.

HỢP TẶNG VẤN HÒA

(Yết ma Ni hỏi, Điển lễ Ni đáp) :

Hỏi : Tặng hợp đủ chưa ?

Đáp : Tặng đã hợp đủ.

Hỏi : Hòa hợp không ?

Đáp : Hòa hợp.

Hỏi : Người chưa thọ giới Cụ Túc ra chưa?

Đáp : Đã ra.

Hỏi : Nay Tăng hòa hợp để làm gì ?

Đáp : Yết ma truyền thọ giới Sa Di Ni.

Như thế là hợp Tăng rồi, Điền lễ Ni gọi giới tử vào, mỗi lần ba vị, lễ 1 lễ hồ quy.

Yết ma Ni chấp tay bạch :

- Đại đức Ni Tăng nghe cho, nay có A, B, C ba vị này theo Hòa thượng Ni thượng... hạ..., cầu xin xuất gia thọ giới Sa Di Ni, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận nghe cho A, B, C ba vị này xuất gia, bạch như thế tác bạch có thành không ?

Các Tôn chứng Ni đều đáp rằng : "Thành".

Bạch Đại đức Ni Tăng nghe cho, nay có A, B, C ba vị này theo Hòa thượng Ni thượng... hạ... cầu xin xuất gia thọ giới Sa Di Ni. Nay theo chúng Tăng xin thọ giới Sa Di Ni, Tỷ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng, Tăng nay trao cho ba vị này giới Sa Di Ni. Các Đại đức Ni nào bằng lòng cho ba vị này thọ giới Sa Di Ni thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói. Yết ma có thành không ?

- Các Tôn chứng Ni đều đáp rằng : "Thành".

(Lễ 1 lễ ra đứng một bên, nếu có nhiều giới tử, thì trở lại yết ma như trên).

- Cho giới tử vào, vào rồi bảo rằng :

- Cầu giới tử tựu ban, tựu rồi lại xướng :

• Nhất tâm đánh lễ chư Tôn Giới sư Ni, tam bái.

Diễn lễ Ni đánh khánh như trước. Lễ xong lại xướng rằng :

- Hồ quỳ hiệp chương.

Quỳ rồi, Giáo thọ Ni nên bảo rằng :

Các vị giới tử nghe cho kỹ, nay có 12 điều cần phải hỏi cho đủ, các vị nếu không phạm, mới có thể thọ giới được. Nay tôi thay chư Đại đức Ni mà hỏi các vị. Nếu các vị có phạm thì nên nói là có, nếu không phạm thì nên nói là không.

Hỏi : 1. Các vị có phạm biên tội không ?

(Biên tội là trước đã thọ giới rồi mà phạm sát, đạo, dâm, vọng, như thế là ở bên ngoài Phật Pháp. Giải trước rồi hỏi sau).

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 2. Các vị có phạm hạnh như với Tỳ Kheo không ?

(Khi làm cư sĩ có phạm bất tịnh với Tỳ Kheo không ?)

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 3. Các vị phải tặc tâm thọ giới không ?

(Trong khi làm bạch y, trộm nghe thuyết giới Yết ma, dối xưng mình là Tỳ Kheo Ni).

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 4. Các vị có phá nội, ngoại đạo không ?

(Nguyên trước là ngoại đạo, sau theo Phật pháp thọ Cụ Túc rồi trở về đạo mình. Nay muốn trở lại thọ giới nữa, ấy là nội ngoại đều phá hoại, chỉ tánh không nhất định).

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 5. Các vị có phải hoàng môn không ?

(Hoàng môn : phi nam, phi nữ, không thành hoàn toàn tánh người nữ).

Đáp : Mô Phật, không phải.

Hỏi : 6. Các vị có giết cha không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 7. Các vị có giết mẹ không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 8. Các vị có giết A La Hán không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 9. Các vị có phá Yết ma Tăng không ?

(Phá Yết ma Tăng là ở trong một cương giới mà tách ra hai chúng và đồng thời làm yết ma).

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 10. Các vị có ác tâm làm thân Phật ra huyết không ?

(Phật đã diệt độ thì phá tượng Phật, phá hoại chùa là đồng tội làm thân Phật ra huyết).

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 11. Các vị có phải là phi nhơn không ?

(Phi nhơn là quý thân biến hóa ra hình người)

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 12. Các vị có phải hai hình không ?

(Có đủ hai căn nam và nữ)

Đáp : Mô Phật, không phải.

Hỏi rồi Yết ma Ni nên bảo rằng :

Giới tử, các vị không có những sự chướng ngại như trên đây, thì nút định được thọ giới. Các vị phải chấp tay chí thành lắng nghe Giới sư truyền thọ.

Giáo thọ Ni khai đạo :

Các giới tử ! Phật vì một đại sự nhân duyên mà ra đời, ấy là khai thị Phật tri kiến cho chúng sanh ngộ nhập. Nên Ngài đã thuyết ra 84.000 pháp môn. Nhưng đại khái không ngoài ba học là : Giới, định, tuệ. Song tuệ do định mà phát, định nhờ giới mà sanh và công năng sanh ra giới là do lòng chí thành lãnh thọ; lãnh thọ không trái thì giới thể vô tác do đó mới thành. Cho nên giới là đứng đầu của ba học, là nền tảng của muôn pháp lành. Các bậc Thánh Hiền nhờ giữ giới mà chứng

Bồ Đề, chư Phật cũng do nơi giới mà thành Chánh Giác. Do vậy, các giới tử cần phải hết lòng chí thành mà lãnh thọ.

Giáo thọ Ni lại bảo :

Các giới tử ! Các vị phải chí thành khai thỉnh mười phương Tam Bảo giáng lâm đạo tràng, vì các vị mà tác chứng mới kham thọ giới. Các vị phải nhất tâm nói theo tôi mà khai thỉnh.

Đệ tử chúng con pháp danh là... một lòng phụng thỉnh Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, mười phương ba đời tất cả chư Phật, chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng. Cúi xin Tam Bảo vì thương xót chúng con mà thùy từ chiếu giám. Con nhờ từ lực Tam Bảo mà được thọ giới Sa Di Ni.

(Nói ba lần, mỗi lần xá 1 xá).

Yết ma Ni niệm hương, khai bạch :

Ngưỡng khai Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, mười phương ba đời tất cả chư Phật, chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng. Các giới tử A, B, C này, theo Hòa thượng Ni thượng... hạ... cầu thọ Sa Di Ni giới. Các giới tử này, nay cầu hiện tiền Đại đức Ni xin thọ Sa Di Ni thập giới, các giới tử này có thể đối với Tam thừa diệu nghĩa hay sanh tín tâm. Ngưỡng nguyện Tam Bảo

vì thương xót các giới tử này mà thù từ ban cho các Sa Di Ni chánh giới.

Điễn lễ đánh khánh :

Yết ma Ni và giới tử cùng lạy, theo lời xướng :

• Nhất tâm danh lễ Bốn Sư Thích Ca Như Lai cùng Tam Bảo Vô Thượng, tam bái.

Đánh ba tiếng khánh, Yết ma Ni bình tọa, Giáo thọ Ni lại đánh khánh 1 tiếng, bảo rằng :

Các giới tử ! Chư Giới sư Ni đã vì các vị khải bạch Tam Bảo. Từ đây các vị phải tinh tấn siêng năng tu tập, cầu thoát khỏi trần lao để đền trả bốn ân, khắp giúp ba cõi. Sở dĩ trôi lăn trong ba cõi, là vì không bỏ ân ái. Nay các vị nguyện bỏ thế tục vào nhà đạo, theo phép xuất gia thì phải vượt khỏi thường tình, không lạy cha mẹ, song các vị phải nhớ bốn ân đức lớn, nên trong giờ phút này phải chuyên tâm lễ tạ để về sau không còn lạy nữa. Các vị hãy xoay về hướng Bắc lễ tạ bốn ân, theo lời xướng của tôi :

• Nhất tâm danh lễ Thiên địa phú tải chi ân, nhứt nguyệt chiếu lâm chi đức, tam bái.

• Nhất tâm danh lễ Chánh phủ ngự trị chi ân, thủy thổ thành thực chi đức, tam bái.

• Nhất tâm danh lễ Sư trưởng giáo huấn chi ân, phụ mẫu sanh thành chi đức, tam bái.

• Nhất tâm danh lễ Thập phương tín thí chi ân, tứ tánh hộ trì chi lực, tam bái.

Lễ rồi, cho quỳ chấp tay.

Yết ma Ni lại bảo :

Các giới tử, từ trước đến đây các vị đã lạy tạ bốn ân rồi. Bây giờ phải chí thành hướng về Tam Bảo mà nghe cho kỹ. Phật dạy : Tại gia thì gia duyên ràng buộc như gông cùm, tất cả phiền não do đó mà sanh; xuất gia thì rộng rãi như hư không, tất cả pháp lành do đó mà tăng trưởng. Cho nên muốn chứng quả Vô Thượng Bồ Đề, thì phải xuất gia mới thành tựu.

Yết ma Ni bảo :

Các giới tử ! Bây giờ đến giờ phút quan trọng, đó là thệ nguyện xuất gia thọ trì Sa Di Ni giới. Các vị phải chí thành nói theo tôi :

Chúng con pháp danh là... quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác là đấng Thế Tôn của chúng con. *(Bạch ba lần, xá ba xá).*

Chúng con pháp danh là... Quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy y Tăng rồi, nay con theo Phật xuất gia Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng. Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác là đấng Thế Tôn của con. *(Nói ba lần, xá ba xá).*

Rồi Điền lễ Ni xướng như sau cho Giới tử lạy :

• **Nhất tâm danh lễ Bốn sư Thích Ca Như Lai cùng Tam Bảo Vô Thượng, tam bái.**

Lạy xong, đánh khánh bảo giới tử quỳ xuống.

Hòa thượng Ni bảo :

Như vậy là giới thể đã tròn đủ. Bây giờ phải biết giới tướng để gìn giữ :

(Mỗi giới Hòa thượng Ni hỏi, giới tử đáp cho rõ) :

Giới thứ nhất : Suốt đời không sát sanh là giới Sa Di Ni, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ hai : Suốt đời không trộm cắp là giới Sa Di Ni, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ ba : Suốt đời không dâm dục là giới của Sa Di Ni, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ tư : Suốt đời không nói dối là giới của Sa Di Ni, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ năm : Suốt đời không uống rượu là giới của Sa Di Ni, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ sáu : Suốt đời không đeo tràng hoa thơm và xoa ướp dầu thơm vào mình là giới của Sa Di Ni, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ bảy : Suốt đời không ca múa hát xướng và cố đi xem nghe là giới của Sa Di Ni, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ tám : Suốt đời không ngồi giường cao tốt rộng lớn là giới của Sa Di Ni, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ chín : Suốt đời không ăn phi thời là giới của Sa Di Ni, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ mười : Suốt đời không cất chứa vàng bạc của báu là giới của Sa Di Ni, các vị có thể giữ được không ? (*lừ ra vì Tam Bảo mà giữ, hoặc vì cất giữ cho Thầy*).

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Trên đây là mười giới Sa Di Ni, các vị phải suốt đời kính giữ cho thanh tịnh, không được trái phạm.

(Giới tử đồng thanh đáp : Y giáo phụng hành.

Rồi lễ 3 lễ quý, Diển lễ Ni đánh 3 tiếng khánh).

Thầy Giáo thọ Ni bảo :

Các giới tử ! Như vậy là ngày nay các vị đã lãnh thọ giới pháp rồi. Nhờ đời trước có trồng nhân lành cho nên nay được tướng viên dảnh phương bào, mặc áo giải thoát, siêu thoát trần lao, sống như Phật sống, nghe giới pháp mở tâm tư, đối với giới luật và uy nghi thì không được trái phạm. Thời thường cúng dường Tam Bảo, siêng tu ba nghiệp, ngồi thiền tụng kinh, làm việc trong chúng. Hòa thượng A xà lê dạy răn gì thì không được chống trái. Đối với các bậc thượng, trung, hạ tọa thì tâm thường cung kính. Tinh tiến hành đạo để báo ơn cha mẹ, hoàng pháp lợi sanh để đền ơn đức Thầy. Oai nghi đi đứng cần phải theo giới luật, sắc đẹp tiếng tà không được xem nghe, nói năng từ tốn, giữ mình nghiêm chánh, thường xét lỗi mình, đừng nói xấu người. Ngăn ngừa vọng tâm, xa lìa tội lỗi, chế ngự sáu căn, nam, nữ phải riêng biệt, Tăng, tục phải phân chia. Không phải bậc Hiền thì chớ làm bạn, không phải bậc Thánh thì chớ tôn thờ. Y với bát thì chớ rời ra, tinh chuyên hành đạo, siêng nhớ pháp nghĩa, ôn cũ biết mới, tâm cứu Tam tạng, tùy thời lợi sanh. Như thế thì ngăn đường ác, mở Niết Bàn, trí Bát Nhã thường sáng, tâm Bồ Đề không lui. Dụng tâm như thế mới là con của Phật.

TRUYỀN MAN Y

Yết ma Ni đến giữa chúng, truyền y cho giới tử, bằng cách trao y cho một vị đại diện mà bảo :

Các giới tử, y này chính là y phục giải thoát, vì mặc y phục này thì có thể giải thoát tham, sân, si; y này cũng là ruộng đất phước đức. Vì mặc y này thì tăng trưởng thiện căn. Chư Phật mặc y này mà chứng Bồ Đề, chư Tổ mặc y này mà hành Phật đạo. Nay tôi trao y này cho các vị, các vị hãy chí thành lãnh thọ.

Giới tử hai tay tiếp y mà đáp : "Mô Phật con xin vâng lời".

VẤN THỌ MAN Y

Điền lễ Ni dạy :

Các giới tử cầm y của mình, hồ quỳ hai tay đưa y lên mà nói theo tôi để lãnh thọ :

- Bạch Đại đức một lòng thương xót, con Sa Di Ni pháp danh là... Man y An Đà Hội này con xin thọ trì. (3 lần)

Yết ma Ni chứng rằng :

Tốt lắm, các vị hãy y như giới luật mà thọ trì pháp y của Phật.

Giới tử đáp :

- Mô Phật, con xin vâng lời.

(Giới tử lạy 1 lạy, đứng dậy vừa đắp y vừa niệm chú) :

**Đại tai giải thoát phục,
Vô tướng phước điền y,
Phi phụng trì giới hạnh,
Quảng độ chư quần sanh.**

Nam mô Ca Sa Tràng Bồ Tát Ma ha tát. (3 lần) rồi lạy 1 lạy, tiếp cho thọ dĩa lọc nước.

Yết ma Ni cầm dĩa lọc nước bảo :

Các giới tử ! Dĩa lọc nước này là dụng cụ hành từ hộ sanh của Phật. Nay tôi trao cho các vị, các vị hãy nói theo tôi mà thọ trì :

- Bạch Đại đức một lòng thương xót, con Sa Di Ni pháp danh là... Dĩa lọc nước này là dụng cụ hộ vệ sanh mạng chúng sanh, nay con xin thọ trì. (Nói ba lần).

Yết ma Ni chứng rằng :

Tốt lắm, các vị phải thọ trì y như giới luật.

Giới tử đáp :

Mô Phật, con xin vâng lời.

Giới tử lạy 1 lạy, đọc tiếp bài kệ lọc nước :

**Thiện tai lự thủy nang,
Hộ sanh hành từ cụ,**

**Xuất nhập thường đời dụng,
Phương hợp Bồ Tát đạo.
Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
(3 lần lạy 1 lạy).**

Điển lễ Ni bảo :

Giới tử đồng đứng dậy hồi hướng.

- Ma ha Bát Nhã Ba la mật đa...
- Thọ giới công đức thù thắng hạnh...
- Giới sư phục nguyện...
- Tam tỳ quy y...

Điển lễ Ni xướng :

- Cung thỉnh chư Tôn thoái ban hồi nghê
Tổ đường.
- Cung thỉnh chư Tôn thứ đệ lập ban.
 - Nhất tâm danh lễ Tây Thiên Đông Độ
Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bá.
- Cung thỉnh chư Tôn phân lập lương ban
- Cầu giới tử tỳ ban.
- Giới tử thứ đệ tấn ban.
 - Nhất tâm danh lễ Tây Thiên Đông Độ
Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bá.
- Cung thỉnh chư Tôn thoái ban quy trọng
đường.
- Cung thỉnh chư Tôn y ban an tọa.

- Cầu giới tử tựu ban.
- Giới tử thứ đệ tấn ban.
- Hồ quỳ hiệp chương - Khải bạch.

(Có văn tác bạch lễ tạ ở sau).

Sau khi giới tử tác bạch và Giới sư huấn thị xong,
Điển lễ Ni xướng :

- Nhất tâm đánh lễ Hòa thượng truyền
giới, tam bái.
- Nhất tâm đánh lễ Yết ma A xà lê, tam
bái.
- Nhất tâm đánh lễ Giáo thọ A xà lê, tam
bái.
- Nhất tâm đánh lễ chư vị Tôn chứng, tam
bái.

Điển lễ Ni xướng :

- Giới tử thoái ban.
- Giới tử phân lập lưỡng ban.
- Đàn tràng hoàn mãn, pháp sự châu viên,
cung thỉnh chư Tôn, các các hồi quy bản vị.
(Đợi Giới sư về liêu, 3 hồi Bát Nhã).

Điển lễ Ni xướng :

- Chư giới tử các các hồi quy nguyên sở.
(Giới tử về liêu)



NGHI THỨC THỌ GIỚI THỨC XOA MA NA

Thầy muốn cho đệ tử thọ giới Thức Xoa Ma Na, thì một tháng trước bảo lễ Hồng Danh hoặc Tam Thế Thiên Phật, sám hối nghiệp chướng cho thanh tịnh. Cung thỉnh Giới sư Ni và Tôn chứng Ni rồi, đến ngày làm lễ thì sắm sửa hương hoa cúng dường.

ĐẾN GIỜ ĐĂNG ĐÀN

Đến giờ truyền giới, Điển lễ Ni đem hai vị giới tử Ni đến từng phòng thỉnh Giới sư Ni bằng cách, Điển lễ Ni lễ một lễ, quý bạch :

Nam mô A Di Đà Phật, bạch chư Tôn Giới sư Ni, trước đã định ngày hôm nay đăng đàn truyền giới Thức Xoa Ma Na. Nay đã đến giờ, chúng con thành tâm xin cầu thỉnh trên chư Tôn tể nghệ trai đường cho các giới tử lễ bạch. Xin chư Tôn từ bi thỉnh thọ.

Giới sư Ni đáp :

Nam mô A Di Đà Phật, tốt lắm.

Điển lễ Ni lễ ba lễ, lui ra.

Khi Thập sư Ni ra trai đường, Điển lễ Ni đánh ba tiếng khánh, xướng :

- Cung thỉnh chư Tôn tể nghệ trai đường.
- Cung thỉnh chư Tôn phân ban an tọa.

CUNG AN CHỨC SỰ

Điển lễ Ni và hai giới tử lớn, ra giữa bạch thỉnh cung an chức sự : Bằng cách đứng mà tác bạch :

Nam mô A Di Đà Phật, kính bạch chư Tôn Giới sư Ni, chúng con có duyên sự, xin đầu thành danh lễ tác bạch. Lễ 1 lễ, quý bạch :

Nam mô A Di Đà Phật, kính bạch trên chư Tôn, hôm nay giới đàn thiết lập, chánh luật tuyên hành, chung bản hòa minh, Thánh Hiền vân tập, chúng con xin :

- Cung thỉnh Ni sư thượng... hạ... đương vi Đàn đầu Hòa thượng.

- Cung thỉnh Ni sư thượng... hạ... đương vi Yết ma A xà lê.

- Cung thỉnh Ni sư thượng... hạ... đương vi Giáo thọ A xà lê.

- Cung thỉnh Ni sư thượng... hạ... đương vi đệ nhất Tôn chúng.

(Cho đến đệ thất Tôn chúng),

Cúi xin chư Tôn thù từ nhả khả cho các giới tử được ân triêm công đức.

Hòa thượng Ni đáp : Thiện tai khả nhĩ.

Điển lễ Ni : A Di Đà Phật, chư Tôn đã thù từ hứa khả cho rồi, chúng con xin đầu thành danh lễ cúng dường. *(Lễ 3 lễ).*

Điển lễ Ni đánh khánh xướng :

- Cầu giới tử tỵ ban.
- Giới tử thứ đệ tấn ban.

THỈNH GIỚI SU ĐĂNG ĐÀN

Một giới tử lớn đứng trước đại diện tác bạch :

Nam mô A Di Đà Phật, kính bạch chư Tôn Đại đức Ni, giới tử chúng con có duyên sự xin đầu thành đánh lễ tác bạch. Lễ 1 lễ quý bạch :

Nam mô A Di Đà Phật, kính bạch trên chư Tôn Đại đức Ni, chúng con bấy lâu khát ngưỡng giới pháp, nay đủ duyên lành, trên chư Tôn Đại đức Ni đã thùy từ lân mẫn. Bây giờ đã đến lúc, chúng con xin kiến thỉnh chư Tôn đăng đàn truyền giới, cho chúng con được ân triêm công đức.

Hòa thượng Ni đáp :

Thiện tai khả nhĩ.

Giới tử lại bạch :

Nam mô A Di Đà Phật, trên chư Tôn Đại đức Ni đã tử bi hứa khả, chúng con xin đầu thành đánh lễ cúng dường. (Lễ 3 lễ).

Điển lễ Ni xướng :

- Cung thỉnh chư Tôn tề nghệ Tổ đường.

Đánh khánh đưa đến Tổ đường rồi, đánh khánh 3 tiếng, xướng :

- **Cung thỉnh chư Tôn thứ đệ lập ban.**

Đứng yên rồi lại xướng :

- **Thỉnh chư Tôn đánh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.**

Lễ rồi lại xướng :

- **Thỉnh chư Tôn phân lập lương ban.**

Lập rồi, đánh khánh 3 tiếng xướng :

- **Cầu giới tử tỵ ban.**

Đến rồi lại xướng :

- **Đánh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.**

Lễ rồi đứng một bên, lại xướng :

- **Thỉnh chư Tôn tề nghê Tam Bảo tiền.**

Đánh khánh đưa đến rồi, Diển lễ Ni xướng :

- **Cung thỉnh chư Tôn thứ đệ tấn ban.**

Giới sư hướng về Tam Bảo, các giới tử đứng một bên. Diển lễ Ni lại xướng :

- **Hồ quỳ, niệm hương :**

Hòa thượng Ni dâng hương cầu nguyện :

Ngã đệ tử khê thủ khấu thủ, kiên bồng hương hoa, phụng hiến đạo tràng Giáo chủ Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Thập phương tam thế nhưt thiết chư Phật, chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng. Duy nguyện thù từ lân mẫn, phủ tứ oai quang nạp thọ

chơn hương, phổ đồng cúng dường. Tư thời đệ tử chúng đấng phụng vì Việt Nam quốc ... Tỉnh, ... Quận, ... Xã, ... Tụ, kim giới tử..., pháp danh..., u... niên... nguyệt... nhật, kiến đàn thọ Thức Xoa Ma Na giới. Đệ tử chúng đấng phần hương tiến hoa, phụng thỉnh Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Thập phương tam thế nhứt thiết chư Phật, chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng, phổ cập Hộ Pháp, chư Thiên, thiện Thần chúng đấng, duy nguyện từ mẫn giáng lâm, chứng minh gia bị. Tỷ đệ tử chúng đấng, phụng hành pháp sự, nội chứng tiêm tiêu, ngoại ma vô nhiều, thứ chư giới tử giới châu quang nhuận, đạo quả viên thành. Thượng chúc Phật nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, quốc giới thái bình, nhân dân an lạc, hiển u quân lợi, pháp giới mông huân, cung cần phần hương, hy thùy chiếu giám.

Nguyện xong, Điển lễ Ni xướng :

Phụng hiến hương hoa, các các hồ quỳ, đầu thành sám hối.

Hòa thượng Ni bạch sám :

Đệ tử chúng đấng chí tâm sám hối :

Vãng tích sở tạo chư ác nghiệp,

Giai do vô thỉ tham, sân, si,

Tùng thân, khẩu, ý chi sở sanh,

Nhứt thiết ngã kim giai sám hối.

Nam mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma ha tát.

(3 lần)

Điễn lễ Ni xướng :

Sám hối dĩ, các các khởi thân đánh lễ Tam Bảo : Nhất tâm đánh lễ Nam mô Thập phương tam thế nhứt thiết thường trụ Tam Bảo, tam bái.

Ba lạy rồi, Điễn lễ Ni đánh khánh xướng :

- Thỉnh chư Tôn phân lập lưỡng ban.

Đứng hai bên rồi, Điễn lễ Ni xướng :

- Cầu giới tử tỵ ban, tỵ rồi lại xướng :

• Nhất tâm đánh lễ Nam mô Tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương tam thế nhứt thiết thường trụ Tam Bảo, tam bái.

• Nhất tâm đánh lễ Đạo tràng Giáo chủ Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, tam bái.

• Nhất tâm đánh lễ Đương hội đạo tràng nhứt thiết chư Phật, chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng, tam bái.

Nếu riêng có giới tràng để truyền giới thì tốt. Nếu không có giới tràng riêng, thì phương tiện ở trước Tam Bảo, kết giới, truyền giới, nhưng cần có tấm màn vàng che ngăn, để phân biệt giới phận của Phật, Tăng.

Nếu ở trước Tam Bảo mà thọ, hoặc đến giới tràng riêng mà thọ, thì Điển lễ Ni xưng, tùy nghi mà xưng : **"Tề nghệ Tam Bảo tiên"** hay **"Tề nghệ giới tràng"**. Đánh khánh đưa đến rồi, Giới sư lễ ba lễ. Điển lễ Ni cầm năm nén hương quý bên hữu bạch :

**Nhút chú chiêm đàn hương,
Cử khởi biến thập phương,
Thỉnh sư đấng vị tọa,
Bỉnh pháp quảng tuyên dương.**

Điển lễ Ni đánh khánh 3 tiếng, tiếp xưng :

**Hàng phục ma lục oán,
Trừ kiết tận vô dư,
Đàn thượng kích kiên chùy,
Giới sư Ni dương tập,
Chư hữu văn pháp nhân,
Độ lưu sanh tử hải,
Văn thử diệu hưởng âm,
Tất dương vân lai tập.**

Nam mô Vân Lai Tập Bồ Tát Ma ha tát.
(3 lần).

Điển lễ Ni lại xưng :

- Thỉnh chư Tôn thặng tòa.

Giới sư thặng tòa rồi, đồng hiệp chưởng cử hương tán :

Lư hương sạ nhiệt,
 Pháp giới môn huân,
 Chư Phật hải hội tất diêu văn,
 Tùy xứ kiết tường vân,
 Thành ý phương ân.
 Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát.
 (3 lần)

Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
 (3 lần)

Vô thượng thậm thâm Tỳ Ni pháp,
 Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,
 Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
 Nguyên giải Như Lai Tỳ Ni nghĩa.

Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ Tát Ma ha tát.
 (3 lần)

Điểm lễ Ni xướng :

- Cầu giới tử thính các lập ban.

Đứng rồi lại xướng :

- Văn khánh thỉnh, đánh lễ Thập phương pháp giới thường trụ Tam Bảo, tam bái.

Bấy giờ kéo màn qua, Điểm lễ Ni đánh khánh như trước, xướng :

• Đánh lễ Hòa thượng truyền giới, tam bái.

- Đánh lễ Yết ma A xà lê, tam bái.
- Đánh lễ Giáo thọ A xà lê, tam bái.
- Đánh lễ chư vị Tôn chứng, tam bái.

Lễ rồi, đánh khánh ba tiếng, xướng : Hồ quý hiệp chưởng.

Điển lễ Ni bảo :

Các giới tử ! Nay cung thỉnh Giới sư. Phép thỉnh Giới sư, các vị phải tự nói, chỉ vì các vị chưa thể nói được, nay tôi chỉ cho các vị, các vị ai cũng nói theo tôi :

- Bạch Đại đức Ni một lòng thương xót, con pháp danh là... nay thỉnh Đại đức làm Hòa thượng, xin Đại đức vì thương xót chúng con mà làm Hòa thượng. Con nương theo Đại đức mà được thọ giới Thứ Xoa Ma Na.

(Thỉnh ba lần, mỗi lần 1 xá).

Hòa thượng Ni bảo :

Thiện tai khả nhĩ. Các vị hãy giữ thân tâm cho thanh tịnh, đừng có buông lung.

Giới tử cúi đầu đáp :

Mô Phật, con xin vâng lời. *(Xá)*

Điển lễ Ni lại bảo :

Các giới tử hướng về Yết ma Ni lễ 1 lễ. Tiếp bảo : Hồ quý hiệp chưởng, và nói : Các vị hãy cùng nói theo tôi :

- Bạch Đại đức Ni một lòng thương xót, con pháp danh là... nay thỉnh Đại đức làm Yết ma A xà lê, xin Đại đức vì thương xót chúng con mà làm Yết ma A xà lê, con nương theo Đại đức mà được thọ giới Thức Xoa Ma Na. *(3 lần thỉnh; mỗi lần cúi đầu xá).*

Yết ma Ni bảo :

Thiện tai khả nhĩ. Các vị hãy giữ thân tâm cho thanh tịnh, đừng có buông lung.

Giới tử cúi đầu đáp :

Mô Phật, con xin vâng lời. *(Xá).*

Điển lễ Ni lại bảo :

Các giới tử hướng về thầy Giáo thọ Ni lễ 1 lễ. Tiếp bảo : Hồ quỳ hiệp chưởng. Và nói : Các vị hãy cùng nói theo tôi :

- Bạch Đại đức Ni một lòng thương xót, con pháp danh là... nay thỉnh Đại đức làm Giáo thọ A xà lê, xin Đại đức vì thương xót chúng con mà làm Giáo thọ A xà lê, con nương theo Đại đức mà được thọ giới Thức Xoa Ma Na. *(3 lần thỉnh, mỗi lần cúi đầu xá).*

Giáo thọ Ni bảo :

Thiện tai khả nhĩ. Các vị hãy giữ thân tâm cho thanh tịnh, đừng có buông lung.

Giới tử cúi đầu đáp :

Mô Phật, con xin vâng lời. *(Xá).*

Giáo thọ Ni bảo :

Các giới tử hướng về các vị Tôn chúng Ni lễ 1 lễ. Tiếp bảo :

Hồ quỳ hiệp chưởng. Và nói : **Các giới tử các vị hãy cùng nói theo tôi :**

Chư Đại đức Ni một lòng thương xót, con pháp danh là... nay thỉnh chư Đại đức làm Tôn chúng, xin chư Đại đức vì thương xót chúng con mà làm Tôn chúng, con nương theo chư Đại đức mà được thọ giới Thức Xoa Ma Na.
(3 lần, mỗi lần cúi đầu xá).

Các Tôn chúng cùng đáp :

Thiện tai khả nhĩ.

Giới tử ba lần cúi đầu xá, Điển lễ Ni đánh khánh.

Điển lễ Ni bảo :

Hồ quỳ hiệp chưởng.

Giáo thọ Ni bảo :

Các giới tử, phép xin thọ giới, các vị phải tự nói, chỉ vì các vị chưa có thể nói được, nay tôi chỉ bảo các vị hãy cùng nói theo tôi :

Bạch chư Đại đức Ni, con Sa Di Ni pháp danh là... nay theo chư Đại đức xin học giới hai năm, Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng, xin chư Đại đức Ni cho con học giới hai năm, xin thương xót cho chúng con.

(Bạch 3 lần, mỗi lần xá).

Điễn lễ Ni xướng :

Chư giới tử khởi thân đánh lễ chư Tôn
Giới sư, tam bái.

Rồi xướng : Thoái ban. Lại bảo : Các giới tử
ra phía ngoài cửa, đứng chỗ mắt thấy mà tai
không nghe, cung kính chấp tay hướng vào.

HỢP TẶNG VẤN HÒA

(Yết ma Ni hỏi, Điễn lễ Ni đáp) :

Hỏi : Tặng hợp chưa ?

Đáp : Tặng đã hợp.

Hỏi : Hòa hợp không ?

Đáp : Hòa hợp.

Hỏi : Người chưa thọ giới Cụ Túc đã ra
chưa ?

Đáp : Đã ra.

Hỏi : Tặng nay hòa hợp để làm gì ?

Đáp : Yết ma truyền thọ giới Thức Xoa
Ma Na.

Yết ma Ni bạch :

Chư Đại đức Ni Tăng nghe cho, các Sa Di
ni A, B, C, nay theo chư Đại đức Ni xin học
giới hai năm, do Tỳ Kheo Ni thượng... hạ...
làm Hòa thượng. Nếu Tăng thấy đến lúc và
Tăng chấp thuận thì cho các Sa Di Ni A, B,
C, học giới hai năm, do Tỳ Kheo Ni thượng...

hạ... làm Hòa thượng. Bạch như vậy tác bạch có thành không ?

Tôn chúng Ni cùng đáp : Thành.

- Chư Đại đức Ni Tăng nghe cho, các Sa Di Ni A, B, C, theo chư Đại đức xin học giới hai năm, Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng. Tăng nay cho các Sa Di Ni A, B, C, học giới hai năm, chư Đại đức nào bằng lòng cho ba vị này học giới hai năm, Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng thì im lặng ai không bằng lòng thì nói. Đây là Yết ma lần thứ nhất có thành không ?

Tôn chúng Ni cùng đáp : Thành.

- Chư Đại đức Ni Tăng nghe cho, các Sa Di Ni A, B, C, theo chư Đại đức xin học giới hai năm, Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng. Tăng nay cho các Sa Di Ni A, B, C, học giới hai năm. Chư Đại đức nào bằng lòng cho ba vị này học giới hai năm. Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói. Đây là Yết ma lần thứ hai có thành không ?

Tôn chúng Ni cùng đáp : Thành.

- Chư Đại đức Ni Tăng nghe cho, các Sa Di Ni A, B, C, theo chư Đại đức xin học giới hai năm, Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng. Tăng nay cho các Sa Di Ni A, B, C, học giới hai năm. Chư Đại đức nào

bằng lòng cho ba vị này học giới hai năm, Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng thì im lặng ai không bằng lòng thì nói. Đây là Yết ma lần thứ ba có thành không ?

Tôn chứng Ni cùng đáp : Thành.

- Tăng đã bằng lòng cho các Sa Di Ni A, B, C, học giới hai năm, Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng, vì Tăng đã im lặng. Việc này tôi nắm chắc như vậy.

(Nếu chỉ có ba vị thì Giáo thọ Ni nói luôn như dưới đây. Nếu còn nhiều giới tử thì Điển lễ Ni xưng : Chư giới tử khởi thân đánh lễ chư Giới sư, tam bái. Lễ rồi ra đứng một bên. Yết ma Ni trở lại như trên mà bạch Yết ma cho từng nhóm ba vị. Yết ma xong hết thì cho tất cả vào lễ 3 lễ, hồ quỳ chỉ bảo mà thọ giới).

Giáo thọ Ni bảo :

Các giới tử, từ trước đến nay Tăng đã Yết ma cho các vị, giới thể đã tròn đủ. Nay, để biết giới tướng mà giữ gìn, nên Giới sư Ni sẽ trao giới tướng cho các vị, các vị hãy chấp tay lắng nghe cho kỹ mà lãnh thọ.

Yết ma Ni bảo :

Các giới tử lắng nghe : Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác nói ra sáu giới pháp Thức Xoa Ma Na :

Thứ nhất : Không được phạm sự bất tịnh, làm việc dâm dục, nếu Thức Xoa Ma Na làm

việc dâm dục, thì không phải là Thức Xoa Ma Na, không phải là con gái dòng họ Thích. Nếu cùng nam tử có tâm nhiễm ô, thân xúc chạm nhau thì phạm giới, phải thọ giới lại. Trong giới này suốt đời không được phạm. Các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Thứ hai : Không được trộm cắp cho đến ngọn cỏ lá cây. Nếu Thức Xoa Ma Na trộm vật của người đáng năm tiền hoặc hơn năm tiền, tự lấy, bảo người lấy, thì không phải là Thức Xoa Ma Na, không phải là con gái dòng họ Thích. Nếu trộm lấy dưới năm tiền thì phạm giới, phải thọ giới lại. Trong giới này suốt đời không được phạm, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Thứ ba : Không được cố giết mạng chúng sanh, cho đến con vật nhỏ như kiến. Nếu Thức Xoa Ma Na tự tay giết mạng người, cầm dao đưa cho người giết, xúi giết, khen chết, cho uống thuốc độc, hoặc phá thai, hoặc trừ ếm, hoặc chú thuật giết, hoặc tự giết, hoặc bảo người giết, thì không phải là Thức Xoa Ma Na, không phải là con gái dòng họ Thích. Nếu giết mạng chúng sanh thì phạm giới, phải thọ giới lại. Trong giới này suốt đời không được phạm, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Thứ tư : Không được cố nói dối, cho đến nói chơi, giễu cười. Nếu Thức Xoa Ma Na không phải mình thực có mà nói rằng tôi được pháp thượng nhân, được thiên, được giải thoát, được tam muội chánh thọ, được chứng quả Tu Đà Hoàn, quả Tư Đà Hàm, quả A Na Hàm, quả A La Hán, Thiên Long và Quỷ Thần đến cúng dường cho tôi. Như thế không phải là Thức Xoa Ma Na, không phải là con gái dòng họ Thích. Nếu ở trong chúng cố ý nói dối thì phạm giới, phải thọ giới lại. Trong giới này suốt đời không được phạm, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Thứ năm : Không được ăn phi thời. Nếu Thức Xoa Ma Na ăn phi thời, thì phạm giới, phải thọ giới lại. Trong giới này suốt đời không được phạm, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Thứ sáu : Không được uống rượu. Nếu Thức Xoa Ma Na uống rượu thì phạm giới, phải thọ giới lại. Trong giới này suốt đời không được phạm, các vị có thể giữ được không ?

Đáp : Mô Phật, giữ được.

Trên đây là sáu học giới của Thức Xoa Ma Na, các vị phải suốt đời kính giữ cho thanh tịnh, không được trái phạm.

(Giới từ đồng thanh đáp : Y giáo phụng hành. rồi lễ 3 lễ quý; Diển lễ Ni đánh 3 tiếng khánh).

Thầy Giáo thọ Ni bảo :

Các giới tử ! Như vậy là ngày nay các vị đã lãnh thọ giới pháp rồi. Nhờ đời trước có trồng nhân lành cho nên nay được tướng viên dảnh phương bào, mặc áo giải thoát, siêu thoát trần lao, sống như Phật sống, nghe giới pháp mở tâm tư, đối với giới luật và uy nghi thì không được trái phạm. Thời thường cúng dường Tam Bảo, siêng tu ba nghiệp, ngồi thiền tụng kinh, làm việc trong chúng. Hòa thượng A xà lê dạy răn gì thì không được chống trái. Đối với các bậc thượng, trung, hạ tọa thì tâm thường cung kính. Tinh tiến hành đạo để báo ơn cha mẹ, hoằng pháp lợi sanh để đền ơn đức Thầy. Oai nghi đi đứng cần phải theo giới luật, sắc đẹp tiếng tà không được xem nghe, nói năng từ tốn, giữ mình nghiêm chánh, thường xét lỗi mình, đừng nói xấu người. Ngăn ngừa vọng tâm, xa lìa tội lỗi, chế ngự sáu căn, nam, nữ riêng biệt, Tăng, tục phải phân chia. Không phải bậc Hiền thì chớ làm bạn, không phải bậc Thánh thì chớ tôn thờ. Ý với bát thì chớ rời ra, tinh chuyên hành đạo, siêng nhớ pháp nghĩa, ôn cũ biết mới, tầm cứu Tam tạng, tùy thời lợi sanh. Như thế thì ngăn đường ác, mở Niết Bàn, trí Bát Nhã thường sáng, tâm Bồ Đề không lui. Dụng tâm như thế mới là con của Phật.

Các giới tử thừa :

Y giáo phụng hành. (3 lần)

Điển lễ Ni xướng :

- **Nhất tâm đánh lễ chư Giới sư, tam bái.**
(Rồi kéo màn qua).

GIỚI SƯ HỒI HƯƠNG

- Thọ giới công đức thù thắng hạnh...
- Phục nguyện...
- Tam tỳ quy y...

Điển lễ Ni xướng :

- **Cung thỉnh chư Tôn thoái ban hồi nghệ
Tổ đường.**
- **Cung thỉnh chư Tôn thứ đệ lập ban.**
 - **Nhất tâm đánh lễ Tây Thiên Đông Độ
Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.**
 - **Cung thỉnh chư Tôn phân lập lưỡng ban.**
- **Cầu giới tử tỳ ban.**
- **Giới tử thứ đệ tấn ban.**
 - **Nhất tâm đánh lễ Tây Thiên Đông Độ
Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.**
- **Cung thỉnh chư Tôn thoái ban quy trọng
đường.**
- **Cung thỉnh chư Tôn y ban an tọa.**

- Cầu giới tử tỵ ban.
- Giới tử thứ đệ tấn ban.
- Hồ quỳ hiệp chuông, khải bạch.

(Có văn tác bạch lễ tạ ở sau).

Sau khi giới tử tác bạch và Giới sư huấn thị xong,
Điển lễ Ni xướng :

- Nhất tâm đánh lễ Hòa thượng truyền
giới, tam bái.
- Nhất tâm đánh lễ Yết ma A xà lê, tam
bái.
- Nhất tâm đánh lễ Giáo thọ A xà lê, tam
bái.
- Nhất tâm đánh lễ chư vị Tôn chứng, tam
bái.

Điển lễ Ni xướng :

- Giới tử thoái ban.
- Giới tử phân lập lương ban.
- Đàn tràng hoàn mãn, pháp sự châu viên,
cung thỉnh chư Tôn, các các hồi quy bản vị.
(Đợi Giới sư về liêu, 3 hồi Bát Nhã).

Điển lễ Ni xướng :

- Chư giới tử các các hồi quy nguyên sở.
(Giới tử về liêu).



NGHI THỨC THỌ GIỚI TỖ KHEO NI

Giới Tỳ Kheo Ni cũng rất cao quý và quan hệ trong Tăng luan. Thế nên các Đại đức Ni làm Thầy thấy người cầu đại giới thì trước hết phải mỗi sự coi đúng như giới pháp hay không. Trước khi thọ giới một tháng, bảo lễ Tam Thế Thiên Phật sám trừ nghiệp chướng cho thanh tịnh. Phải tỉnh Tam sư Thất chứng trong số Đại đức Ni cho đúng giới pháp, nghĩa là Tam sư phải 12 tuổi hạ sắp lên, Thất chứng phải là 10 tuổi hạ sắp lên và giới hạnh phải thanh tịnh mới được. Nếu ở chỗ biên địa ít Tăng thì có thể Tam sư Nhị chứng. Nếu giới tử đông nhiều thì nên tỉnh hai vị Giáo thọ để Giáo thọ cho mau chóng. Nên tỉnh một vị trong số Thất chứng làm Điển lễ Ni.

Thức Xoa Ma Na xin thọ giới Tỳ Kheo Ni thì phải đúng 20 tuổi mới cho. Giới tử phải đủ ba y ngũ, thất, và cửu điều, một bát ứng khí, một dây lọc nước, một phu cụ. Tất cả đều không được tạm mượn. Trước ngày truyền giới, phải mở một cuộc xét hỏi, rồi dạy cách tác bạch, cách trả lời...

Phải chuẩn bị chu đáo để đàn giới được viên mãn. Nếu không có giới đàn riêng mà truyền giới trước Tam Bảo, thì giảng ngang bức màn để phân biệt giới phận Phật, Tăng.

ĐẾN GIỜ ĐĂNG ĐÀN

Đến giờ truyền giới, Điển lễ Ni đem hai vị giới tử Ni đến từng phòng thỉnh Giới sư Ni bằng cách, Điển lễ Ni lễ 1 lễ quý bạch :

Nam mô A Di Đà Phật. Bạch chư Tôn Giới sư Ni, trước đã định ngày hôm nay đăng đàn truyền giới Tỳ Kheo Ni. Nay đã đến giờ, chúng con thành tâm xin cầu thỉnh trên chư Tôn tề nghệ trai đường cho các giới tử lễ bạch. Xin chư Tôn từ bi thính thọ.

Giới sư Ni đáp :

Nam mô A Di Đà Phật, tốt lắm.

Điển lễ Ni lễ 3 lễ, lui ra.

Khi Thập sư Ni ra trai đường, Điển lễ Ni đánh 3 tiếng khánh, xướng :

- Cung thỉnh chư Tôn tề nghệ trai đường.
- Cung thỉnh chư Tôn phân ban an tọa.

CUNG AN CHỨC SỰ

Điển lễ Ni và hai giới tử lớn, ra giữa bạch thỉnh cung an chức sự, bằng cách đứng mã tác bạch :

Nam mô A Di Đà Phật, kính bạch chư Tôn Giới sư Ni, chúng con có duyên sự, xin đầu thành danh lễ tác bạch. *Lễ 1 lễ, quý bạch :*

Nam mô A Di Đà Phật, kính bạch trên chư Tôn, hôm nay giới đàn thiết lập, chánh luật

tuyên hành, chung bản hòa minh, Thánh Hiền vân tập, chúng con xin :

- Cung thỉnh Ni sư thượng... hạ... dương vi
Đàn đầu Hòa thượng.
- Cung thỉnh Ni sư thượng... hạ... dương vi
Yết ma A xà lê.
- Cung thỉnh Ni sư thượng... hạ... dương vi
Giáo thọ A xà lê.
- Cung thỉnh Ni sư thượng... hạ... dương vi
đệ nhất Tôn chúng.

(Cho đến đệ thất Tôn chúng).

Cúi xin chư Tôn thù từ nhận khả cho các giới tử được ân triêm công đức.

Hòa thượng Ni đáp : Thiện tai khả nhĩ.

Điển lễ Ni :

A Di Đà Phật, chư Tôn đã thù từ hứa khả cho rồi, chúng con xin đầu thành dâng lễ cúng dường. (Lễ 3 lễ).

Điển lễ Ni đánh khánh xướng :

- Cầu giới tử tỵ ban.
- Giới tử thứ đệ tấn ban.

THỈNH GIỚI SƯ ĐĂNG ĐÀN

Một giới tử lớn đứng trước đại diện tác bạch :

Nam mô A Di Đà Phật, kính bạch chư Tôn Đại đức Ni, giới tử chúng con có duyên sự xin đầu thành danh lễ tác bạch. *Lễ 1 lễ quý bạch :*

Nam mô A Di Đà Phật, kính bạch trên chư Tôn Đại đức Ni, chúng con bấy lâu khát ngưỡng giới pháp, nay đủ duyên lành, trên chư Tôn Đại đức Ni đã thù từ lân mẫn. Bây giờ đã đến lúc, chúng con xin kiên thỉnh chư Tôn đấng đàn truyền giới, cho chúng con được ân triêm công đức.

Hòa thượng Ni đáp : **Thiện tai khả nhĩ.**

Giới tử lại bạch :

Nam mô A Di Đà Phật, trên chư Tôn Đại đức Ni đã từ bi hứa khả, chúng con xin đầu thành danh lễ cúng dường. *(Lễ 3 lễ).*

Điển lễ Ni xướng :

- **Cung thỉnh chư Tôn tề nghệ Tổ** dường.

Đánh khánh đưa đến Tổ dường rồi, đánh khánh ba tiếng, xướng :

- **Cung thỉnh chư Tôn thứ đệ lập ban.**

Đứng yên rồi lại xướng :

- **Thỉnh chư Tôn danh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại** chư vị Tổ sư, tam bái.

Lễ rồi lại xướng :

- **Thỉnh chư Tôn phân lập lương ban.**

Lập rồi, đánh khánh 3 tiếng xướng :

- Cầu giới tử tựu ban.

Đến rồi lại xướng :

• **Đảnh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam
Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bá.**

Lễ rồi đứng một bên, lại xướng :

- **Thỉnh chư Tôn tể nghệ Tam Bảo tiền.**

Đánh khánh đưa đến rồi, Diển lễ Ni xướng :

- **Cung thỉnh chư Tôn thứ đệ tấn ban.**

Giới sư hướng về Tam Bảo, các giới tử đứng một bên.

Diển lễ Ni lại xướng :

- **Hồ quỳ, niệm hương :**

Hòa thượng Ni dâng hương cầu nguyện :

Ngã đệ tử chúng đảnh khể thủ khấu thủ, kiền bồng chơn hương phụng hiến đạo tràng Giáo chủ Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Thập phương tam thế nhứt thiết chư Phật, chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng. Duy nguyện thù từ lân mẫn, phủ từ oai quang nập thọ chơn hương, phổ đồng cúng dường. Từ thời đệ tử chúng đảnh phụng vì Việt Nam quốc... Tỉnh,... Quận,... Xã,... Tụ, kim giới tử..., pháp danh... u... niên... nguyệt... nhật, kiến đàn thọ Tỳ Kheo Ni giới. Đệ tử chúng đảnh phẫn hương tiến hoa, phụng thỉnh Bốn sư Thích Ca

Mâu Ni Phật, Thập phương tam thế nhứt thiết chư Phật, chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng, phổ cập Hộ Pháp chư Thiên, thiện Thần chúng đấng, duy nguyện từ mẫn giáng lâm chứng minh gia bị. Tỷ đệ tử chúng đấng, phụng hành pháp sự, nội chứng tiêm tiêu, ngoại ma vô nhiễm, thứ chư giới tử giới châu quang nhuận, đạo quả viên thành. Thượng chúc Phật nhứt tăng huy, pháp luân thường chuyển, quốc giới thái bình, nhân dân an lạc, hiển u quân lợi, pháp giới mông huân, cung cần phần hương, hy thù chiếu giám.

Nguyện xong, Diển lễ Ni xướng :

Phụng hiến hương hoa, các các hồ quỳ,
đầu thành sám hồi.

Hòa thượng Ni bạch sám :

Đệ tử chúng đấng nhất tâm sám hồi :

Vãng tích sở tạo chư ác nghiệp,

Giai do vô thí tham, sân, si,

Tùng thân, ngữ, ý chi sở sanh,

Nhất thiết ngã kim giai sám hồi.

Nam mô Cầu Sám Hồi Bồ Tát Ma ha tát.

(3 lần)

Diển lễ Ni xướng :

Sám hồi dĩ, các các khởi thân đánh lễ
Tam Bảo :

• **Nhất tâm đánh lễ Nam mô Thập phương tam thế nhất thiết thường trụ Tam Bảo, tam bái.**

Ba lạy rồi, Điển lễ Ni đánh khánh xướng :

- **Thỉnh chư Tôn phân lập lưỡng ban.**

Đứng hai bên rồi, Điển lễ Ni xướng :

- **Cầu giới tử tỵ ban.** Tỵ rồi lại xướng :

• **Nhất tâm đánh lễ Nam mô Tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai Thập phương tam thế nhất thiết thường trụ Tam Bảo, tam bái.**

• **Nhất tâm đánh lễ Đạo tràng Giáo chủ Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, tam bái.**

• **Nhất tâm đánh lễ Đương hội đạo tràng nhất thiết chư Phật, chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng, tam bái.**

Nếu riêng có giới tràng để truyền giới thì tốt. Nếu không có giới tràng riêng, thì phương tiện ở trước Tam Bảo, kiết giới, truyền giới, nhưng cần có tấm màn vàng che ngăn, để phân biệt giới phạm Phật, Tăng. Nếu ở trước Tam Bảo mà thọ hoặc đến giới tràng riêng mà thọ, thì Điển lễ Ni xướng, tùy nghi mà xướng : "**Tề nghệ Tam Bảo tiền**" hay "**Tề nghệ giới tràng**". Đánh khánh đưa đến rồi, Giới sư lễ 3 lễ. Điển lễ Ni cầm năm nén hương quỳ bên hữu bạch :

Nhứt chú chiên đàn hương,

Cử khởi biến thập phương,

**Thỉnh sư dâng vị tọa,
Bỉnh pháp quang tuyên dương.**

Điển lễ Ni đánh khánh 3 tiếng, tiếp xướng :

**Hàng phục ma lực oán,
Trừ kiết tận vô dư,
Đàn thượng kích kiên chùy,
Giới sư Ni dương tập,
Chư hữu văn pháp nhân,
Độ lưu sanh tử hải,
Văn thử diệu hưởng âm,
Tất dương vân lai tập.**

Nam mô Vân Lai Tập Bồ Tát Ma ha tát.
(3 lần)

Điển lễ Ni lại xướng :

- Thỉnh chư Tôn tăng tòa.

Giới sư tăng tòa rồi, đồng hiệp chưởng cử hương tán :

**Lư hương sạ nhiệt
Pháp giới môn huân,
Chư Phật hải hội tất diêu văn,
Tùy xứ kiết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.**

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát.
(3 lần).

Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
(3 lần).

**Vô thượng thậm thâm Tỳ Ni pháp,
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
Nguyện giải Như Lai Tỳ Ni nghĩa.**

Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ Tát Ma ha tát.
(3 lần).

Điểm lễ Ni xướng :

- Cầu giới tử thỉnh các lập ban.

Đứng rồi lại xướng :

- Văn khánh thỉnh, đánh lễ Thập phương pháp giới thường trụ Tam Bảo, tam bái.

Bấy giờ kéo màn qua, Điểm lễ Ni đánh khánh như trước xướng :

- Đánh lễ Hòa thượng truyền giới, tam bái.
- Đánh lễ Yết ma A xà lê, tam bái.
- Đánh lễ Giáo thọ A xà lê, tam bái.
- Đánh lễ chư vị Tôn chứng, tam bái.

Lễ rồi, đánh khánh 3 tiếng, xướng :

Hồ quỳ hiệp chưởng.

Hòa thượng Ni khai đạo :

Các giới tử lóng nghe, ba đời chư Phật đều do xuất gia giữ giới mà được thành đạo, Lịch đại Tổ sư cũng do sự ấy mới có thể hoằng truyền chánh pháp. Cho nên tham thiền học đạo, giới luật làm trước. Nếu không tránh lỗi ngửa quấy thì làm sao mà thành Phật tác Tổ. Bởi thế, người thọ trì giới pháp giữ đủ luật nghi của Phật, thì có thể làm được việc Phật giao phó. Nên trong kinh có nói rằng : Muốn thấy Phật tánh, chứng Niết Bàn thì phải hết lòng giữ giới cho thanh tịnh. Tướng tốt của Như Lai lấy giới làm nhân, năm phần Pháp thân đều y giới pháp mà có. Do đó biết rằng không kính giới thì không được thọ giới.

Điển lễ Ni bảo :

Các giới tử hướng về Hòa thượng Ni lễ 1 lễ. Tiếp rằng : Hồ quỳ hiệp chưởng.

Điển lễ Ni bảo : Các giới tử ! Nay cung thỉnh Giới sư. Phép thỉnh Giới sư các vị phải tự nói, chỉ vì các vị chưa thể nói được, nay tôi chỉ cho các vị, các vị ai cũng nói theo tôi :

- Bạch Đại đức Ni một lòng thương xót, Thức Xoa Ma Na chúng con pháp danh là... nay thỉnh Đại đức làm Hòa thượng, xin Đại đức vì thương xót chúng con mà làm Hòa thượng. Con nương theo Đại đức được thọ giới Tỳ Kheo Ni. *(Thỉnh 3 lần, mỗi lần 1 xá).*

Hòa thượng Ni bảo :

Thiện tai khả nhĩ. Các vị hãy giữ thân tâm cho thanh tịnh, đừng có buông lung.

Giới tử cúi đầu đáp :

Mô Phật, con xin vâng lời. (Xá).

Điền lễ Ni lại bảo :

Các giới tử hướng về Yết ma Ni lễ 1 lễ. Tiếp bảo : Hồ quỳ hiệp chưởng. Và nói : Các vị hãy cùng nói theo tôi :

- Bạch Đại đức Ni một lòng thương xót, Thức Xoa Ma Na chúng con pháp danh là... nay thỉnh Đại đức làm Yết ma A xà lê, xin Đại đức vì thương xót chúng con mà làm Yết ma A xà lê, con nương theo Đại đức mà được thọ giới Tỳ Kheo Ni. *(Ba lần thỉnh, mỗi lần cúi đầu xá).*

Yết ma Ni bảo :

Thiện tai khả nhĩ. Các vị hãy giữ thân tâm cho thanh tịnh, đừng có buông lung.

Giới tử cúi đầu đáp :

Mô Phật, con xin vâng lời. (Xá).

Điền lễ Ni lại bảo :

Các giới tử hướng về Giáo thọ Ni lễ 1 lễ. Tiếp bảo : Hồ quỳ hiệp chưởng. Và nói : Các vị hãy cùng nói theo tôi :

- Bạch Đại đức Ni một lòng thương xót, Thức Xoa Ma Na chúng con pháp danh là...

nay thỉnh Đại đức làm Giáo thọ A xà lê, xin Đại đức vì thương xót chúng con mà làm Giáo thọ A xà lê, con nương theo Đại đức mà được thọ giới Tỳ Kheo Ni. *(Ba lần thỉnh, mỗi lần cúi đầu xá).*

Giáo thọ Ni bảo ;

Thiện tai khả nhĩ. Các vị hãy giữ thân tâm cho thanh tịnh, đừng có buông lung.

Giới tử cúi đầu đáp :

Mô Phật, con xin vâng lời. *(Xá).*

Giáo thọ Ni bảo :

Các giới tử hướng về các vị Tôn chúng lễ 1 lễ. Tiếp bảo : Hồ quý hiệp chưởng. Và nói : Các giới tử các vị hãy cùng nói theo tôi :

Chư Đại đức Ni một lòng thương xót, Thức Xoa Ma Na chúng con pháp danh là... nay thỉnh chư Đại đức làm Tôn chúng, xin chư Đại đức vì thương xót chúng con mà làm Tôn chúng, con nương theo chư Đại đức mà được thọ giới Tỳ Kheo Ni. *(Ba lần mỗi lần cúi đầu xá).*

Các Tôn chúng cùng đáp :

Thiện tai khả nhĩ.

Giới tử ba lần cúi đầu xá, Điện lễ Ni đánh khánh.

Điện lễ Ni xướng :

• Chư giới tử khởi thân đánh lễ chư Tôn Giới sư, tam bái.

Lễ rồi lại xướng : **"Thoái ban"**.

Diễn lễ Ni Bảo :

Các giới tử hãy đến chỗ hỏi già nạn nơi chiếc bàn để phía sau chùa.

Giới tử đi rồi, Yết ma Ni đánh khánh hỏi :

Tặng nhóm chưa ?

Diễn lễ Ni chấp tay đáp :

Tặng nhóm đã đủ rồi.

Hỏi : Hòa hợp không ?

Đáp : Hòa hợp.

Hỏi : Người chưa thọ giới Cụ Túc ra chưa ?

Đáp : Đã ra.

Hỏi : Tặng nay hòa hợp để làm gì ?

Đáp : Yết ma truyền thọ giới Tỳ Kheo Ni.

Yết ma tuyên cáo như vậy rồi hỏi già nạn cho giới tử. Bằng cách Giáo thọ Ni ra trước Tăng lễ 1 lễ. Nếu hai vị Giáo thọ thì đồng ra lễ. Rồi luân phiên đến ngồi nơi bàn hỏi già nạn. Diễn lễ Ni đánh khánh, dẫn giới tử đến, bảo giới tử mỗi lần ba vị, lễ Thầy Giáo thọ một lễ, hồ quỳ hiệp chưởng để được hỏi mà trả lời.

Giáo thọ Ni bảo :

Các giới tử lắng nghe, chớ có sợ hãi. Trong chốc lát nữa các vị sẽ được đặt vào chỗ cao cả và siêu việt.

Trước hết, Giáo thọ Ni giảng y ra, xếp y lại, hỏi các y này có phải của các vị không ? - Mở bát coi có đúng sắc, thể, lượng không ? Xét đúng luật rồi hỏi :

Giới tử, đây là An Đà Hội (*ngũ điều y*), **đây là Uất Đa La Tăng** (*thất điều y*), **đây là Tăng Già Lê** (*cửu điều y*), **đây là Bát Đa La** (*Ứng lượng khi*), **đây là phu cụ. Y, bát và phu cụ này có phải của các vị không ?**

Giới tử đáp : **Mô Phật, phải.**

Đáp xong lại bảo :

Các giới tử nghe cho kỹ, bây giờ tôi hỏi các vị, các vị phải hết lòng thành thật mà đáp, nếu có thì nên nói có, nếu không thì nên nói không.

Hỏi : 1. Các vị có phạm biên tội không ?

(*Biên tội là trước đã thọ giới rồi mà phạm sát đạo, dâm, vọng như thế là ở bên ngoài Phật Pháp giải trước rồi hỏi sau*).

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 2. Các vị có phạm hạnh như với Tỳ Kheo không ?

(*Khi làm cư sĩ có phạm bất tịnh với Tỳ Kheo không ?*)

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 3. Các vị phải tặc tâm thọ giới không ?

(*Trong khi làm bạch y, trộm nghe thuyết giới Yết ma, dối xưng mình là Tỳ Kheo Ni*).

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 4. Các vị có phá nội, ngoại đạo không ?

(Nguyên trước là ngoại đạo, sau theo Phật Pháp thọ Cụ Túc rồi trở về đạo mình. Nay muốn trở lại thọ giới nữa, ấy là nội ngoại đều phá hoại, chỉ tánh không nhất định).

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 5. Các vị có phải hoàng môn không ?

(Hoàng môn : phi nam, phi nữ, không thành hoàn toàn tánh người nữ).

Đáp : Mô Phật, không phải.

Hỏi : 6. Các vị có giết cha không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 7. Các vị có giết mẹ không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 8. Các vị có giết A La Hán không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 9. Các vị có phá Yết ma Tăng không?

(Phá Yết ma Tăng là ở trong một cương giới mà tách ra hai chúng và đồng thời làm yết ma).

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 10. Các vị có ác tâm làm thân Phật ra huyết không ?

(Phật đã diệt độ thì phá tượng Phật, phá hoại chùa là đồng tội làm thân Phật ra huyết).

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 11. Các vị có phải là phi nhơn không ?

(Phi nhơn là quỷ thân biến hóa ra hình người).

Đáp : Mô Phật, không phải.

Hỏi : 12. Các vị có phải hai hình không ?

(Có đủ hai căn nam và nữ).

Đáp : Mô Phật, không phải.

Hỏi : 13. Pháp danh của các vị là gì ?

Đáp : Mô Phật, con pháp danh là...

Hỏi : 14. Hòa thượng của các vị pháp danh là gì ?

Đáp : Mô Phật, Hòa thượng của chúng con pháp danh là thượng... hạ...

Hỏi : 15. Tuổi đủ 20 chưa ?

Đáp : Mô Phật, đã đủ.

Hỏi : 16. Y bát có đủ không ?

Đáp : Mô Phật, đã đủ.

Hỏi : 17. Cha mẹ các vị có cho phép xuất gia thọ giới không ?

Đáp : Mô Phật, có cho phép.

Hỏi : 18. Chồng có cho phép không ?

Đáp : Có chồng và chồng cho phép thì đáp có, không chồng thì đáp không có chồng, chồng chết thì đáp đã chết.

Hỏi : 19. Các vị có mắc nợ không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 20. Các vị có phải người tôi tớ bỏ trốn đi tu không ?

Đáp : Mô Phật, không phải.

Hỏi : 21. Các vị có phải là người nữ không ?

Đáp : Mô Phật, phải.

Hỏi : 22. Người nữ mà có những bệnh như ghẻ lở, hủi, ung thư, loang lổ, khô gầy, diên cuồng, đại tiểu thường thoát, đàm giải thường tiết ra không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Mỗi câu phân minh đáp rồi, Giáo thọ Ni lại bảo các giới tử : Như tôi nay hỏi các vị, lát nữa trong Tăng cũng hỏi các vị như thế. Vậy như lời của các vị đã đáp với tôi thế nào thì trong Tăng cũng đáp như thế. Các vị hãy đợi ở đây. Tôi đến trong Tăng. Khi tôi gọi mới vào.

Giáo thọ Ni đến trước Tăng lạy 1 lạy, quỳ chắp tay mà bạch : *(Đây là bạch cho ba giới tử thứ nhất, ba giới tử thứ hai sắp đi thì mỗi lần phải đợi Yết ma Ni bạch Yết ma xong, Giáo thọ Ni mới bước ra mà bạch) :*

Kính bạch chư Đại đức Ni Tăng nghe cho, ba vị Thức Xoa Ma Na này pháp danh là..., theo Hòa thượng Tỳ Kheo Ni thượng... hạ...

cầu thọ giới Cụ Túc. Nếu Tăng thấy đúng lúc và Tăng chấp thuận cho tôi, Tỳ Kheo Ni... đem vào ba vị Thức Xoa Ma Na này mà tôi đã xét hỏi già nạn rồi. Bạch như vậy tác bạch có thành không ?

Tôn chúng Ni cùng đáp : "**Thành**".

Yết ma Ni nói :

Nếu xét hỏi thấy thanh tịnh thì xin đem vào.

Giáo thọ Ni gọi đến, bảo :

Các giới tử đem y bát đến đây. Đến rồi, lại bảo : Đỡ ở bàn trước. Đỡ rồi, xướng : Giới tử đánh lễ chư Tôn Giới sư Ni, tam bái. Lạy rồi, bảo : Hồ quỳ hiệp chuông.

Quỳ rồi lại bảo : **Các giới tử lắng nghe, phép thọ giới thì các vị tự nói, nhưng các vị chưa có thể tự nói được, nên tôi chỉ bảo và các vị hãy nói theo tôi :**

Kính bạch chư Đại đức Ni Tăng; Thức Xoa Ma Na chúng con pháp danh là..., theo Hòa thượng Ni thượng... hạ... cầu thọ giới Cụ Túc, Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng; xin Tăng vì thương xót mà độ cho chúng con.

Giới tử nói ba lần, mỗi lần 1 xá, rồi quỳ như cũ. Giáo thọ Ni trở về chỗ ngồi. *(Nếu nhiều giới tử thì Giáo thọ Ni ra xét hỏi già nạn ba vị khác, với cách thức như trước. Xét hỏi rồi bảo bung y, bát, phu cụ và dĩa lọc nước đứng đợi sẵn một bên).*

Yết ma Ni bạch :

Kính bạch chư Đại đức Ni Tăng, ba Thức Xoa Ma Na... này, theo Hòa thượng Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... cầu thọ giới Cụ Túc. Các Thức Xoa Ma Na này nay theo Tăng xin thọ giới Cụ Túc do Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng. Nếu Tăng thấy đúng lúc và Tăng chấp thuận cho tôi xét hỏi những việc già nọ. Bạch như vậy tác bạch có thành không ?

Tôn chúng Ni cùng đáp : Thành.

Tác bạch rồi, Yết ma Ni đánh chuông, hỏi :

Các y ngũ điều, thất điều, cửu điều, bát úng khí, dây lọc nước và phu cụ các vị có hay không ?

Đáp : Mô Phật, có.

Giới tử đáp rồi, Yết ma Ni lại hỏi :

Các giới tử nghe cho kỹ, bây giờ các vị phải hết lòng thành thật, theo chỗ tôi hỏi, các vị chân thật mà đáp. Nếu có thì nên nói có, nếu không thì nên nói không.

Hỏi : 1. Các vị có phạm biên tội không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 2. Các vị có phạm hạnh như với Tỳ Kheo không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 3. Các vị phải tặc tâm thọ giới không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 4. Các vị có phá nội ngoại đạo không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 5. Các vị có phải hoàng môn không ?

Đáp : Mô Phật, không phải.

Hỏi : 6. Các vị có giết cha không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 7. Các vị có giết mẹ không ?

Đáp : Mô Phật, không

Hỏi : 8. Các vị có giết A La Hán không ?

Đáp : Mô Phật, không

Hỏi : 9. Các vị có phá Yết ma Tăng không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 10. Các vị có ác tâm làm thân Phật ra huyết không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 11. Các vị có phải là phi nơn không ?

Đáp : Mô Phật, không phải.

Hỏi : 12. Các vị có phải hai hình không ?

Đáp : Mô Phật, không phải.

Hỏi : 13. Pháp danh của các vị là gì ?

Đáp : Con pháp danh là...

Hỏi : 14. Hòa thượng của các vị pháp danh là gì ?

Đáp : Mô Phật, Hòa thượng của chúng con pháp danh là thượng... hạ...

Hỏi : 15. Tuổi đủ 20 chưa ?

Đáp : Mô Phật, đã đủ.

Hỏi : 16. Y bát có đủ không ?

Đáp : Mô Phật, đã đủ.

Hỏi : 17. Cha mẹ của các vị có cho phép xuất gia thọ giới không ?

Đáp : Mô Phật, có cho phép.

Hỏi : 18. Chồng có cho phép không ?

Đáp : Mô Phật, không có chồng (hoặc có hay đã chết thì đáp như trước).

Hỏi : 19. Các vị có mắc nợ không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : 20. Các vị có phải người tội tở bỏ trốn đi tu không ?

Đáp : Mô Phật, không phải.

Hỏi : 21. Các vị có phải là người nữ không ?

Đáp : Mô Phật, phải.

Hỏi : 22. Người nữ mà có những bệnh ghê
lở, hủi, ung thư, loang lỗ, khô gầy,
diên cuồng, đại tiểu thường thoát,
dàm giải thường tiết ra không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Giới tử đáp xong, Diên lễ Ni đánh khánh và Yết
ma Ni khai đạo :

Các giới tử lắng nghe, trong kinh Phật
dạy : Thân người khó được, Phật pháp khó
nghe, chúng Tăng khó gặp, lòng tin khó sanh,
sáu căn khó đủ, thầy bạn khó gặp. Các vị nay
đã được thân người, sáu căn đầy đủ, lại gặp
thầy bạn được nghe chánh giới. Nếu đời trước
không trồng nhân tốt, thì nay đâu được quả
lành. Vậy các vị phải phát tâm tội thượng,
siêu việt, phải sanh ý tưởng khó gặp, chú ý
mà nghe để lãnh thọ giới pháp.

Khai đạo rồi, Yết ma Ni chấp tay mà bạch :

Kính bạch chư Đại đức Ni Tăng nghe cho,
các Thức Xoa Ma Na... này, theo Hòa thượng
Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... cầu thọ giới Cụ
Túc. Nay các Thức Xoa Ma Na này theo
chúng Tăng xin thọ giới Cụ Túc do Tỳ Kheo
Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng. Các Thức
Xoa Ma Na này tự nói là thanh tịnh, không
có các già nạn, năm và tuổi đã đủ, lại đủ
cả y bát. Nếu Tăng thấy đúng lúc và Tăng
chấp thuận thì Tăng truyền thọ Cụ Túc giới

cho các Thức Xoa Ma Na... do Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng, bạch như vậy tác bạch có thành không ?

Tôn chúng Ni cùng đáp : Thành.

Điển lễ ni đánh khánh, Yết ma Ni lại bạch :

Kính bạch Đại đức Ni Tăng nghe cho, các Thức Xoa Ma Na... này, theo Hòa thượng Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... cầu thọ giới Cụ Túc. Nay các Thức Xoa Ma Na này theo chúng Tăng xin thọ giới Cụ Túc, do Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng. Các Thức Xoa Ma Na này tự nói là thanh tịnh không có các già nạn, năm và tuổi đã đủ, lại đủ cả y bát. Bây giờ Tăng nay truyền thọ Cụ Túc giới cho các Thức Xoa Ma Na..., do Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng. Vậy Đại đức nào bằng lòng Tăng truyền thọ Cụ Túc giới cho các Thức Xoa Ma Na... do Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng thì xin im lặng, Đại đức nào không bằng lòng thì xin nói ra. Đây là Yết ma lần thứ nhất có thành không ?

Tôn chúng Ni cùng đáp : Thành.

- Kính bạch Đại đức Ni Tăng nghe cho, các Thức Xoa Ma Na... này, theo Hòa thượng Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... cầu thọ giới Cụ Túc. Nay các Thức Xoa Ma Na này theo chúng Tăng xin thọ giới Cụ Túc, do Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng. Các Thức Xoa Ma Na

này tự nói là thanh tịnh, không có các già nạn, năm và tuổi đã đủ, lại đủ cả y bát. Bây giờ Tăng nay truyền thọ Cụ Túc giới cho các Thức Xoa Ma Na... do Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng. Vậy Đại đức nào bằng lòng Tăng truyền thọ Cụ Túc giới cho các Thức Xoa Ma Na... do Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng thì xin im lặng, Đại đức nào không bằng lòng thì xin nói ra. Đây là Yết ma lần thứ hai có thành không ?

Tôn chứng Ni cùng đáp : Thành.

Kính bạch Đại đức Ni Tăng nghe cho, các Thức Xoa Ma Na... này theo Hòa thượng Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... cầu thọ giới Cụ Túc. Nay các Thức Xoa Ma Na này theo chúng Tăng xin thọ giới Cụ Túc, do Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng. Các Thức Xoa Ma Na này tự nói là thanh tịnh, không có các già nạn, năm và tuổi đã đủ, lại đủ cả y bát. Bây giờ Tăng nay truyền thọ Cụ Túc giới cho các Thức Xoa Ma Na... do Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng. Vậy Đại đức nào bằng lòng Tăng truyền thọ Cụ Túc giới cho các Thức Xoa Ma Na... do Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng thì xin im lặng, Đại đức nào không bằng lòng thì xin nói ra. Đây là Yết ma lần thứ ba có thành không ?

Tôn chứng Ni cùng đáp : Thành.

Điễn lễ Ni đánh khánh, Yết ma Ni lại bạch :

Bởi vì Tăng đã im lặng, nên Tăng đã chấp thuận các Thức Xoa Ma Na... thọ giới Cụ Túc, do Tỳ Kheo Ni thượng... hạ... làm Hòa thượng. Việc này tôi xin ghi nhận như thế.

Điễn lễ Ni xướng :

Chư giới tử nhất tâm danh lễ chư Tôn Giới sư, tam bái.

Bạch tứ Yết ma xong, nếu còn nhiều giới tử thì cho ba vị này ra đứng một bên, gọi ba vị khác vào, và tác pháp như trước. Khi tác pháp xong hết thì cho vào tất cả và Điễn lễ Ni xướng :

Chư giới tử nhất tâm danh lễ chư Tôn Giới sư, tam bái.

Lạy rồi, Điễn lễ Ni lại xướng :

Hồ quỳ, hiệp chương.

Giáo thọ Ni khai thị :

Các giới tử lắng nghe, từ trước đến đây Đại đức Ni Tăng đã bạch bản pháp Yết ma cho các vị thọ Cụ Túc giới rồi. Bây giờ các vị phải chí thành đến cầu Đại Tăng bạch chánh pháp Yết ma truyền thọ cho các vị, thì giới thể ấy mới viên thành. Tại sao, vì Phật qui định chánh pháp hệ thuộc Đại Tăng. Vậy các vị hãy nhất tâm danh lễ chư Tôn Giới sư trong bản bộ Ni Tăng để nhờ bản bộ Ni Tăng hướng dẫn các vị đến cầu

Đại Tăng truyền thọ Cụ Túc giới, chớ nên chậm trễ.

Điển lễ Ni đánh khánh, xướng :

Giới tử khởi thân đánh lễ, tam bái.

(Kéo màn qua)

GIỚI SƯ HỒI HƯƠNG

Thọ giới công đức thù thắng hạnh...

Phục nguyện

Tam tự quy y...

Điển lễ Ni xướng :

- Cung thỉnh chư Tôn thoái ban hồi nghệ
Tổ đường.
- Cung thỉnh chư Tôn thứ đệ lập ban.
 - Nhất tâm đánh lễ Tây Thiên Đông Độ
Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.
- Cung thỉnh chư Tôn phân lập lương ban.
- Cầu giới tử tỵ ban.
- Giới tử thứ đệ tấn ban.
 - Nhất tâm đánh lễ Tây Thiên Đông Độ
Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.
- Cung thỉnh chư Tôn thoái ban quy trọng
đường.
- Cung thỉnh chư Tôn y ban an tọa.

- Cầu giới tử tựu ban.
- Giới tử thứ đệ tấn ban.
- Hồ quỳ hiệp chuông, khai bạch.

(Có văn tác bạch lễ tạ ở sau).

Sau khi giới tử tác bạch và Giới sư huấn thị xong,
Điền lễ Ni xướng :

- Nhất tâm danh lễ Hòa thượng truyền
giới, tam bái.
- Nhất tâm danh lễ Yết ma A xà lê, tam
bái.
- Nhất tâm danh lễ Giáo thọ A xà lê, tam
bái.
- Nhất tâm danh lễ chư vị Tôn chứng, tam
bái.

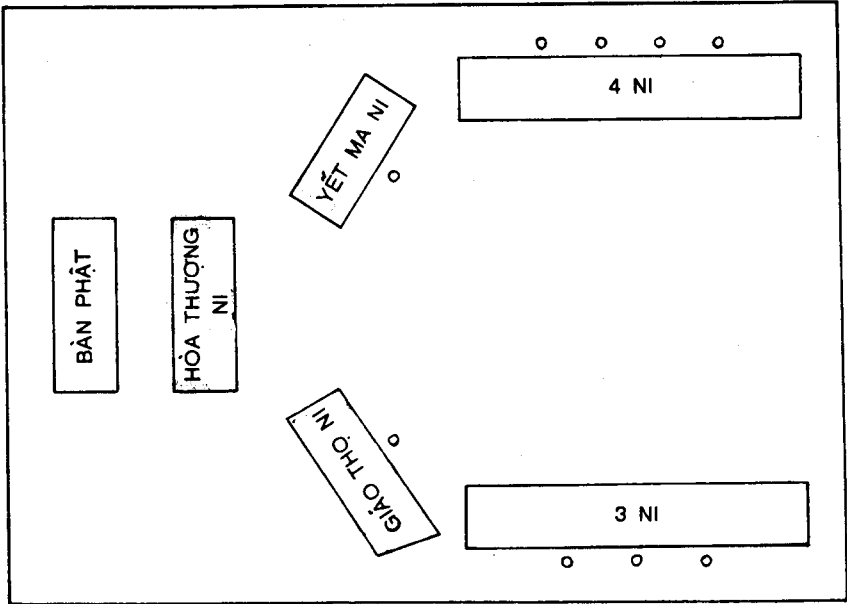
Điền lễ Ni xướng :

- Giới tử thoái ban.
- Giới tử phân lập lương ban.
- Đàn tràng hoàn mãn, pháp sự châu viên,
cung thỉnh chư Tôn các các hồi quy bản vị.
(Đợi Giới sư về liêu, ba hồi Bát Nhã).

Điền lễ Ni xướng :

- Chư giới tử các các hồi quy nguyên sở.
(Giới tử về liêu).

SƠ ĐỒ TRUYỀN GIỚI TỖ KHEO NI



NGHI THỨC CỦA GIỚI SƯ NI ĐEM GIỚI TỬ NI ĐẾN CHÙA TĂNG THỌ GIỚI

Thức Xoa Ma Na Ni cầu thọ Tỳ Kheo Ni giới bên Ni rồi, trong ngày ấy, phải qua bên Tăng cầu thọ giới tướng, không được để cách qua một đêm. Điển lễ Ni bậc làm Thầy khuôn phép, trước nên bảo giới tử cầu sám hối một tháng, ít nhất là hai tuần, sám cho nghiệp chướng thanh tịnh. Bảo sám 3 y (*y ngũ, y thất và y cứu*), bát pháp, tọa cụ và dây lọc cho đủ, nếu giả tạm mượn sẽ có sự trở ngại trong lúc hỏi đáp, vì không có thực tâm vậy.

Coi đúng thời khắc bên Đại Tăng đã định (*như 2 giờ rưỡi đến*) các Giới sư Ni và các giới tử cùng đến Đại Tăng, không nên sớm hay quá trễ.

Khi đến, theo thứ lớp đứng ngoài ngõ chùa Đại Tăng, niệm Phật vài tiếng, đợi một chút, Thầy Tăng sư ra đáp rồi Điển lễ Ni mới đến gần cúi đầu chấp tay bạch rằng :

**Bạch Đại đức ! Tỳ Kheo Ni chúng tôi là...
đến giới tử Ni vào chùa Tăng cầu thọ giới.
Xin Đại đức vì chúng tôi mà thông tri cho.**

Tăng sư đáp :

"Vâng". Các duyên đã xong, là đã sắp đặt trước, không phải trở vào bạch, không cần phải đứng đợi, Tăng sư nên bảo :

Thỉnh chư Ni vào khách đường.

Vào rồi, tùy thỉnh mà ngồi. Điễn lễ Tăng đến bạch Thầy Tri sự đánh một hồi chuông, lại ba tiếng, thỉnh Giới sư và Tôn chứng sư họp trọng đường rồi, trở lại thỉnh bên Ni rằng :

Thỉnh chư Ni vào lễ Phật tham Tăng .

Khi chư Ni vào chùa rồi, Điễn lễ Ni đánh khánh xướng lễ Phật :

- **Nhất tâm đánh lễ Thập phương tam thể nhứt thiết thường trụ Tam Bảo, tam bái.**

- **Nhất tâm đánh lễ Đương hội đạo tràng, nhất thiết chư Phật, chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng, tam bái.**

Lễ Phật rồi Điễn lễ Ni xướng :

Thỉnh chư Giới sư Ni đến trọng đường .

Đến rồi lại xướng rằng :

Thỉnh chư Giới sư Ni tựu ban .

Đến rồi, lại xướng rằng :

Văn khánh thỉnh, đánh lễ họp đường Đại đức Tăng, tam bái.

Mỗi lễ một tiếng khánh, lễ xong ba lễ. Lại xướng rằng :

Phân lập lưỡng ban .

Theo trong giới đàn, thì khi đứng yên rồi, Giáo thọ Ni thay vì Ni chúng quỳ bạch thỉnh các duyên.

Giáo thọ Ni thay bạch :

Nam mô A-Di Đà Phật.

Kính bạch Thượng tọa, Đại đức Tăng, để lòng nghĩ, chúng con là... có duyên sự, đầu thành dẫn lễ xin tác bạch.

Lễ xuống một lễ, quỳ bạch rằng :

A Di Đà Phật (2 lần). Kính bạch Thượng tọa, Đại đức Tăng, đệ tử chúng con là..., đã vì các giới tử là... làm bản pháp (*) Yết ma rồi, nay chúng con đem các giới tử đến Đại Tăng cầu trao chánh pháp (*). Xin Thượng tọa, Đại đức Tăng từ bi chỉ dạy thời khắc nghi thức như thế nào, ngưỡng mong vạn vọng.

Thượng tọa đáp : Các Giới sư Ni đã vì giới tử làm bản pháp rồi, nay đem giới tử đến trong Đại Tăng cầu thọ đại giới. Ni chúng phải y theo luật mà làm, song sau sẽ thỉnh sư truyền thọ.

Đại Thượng tọa bảo rồi, lễ tạ ba lễ, lui ra.

Tùy theo Đại Tăng mỗi mỗi chỉ thị rồi, Điển lễ Tăng đánh khánh xuống rằng :

- Điển lễ Tăng xuống : **Cung thỉnh Giới sư, chư Tăng đồng nghệ giới tràng.** (Nếu không giới tràng thì thỉnh chư Tăng tề nghệ Tam Bảo tiền).

Khánh dẫn tiền, Giới sư Ni, giới tử lên còn đứng riêng một bên. Giới sư chư Tăng đến giới tràng đứng

(*) Ở trong Ni bộ bạch tứ, gọi là bản pháp yết ma. Đến trong Tăng bạch tứ gọi là chánh pháp yết ma.

hướng về Phật yên rồi, Diển lễ Tăng dâng hương đưa cho Thượng tọa quý niệm hương, mật cầu Tam Bảo rồi, Diển lễ lại xưng rằng :

- **Đảnh lễ Thập phương thường trụ Tam Bảo tam bái.**

Mỗi lễ một tiếng khánh, nhưng lạy sau 3 tiếng khánh.

Diển lễ Tăng cầm năm nén hương dâng ngang trán hồ quý bên hữu bạch :

ĐIỂN LỄ TĂNG BẠCH :

Nhứt chú chiên đàn hương,
Cử khởi biến thập phương,
Thỉnh sư dăng bảo tọa,
Bỉnh pháp quảng tuyên dương.

Đợi đến tòa ngồi rồi, Diển lễ xưng kệ hàng ma.

ĐIỂN LỄ TĂNG TUYÊN KỆ :

Hàng phục ma lục oán,
Trừ kiết tận vô dư,
Đường thượng kích kiên chùy,
Giới sư Tăng dương tập,
Chư hữu văn pháp nhơn,
Độ lưu sanh tử hải,

**Văn thữ' diệu hương âm,
Tất dương vân lai tập.**

Nam mô Vân Lai Tập Bồ Tát Ma ha tát.

(3 lần).

Tuyên kệ rồi, đánh khánh ba tiếng, Giới sư Tăng chấp tay cử hương tán :

Lư hương sạ nhiệt...

Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

(3 lần).

Vô thượng thậm thâm Tỳ Ni pháp...

Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ Tát Ma ha tát.

(3 lần)

Điển lễ Tăng đánh khánh 3 tiếng, thỉnh Ni chúng đem giới tử Ni đến.

Điển lễ Tăng thỉnh :

- Thỉnh chư Giới sư Ni tề tương giới tử tựu ban.

Ni chúng nghe gọi, niệm Phật đáp :

Nam mô A Di Đà Phật.

Giới sư ra lễ Phật, Điển lễ Ni xướng :

**• Đánh lễ Thập phương thường trụ Tam Bảo,
tam bái.**

Điển lễ Ni đánh khánh đưa giới tử Ni đến, đến rồi xướng rằng :

- Thỉnh chư Giới sư Ni phân lập lương ban.

Đứng rồi, Giáo thọ Ni nên đứng bên hữu xướng rằng :

Cầu giới tử Ni tỵ ban. (*Đứng hướng về Giới sư Tăng*).

Đứng rồi, lại xướng rằng :

Văn khánh thỉnh danh lễ Giới sư chư Tăng, tam bái. (*Lễ rồi lại bảo rằng*) : **Hồ quỳ hiệp chưởng.**

Quỳ rồi, lại dạy cách thỉnh yết ma, bảo rằng :

Các giới tử Ni lắng nghe, bây giờ tôi bảo các vị phép thỉnh Giới sư, các vị lễ thì tỵ bạch thỉnh, chỉ vì các vị chưa có thể bạch được, nên tôi bảo các vị, các vị theo lời tôi mà bạch thỉnh.

Giáo thọ Ni bảo :

Thỉnh Đại đức một lòng thương xót, Thức Xoa Ma Na Ni chúng con pháp danh là... nay xin thỉnh Đại đức làm Yết ma A xà lê, xin Đại đức vì chúng con làm Yết ma A xà lê, chúng con nương theo Đại đức được thọ giới Tỳ Kheo Ni, xin thương xót cho chúng con. (*Thỉnh ba lần*).

Thầy Yết ma đáp :

Được, tốt lắm.

Giới tử cúi đầu xá 3 lần. Giáo thọ Ni lại dạy giới tử hướng về chư vị Tôn chứng Tăng già chí tâm bái thỉnh, nên đánh khánh bảo rằng :

Các giới tử lóng nghe tôi nay bảo các vị phép thỉnh Tôn chúng Tăng già, lẽ ra các vị tự bạch thỉnh, chỉ vì các vị chưa có thể tự bạch được, tôi nay bảo các vị, các vị bạch theo tôi :

Thỉnh chư Đại đức một lòng thương xót, Thức Xoa Ma Na Ni chúng con pháp danh là..., nay xin thỉnh chư Đại đức làm Tôn chúng Tăng già, chúng con nương theo chư Đại đức được thọ giới Tỳ Kheo Ni, xin thương xót cho chúng con. *(Thỉnh ba lần).*

Các Tôn chúng đồng đáp : **Được, tốt lắm.**

Các giới tử cúi đầu 3 lần.

Giáo thọ Ni xướng :

Giới tử khởi thân dành lễ Giới sư chư Tăng, tam bái.

Mỗi lạy mỗi tiếng khánh, lạy rồi, lại xướng rằng :

Hồ quỳ hiệp chưởng.

Quỳ rồi, lại dạy cách xin giới.

Giáo thọ Ni dạy :

Giới tử Ni lóng nghe, theo phép xin thọ giới, lẽ ra các vị nên tự bạch, chỉ vì các vị chưa có thể tự bạch được, nên bây giờ tôi bảo các vị, các vị bạch theo tôi.

Thầy bảo, giới tử bạch theo : **Bạch Đại đức Tăng, Thức Xoa Ma Na Ni chúng con pháp danh là...**

đã theo Hòa thượng Ni chúng con là thượng N. hạ T. cầu thọ Tỳ Kheo Ni, nay chúng con theo Đại đức Tăng, xin thọ giới Tỳ Kheo Ni. Hòa thượng Ni chúng con là thượng N. hạ T. xin Đại đức Tăng bố thí giới cho, xin thương xót cho chúng con. *(3 lần xin rồi).*

Lại dạy lễ, xướng rằng :

Giới tử khởi thân đánh lễ Giới sư chư Đại đức Tăng, tam bái.

Diễn lễ đánh khánh như trước, lễ rồi xướng rằng :

Thỉnh giới tử thoái ban.

Bảo giới tử ra đến chỗ mất thấy, tai không nghe mà đứng, chấp tay cúi đầu ngó vô giới tràng một lòng tưởng niệm.

Giáo thọ Ni, cùng các Giới sư Ni trở lại chỗ ngồi, chờ Đại Tăng Giới sư có hỏi đến thời đáp.

Đại Tăng, Thấy Yết ma đánh kiền chùy hợp Tăng hỏi rằng :

Thầy Yết ma hỏi : Tăng nhóm đủ chưa ?

Diễn lễ Tăng nên chấp tay đáp :

Đáp : Tăng đã nhóm đủ.

Hỏi : Hòa hợp không ?

Đáp : Hòa hợp.

Hỏi : Người chưa thọ giới Cụ Túc ra chưa ?

Đáp : Đã ra.

Hỏi : Các Tỳ Kheo khiếm diện, có thuyết dục và thanh tịnh không ?

Đáp : Trong chúng đây không có Tỳ Kheo thuyết dục và thanh tịnh.

Hỏi : Tăng nay hòa hợp để làm gì ?

Đáp : Yết ma cho thọ giới Tỳ Kheo Ni.

Đáp rồi, nên đánh 3 tiếng khánh, gọi giới tử đến.

Điển lễ Tăng gọi :

Cho ba giới tử đem y bát vào. (*Nếu giới tử còn nhiều, thì trở lại chỗ này mà tác pháp*).

Nghe gọi, Điển lễ Ni đánh khánh, dẫn giới tử đem y bát vào khi đến rồi, dạy để ở trước ghế giữa. Để rồi, lại bảo lễ, đánh khánh xướng rằng :

• **Nhất tâm đánh lễ Giới sư chư Đại đức Tăng, tam bái.** Mỗi lạy mỗi tiếng khánh, lạy xong, ba tiếng, lại bảo rằng : **Hồ quỳ hiệp chưởng.**

Quỳ rồi, thầy Điển lễ Tăng đánh khánh, Thầy Yết ma chấp tay bạch rằng :

Thầy Yết ma bạch :

Bạch Đại đức Tăng, các Thức Xoa Ma Na Ni này là..., theo Hòa thượng Ni thượng N. hạ T. cầu thọ giới Cụ Túc. Các Thức Xoa Ma Na Ni này là..., nay xin theo Đại Tăng xin thọ giới Cụ Túc, Tỳ Kheo Ni thượng N. hạ T. làm Hòa thượng, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng

bằng lòng cho, tôi hỏi các già nạn, bạch như thế, hỏi rằng : Tác bạch có thành không ?

Các Thầy Tôn chứng chấp tay đồng đáp : "Thành".

Đáp rồi, giới tử quỳ như trước, Thầy Điển lễ đánh khánh.

Thầy Yết ma bảo :

Giới tử ! Các vị chớ sợ hãi, trong giây lát sẽ đem các vị để lên chỗ rất cao tốt.

Bảo rồi hỏi rằng :

Giới tử Ni lắng nghe ! Y ngũ điều, y thất điều, y cửu điều, bát da la, tọa cụ và dây lọc dây, có phải của các vị không ?

Đáp rằng : "Phải" (*Lại nói rằng*) : Giới tử lắng nghe : Nay là thời chí thành, là thời nói thật, nếu có phạm, thì nói là có, nếu không phạm, thì nên nói là không.

Hỏi : Các vị có phạm biên tội không ? (*Đã thọ Tỳ Kheo Ni giới bị phạm tám giới trọng, trở về thế tục, nay trở vào chùa tu lại tức là người ở bên ngoài Phật Pháp. Cần giải trước rồi hỏi sau*).

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : Các vị có phạm tịnh hạnh Tỳ Kheo Tăng không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : Các vị có phải tặc tâm thọ giới không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : Các vị có phá nội đạo, ngoại đạo không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : Các vị có phải hoàng môn không ?

Đáp : Mô Phật, không phải.

Hỏi : Các vị có giết cha không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : Các vị có giết mẹ không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : Các vị có giết A La Hán không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : Các vị có phá hòa hợp Yết ma Tăng không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : Các vị có ác tâm làm thân Phật ra huyết không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : Các vị có phải phi nơn không ?

Đáp : Mô Phật, không phải.

Hỏi : Các vị có phải hai hình không ?

Đáp : Mô Phật, không phải.

Hỏi : Pháp danh của các vị là gì ?

Đáp : Mô Phật, con pháp danh là...

Hỏi : Hòa thượng Ni của các vị pháp danh là gì ?

Đáp : Hòa thượng Ni của chúng con pháp danh là thượng N. hạ T.

Hỏi : Tuổi đủ 20 chưa ?

Đáp : Mô Phật, đủ.

Hỏi : Y bát có đủ không ?

Đáp : Mô Phật, đủ.

Hỏi : Cha mẹ các vị có cho phép xuất gia thọ giới không ?

Đáp : Mô Phật, cho.

Hỏi : Phu chủ có cho phép không ?

Đáp : Mô Phật, cho. *(Hoặc nói rằng : chúng con không có phu chủ, hoặc nói rằng quá vắng; tùy nghi mà đáp).*

Hỏi : Các vị có mắc nợ người ta không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : Các vị có phải người tội tở trốn đi tu không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : Các vị có phải là người nữ không ?

Đáp : Mô Phật, phải.

Hỏi : Người nữ có những bệnh như là : bệnh ghẻ lở, bệnh hủi, bệnh ung thư, bệnh loang lỗ, bệnh khô gầy, bệnh

diên cuồng, các vị có những bệnh như thế không ?

Đáp : Mô Phật, không.

Hỏi : Các vị đã học (Thức Xoa...) chưa ?

Đáp : Mô Phật, đã học.

Hỏi : Có thanh tịnh không ?

Đáp : Mô Phật, thanh tịnh.

Hỏi Giới sư Ni:

Hỏi : Các vị Giới sư Ni, các giới tử Ni là... đã học giới chưa ?

Các Giới sư Ni đều chấp tay đáp rằng : "Đã học giới".

Hỏi : Các Giới tử Ni là... này có thanh tịnh không ?

Các Giới sư Ni đều chấp tay đáp rằng : "Thanh tịnh".

Đáp xong, thầy Điển lễ đánh khánh ba tiếng Thầy Giáo thọ sẽ vì khai đạo.

Thầy Giáo thọ bảo :

Giới tử Ni lắng nghe : Thân người khó được, Phật Pháp khó nghe, chúng Tăng khó gặp, lòng tin khó sanh, sáu căn khó đủ. Các vị nay đã được thân người, sáu căn vẹn đủ, đã phát lòng tin, được gặp bạn lành, được gặp chúng Tăng, được nghe Phật Pháp, không có các chướng nạn quyết định sẽ được thọ

chánh giới. Nếu đời trước không trồng nhân tốt, thì nay đâu được quả lành. Vậy các vị phải phát tâm quảng đại, hóa độ chúng sanh, khiến ra khỏi ba cõi, chứng quả Bồ Đề. Giới này là quý báu trong Phật Pháp, các đạo khác không có, nên sanh lòng tôn trọng, nay Tăng làm phép Yết ma, do uy thế Yết ma, mà khiến cho các vị thành tựu tánh Tỳ Kheo Ni. Các vị phải chí thành nhiếp tâm mà nghe cho kỹ.

Thầy Yết ma bạch :

Bạch Đại đức Tăng, các vị Thức Xoa Ma Na Ni... này, đã theo Hòa thượng Ni thượng N. hạ T. cầu thọ giới; các vị Thức Xoa Ma Na Ni này, nay theo Đại đức Tăng, xin thọ giới Cụ Túc; Ni thượng N. hạ T. làm Hòa thượng, các Thức Xoa Ma Na Ni... này tự nói là thanh tịnh, không có các chướng nạn, năm tuổi đã đủ, y bát đều đủ, đã học giới thanh tịnh, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng bằng lòng cho. Tăng nay trao cho Thức Xoa Ma Na Ni là... giới Cụ Túc, Ni thượng N. hạ T. làm Hòa thượng, bạch như thế. *(Liên nên hỏi rằng)* : Tác bạch có thành không ?

Các Tôn chúng sư đều đáp rằng : "Thành".

Thầy Điển lễ lại đánh khánh, Thầy Yết ma bạch rằng) :

Bạch Đại đức Tăng, các Thức Xoa Ma Na Ni... này theo Hòa thượng Ni cầu thọ giới Cụ

Túc, Thức Xoa Ma Na Ni này, nay theo chư Đại đức Tăng xin thọ giới Cụ Túc, Ni thượng N. hạ T. làm Hòa thượng; Thức Xoa Ma Na Ni này, tự nói là thanh tịnh, không có các chướng nạn, năm tuổi đã đủ, y bát đều đủ, đã học giới thanh tịnh. Tăng nay trao cho Thức Xoa Ma Na Ni là... giới Cụ Túc, Tỳ Kheo Ni thượng N. hạ T. làm Hòa thượng, các Đại đức nào bằng lòng Tăng nay cho Thức Xoa Ma Na Ni này thọ giới Cụ Túc, Tỳ Kheo Ni thượng N. hạ T. làm Hòa thượng, thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói. *Hỏi rằng* : Đây là sơ yết ma có thành không :

Các Tôn chúng sư đều chấp tay đáp rằng : "Thành"
Lại bạch rằng :

Bạch Đại đức Tăng, các Thức Xoa Ma Na Ni... này đã theo Hòa thượng Ni thượng N. hạ T. cầu thọ giới Cụ Túc; nay Thức Xoa Ma Na Ni này theo Đại đức Tăng xin thọ giới Cụ Túc, Tỳ Kheo Ni thượng N. hạ T. làm Hòa thượng, Thức Xoa Ma Na Ni này tự nói là thanh tịnh, không có các chướng nạn, năm tuổi đã đủ, y bát đều đủ, đã học giới thanh tịnh, Tăng nay vì Thức Xoa Ma Na Ni... này trao cho giới Cụ Túc, Tỳ Kheo Ni thượng N. hạ T. làm Hòa thượng, các Đại đức nào bằng lòng Tăng nay vì các Thức Xoa Ma Na Ni này trao giới Cụ Túc, Tỳ Kheo Ni thượng N. hạ T. làm Hòa thượng thì im lặng, ai không bằng

lòng thì nói. Hỏi rằng : Đây là bạch nhị yết ma có thành không ?

- Các Tôn chúng sư đều chấp tay đáp rằng : "Thành".

Lại bạch rằng :

Bạch Đại đức Tăng, các Thức Xoa Ma Na Ni là... theo Hòa thượng Ni thượng N. hạ T. cầu thọ đại giới. Thức Xoa Ma Na Ni này, nay theo chư Đại đức Tăng xin thọ đại giới, Tỳ Kheo Ni thượng N. hạ T. làm Hòa thượng; các Thức Xoa Ma Na Ni này, tự nói là thanh tịnh, không có các chương nạn, năm tuổi đã đủ, y bát đều đủ. Tăng nay vì các Thức Xoa Ma Na Ni này trao cho đại giới, Tỳ Kheo Ni thượng N. hạ T. làm Hòa thượng, các Đại đức nào bằng lòng Tăng nay vì các Thức Xoa Ma Na Ni này là... trao cho đại giới, Tỳ Kheo Ni thượng N. hạ T. làm Hòa thượng thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói. Hỏi rằng : Đây là bạch tam yết ma có thành không ?

Các Tôn chúng sư chấp tay đều đáp rằng : "Thành".

Thầy Điển lễ đánh khánh, thầy Yết ma lại bạch :

Tăng đã bằng lòng cho Thức Xoa Ma Na Ni là... thọ giới Cụ Túc, Tỳ Kheo Ni thượng N. hạ T. làm Hòa thượng rồi, Tăng bằng lòng thì im lặng, việc ấy như thế mà suốt biết.

Điển lễ xướng :

**Chư giới tử nhất tâm danh lễ chư Đại đức
Giới sư, tam bá.**

Bạch tứ Yết ma xong. Nếu còn giới tử nhiều, thì cho ba vị ra đứng một bên, gọi ba vị khác vào, lại tác pháp như trước. Khi tác pháp xong hết rồi, cho vào tất cả. Thấy Điển lễ xướng :

**Chư giới tử nhất tâm danh lễ chư Đại đức
Giới sư, tam bá. Hồ quỳ hiệp chưởng.**

Thầy Giáo thọ bảo :

Các Giới tử Ni nghe cho kỹ mà lãnh thọ giới pháp, đây là đức Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác, nói ra 8 pháp Ba La Di (*quyên khi*), nếu có Tỳ Kheo Ni nào phạm thì không phải là Tỳ Kheo Ni, cũng không phải là con gái của dòng họ Thích.

Giới thứ nhất - Không được làm hạnh bất tịnh, làm việc dâm dục; nếu Tỳ Kheo Ni ý muốn làm hạnh bất tịnh, làm việc dâm dục, người cho đến súc sanh, thời người ấy không phải là Tỳ Kheo Ni, cũng không phải là con gái của dòng họ Thích. Các vị trong giới này suốt đời không được phạm, có thể giữ được không ?

Đáp rằng : Mô Phật, giữ được. (*Chấp tay xá*).

Giới thứ hai - Không được gian tham trộm cắp, vật lớn quý như vàng bạc, châu báu, cho đến vật thường nhỏ như ngọn rau, cây kim, hoặc tự mình lấy, hoặc bảo người lấy.

Các vị suốt đời không được phạm, có thể giữ được không ?

Đáp rằng : Mô Phật, giữ được (Chấp tay xá).

Giới thứ ba - Không được cố giết mạng chúng sanh, người, loài vật, cho đến loài nhỏ như con kiến; nếu Tỳ Kheo Ni cố tự tay mình giết mạng người, hoặc bảo người giết, hoặc cho uống thuốc độc, hoặc làm cho người sa thai, hoặc trừ rửa ếm dối cho chết, hoặc tự mình làm, hoặc bảo người làm. Như thế không phải là Tỳ Kheo Ni, cũng không phải con gái của dòng họ Thích. Các vị suốt đời không được phạm, có thể giữ được không ?

Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ tư - Không được nói dối, cho đến nói chơi để cười, nếu Tỳ Kheo Ni chuyện không phải thật mình có, mà tự nói rằng, tôi được pháp thiên định, được pháp giải thoát, được tam muội chánh thọ, chứng quả Tu Đà Hoàn, quả Tư Đà Hàm, quả A Na Hàm, quả A La Hán, Thiên, Long, Quỷ, Thần đến cúng dường tôi. Người như thế không phải là Tỳ Kheo Ni, cũng không phải là con gái của dòng họ Thích. Vậy trong giới này quý vị suốt đời không được phạm, có thể giữ được không ?

Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ năm - Không được tâm nhiễm ô, thân xúc nhau, cho đến cùng súc sanh. Nếu Tỳ Kheo Ni có tâm nhiễm ô, thân xúc nhau, từ nách cho đến dưới gối, hoặc bóp hoặc xoa ngược, xoa xuôi, hoặc kéo hoặc xô, hoặc nâng lên đỡ xuống, hoặc nắm hoặc nhận. Như thế là không phải Tỳ Kheo Ni, cũng không phải con gái của dòng họ Thích. Vậy trong giới này các vị suốt đời không được phạm, có thể giữ được không ?

Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ sáu - Không được tâm nhiễm ô phạm 8 điều, cho đến cùng với súc sanh, nếu Tỳ Kheo Ni thọ người nam tâm nhiễm ô, nắm tay nắm áo, vào chỗ khuất, cùng đứng, cùng nói chuyện, cùng đi, thân kề nhau, cùng hẹn nhau, phạm 8 điều này, như thế không phải là Tỳ Kheo Ni, cũng không phải con gái của dòng họ Thích. Vậy trong giới này, các vị suốt đời không được phạm, có thể giữ được không ?

Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ bảy - Không được che giấu tội nặng của người, cho đến tội nhẹ, như tội Đột kiết la, Ác thuyết. Nếu Tỳ Kheo Ni biết Tỳ Kheo Ni khác phạm tội Ba La Di mà không tự nói ra, không bạch Tăng chúng hoặc nhiều người, sau thời gian khác, Tỳ Kheo Ni ấy hoặc thôi tu, hoặc bị đuổi, hoặc ngăn không

đồng sự với chúng Tăng, hoặc vào ngoại đạo, sau mới nói rằng, tôi trước biết vị ấy có việc như thế..., kia không phải là Tỳ Kheo Ni, cũng không phải là con gái của dòng họ Thích, vì che giấu tội nặng. Vậy trong giới này các vị suốt đời không được phạm, có thể giữ được không ? *(Che giấu cách đêm, mặt trời mọc, phạm tội Ba La Di. Không phạm; hoặc không biết, hoặc có người để thua, hoặc khi nói ra bị nạn mất mạng, nạn mất phạm hạnh).*

Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Giới thứ tám - Không được thuận theo Tỳ Kheo Ni bị cử tội, cho đến người giữ vườn. Nếu Tỳ Kheo Ni, biết Tỳ Kheo Ni kia bị Tăng cử tội, như pháp như luật, như lời Phật dạy, không tùy thuận không sám hối, Tăng chưa cho làm phép cọng trụ mà thuận theo; có vị Tỳ Kheo Ni khác can gián v.v.. đừng thuận theo, mà Tỳ Kheo Ni kia cứ bền giữ không bỏ, Tỳ Kheo Ni ấy phải ba lần can gián cho bỏ việc ấy, bỏ thì tốt, nếu không bỏ, người ấy không phải là Tỳ Kheo Ni, cũng không phải con gái của dòng họ Thích; vì thuận theo người bị cử tội. Vậy trong giới này các vị suốt đời không được phạm, có thể giữ được không ?

Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Lại dạy bảo : Các giới tử Ni nghe cho kỹ. Phật đã nói 8 pháp Ba La Di lại nói bốn

lỗi thí dụ, nếu phạm tám tội nặng ấy, ví như người bị đứt đầu, không thể cứu sống được; như chặt đứt gốc cây da la, không thể sanh trưởng được, lại như kim sút lỗ, không còn dùng được, như đá bể làm hai phần, không thể hiệp dính lại được. Nếu Tỳ Kheo Ni phạm tám tội nặng rồi, thì không còn là hạnh Tỳ Kheo Ni nữa. Vậy trong giới này các vị nên giữ suốt đời cho trong sạch, không được phạm.

Tỳ Kheo Ni 348 giới, đã truyền tám pháp Ba la di. Còn 17 pháp Tăng tàn, 30 pháp Xả đọa, 178 pháp Đơn đọa, 8 pháp Hồi quá, 100 pháp Chúng học, 7 pháp Diệt tránh, không đủ thời giờ để truyền từng pháp một được. Vậy sau khi chư Ni đã thọ giới rồi, cần phải theo Hòa thượng học cho đủ để giữ gìn cho thành phạm hạnh Tỳ Kheo Ni.

Đáp rằng : "Y giáo phụng hành".

Ngoài ra 348 giới, Tứ chủng pháp và Bát kính pháp, Tỳ Kheo Ni cần phải giữ.

Các giới tử Ni lắng nghe. Phật nói ra bốn pháp cần nên làm, Tỳ Kheo Ni y theo đó mà được xuất gia thọ giới Cụ Túc, thành pháp Tỳ Kheo Ni. Bốn pháp là gì ?

Một là, bắt đầu từ ngày nay cho đến suốt đời, nếu bị người mắng, không nên mắng lại.

Hai là, bắt đầu từ ngày nay cho đến suốt đời, nếu có người giận không nên giận lại.

Ba là, bắt đầu từ ngày nay cho đến suốt đời, nếu có người giễu cợt, không nên giễu cợt lại.

Bốn là, bắt đầu từ ngày nay cho đến suốt đời, nếu bị người đánh không nên đánh lại.

Khi có những việc như vậy, phiền não khởi lên, các vị có thể nhiếp tâm, không trả thù lại được không ?

Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Giới của Tăng, Ni đồng thể, cho nên y theo pháp của Tăng mà thêm vào. Lại thêm pháp Bát kính ở sau.

Trao pháp Bát kính. - Các giới tử Ni lắng nghe, Phật nói pháp Bát kính. Tỳ Kheo Ni y nơi đó mà xuất gia thọ giới Cụ Túc, thành pháp Tỳ Kheo Ni. Tám pháp là gì ?

Một là, Ni dù trăm tuổi, khi thấy Tỳ Kheo Tăng mới thọ giới, phải đứng dậy đón tiếp, hỏi han, lễ bái, thỉnh ngồi.

Hai là, không được mắng Tỳ Kheo.

Ba là, không được cử tội Tỳ Kheo, làm phép ức niệm, làm phép tự ngôn trị, không được ngăn người (*Tỳ Kheo*) tìm tội, ngăn thuyết giới, ngăn tự tứ và nói lỗi lầm Tỳ Kheo Tăng; nhưng Tỳ Kheo Tăng được nói lỗi Tỳ Kheo Ni.

Bốn là, phải theo Tỳ Kheo Tăng mà cầu thọ Đại giới.

Năm là, nếu phạm tội Tăng tàn, nên ở trong hai bộ Tăng, nửa tháng làm phép Ý hỷ.

Sáu là, nửa tháng phải đến Tỳ Kheo Tăng, cầu thầy dạy bảo.

Bảy là, không nên ở chỗ không có Tỳ Kheo Tăng mà kiết hạ an cư.

Tám là, khi an cư xong, phải đến trong Tỳ Kheo Tăng cầu tụng tứ ba điều : Thấy, nghe và nghi.

Tám điều như thế, nên tôn trọng cung kính, khen ngợi suốt đời không được trái, các vị có thể giữ được không ?

Đáp rằng : Mô Phật, giữ được.

Diễn lễ xướng :

Giới tử khởi thân đánh lễ Giới sư, tam bái.

Báo : Hồ quỳ hiệp chưởng.

Thầy Giáo thọ báo :

Các giới tử ! Các vị đã thọ giới rồi, bạch tứ yết ma như pháp, đã thành tựu được xứ sở. Hòa thượng như pháp, A xà lê như pháp, hai bộ Tăng đầy đủ, các vị phải khéo lãnh thọ giới pháp; nên khuyến hóa người làm phước, xây tháp, cất chùa, cúng dường chúng Tăng. Nếu Hòa thượng A xà lê tất cả như pháp, dạy bảo như pháp không được chống trái. Nên học hỏi kinh, luật, luận, tụng kinh niệm Phật, cần cầu pháp phương tiện, ở trong

Phật Pháp sẽ được chứng quả Tu Đà Hoàn, quả Tư Đà Hàm, quả A Na Hàm, quả A La Hán. Thời sơ phát tâm xuất gia của các vị, công không luống uổng, phúc báu không mất. Còn có chỗ nào chưa biết, nên hỏi Hòa thượng và A xà lê.

CHO XÁ MAN Y

Điển lễ xướng :

- Các giới tử giải man y, xếp y lại, quỳ xuống dâng y lên bạch :

- Đại đức một lòng nghĩ, con Tỳ Kheo Ni pháp danh là... cái man y An Đà Hội này, trước con đã thọ trì, nay con xin xả. (Bạch một lần).

Thầy Yết ma bảo : "Thiện", giới tử đáp : "Nhĩ".

(Lễ 1 lễ).

Đánh khánh 3 tiếng. Thầy Yết ma đến chỗ trước ghế để y bát, lấy cái y trao cho một giới tử đại diện ở giữa bảo rằng :

Các giới tử ! Ba y này gọi là y cát triệt, nghĩa là cắt rọc từng miếng may thành. Nếu đắp mặc y này thì vô lượng sanh tử phiền não do dây mà cắt đứt và chúng được pháp thân vậy. Là chỗ truyền thọ của ba đời Như Lai, tôi nay trao cho các vị, các vị phải gia pháp mà thọ trì.

Giới tử hai tay cầm pháp y mà đáp : "Mô Phật, con xin vâng".

VĂN THỌ Y NGŨ ĐIỀU

Điển lễ dạy :

Các giới tử đều cầm y ngũ điều lên.

Giới tử, hồ quỳ hiệp chưởng. Quý vị hai tay cầm y dâng lên để thọ.

(Điển lễ bạch trước, giới tử nói theo) :

- Bạch Đại đức một lòng nghĩ, con Tỳ Kheo Ni pháp danh là... cái y An Đà Hội này là y ngũ điều, một dài dài một ngắn ngắn, là y cắt rọc (*Tiếp điệp hay Điệp điệp*), con xin thọ trì. (*Nói ba lần*).

Thầy Yết ma chứng rằng : "Thiện" Giới tử đáp : "Nhĩ" (*Lễ 3 lễ*). (Giới tử đồng đứng dậy một lượt, vừa đắp y vừa đọc kệ chú).

KỆ CHÚ MẶC Y NGŨ ĐIỀU

(Kệ niệm 1 lần, chú niệm 3 lần)

Thiện tai giải thoát phục,

Vô thượng phước điền y,

Ngã kim danh đới thọ,

Thế thế bất xả ly.

Án tất đà da ta bà ha.

(3 lần)

PHÉP THỌ Y THẤT ĐIỀU

Điển lễ dạy :

Các giới tử hướng về thầy Yết ma lễ 1 lễ, hồ quỳ hai tay bung y bạch :

- Bạch Đại đức một lòng nghĩ, con Tỳ Kheo Ni pháp danh là... cái y Uất Đa La Tăng này, là y thất điều, hai dăng dài một dăng ngắn, là y cát triệt (*Tiếp điệp hay Điệp điệp*), con xin thọ trì. (*Nói 3 lần*).

Thầy Yết ma chứng rằng : "Thiện", giới tử đáp : "Nhĩ" (*Lễ 3 lễ*). (*Giới tử đồng đứng dậy đắp y và đọc chú*).

KỆ CHÚ MẶC Y THẤT ĐIỀU

(Mặc chông lên)

Thiện tai giải thoát phục,

Vô thượng phước diên y,

Ngã kim danh dới thọ,

Thế thế thường dắc phi.

Án độ ba độ ba ta bà ha.

(3 lần).

PHÉP THỌ Y CỬU ĐIỀU

Điển lễ dạy giới tử :

Hướng về thầy Yết ma lễ một lễ, hồ quỳ hai tay bung y bạch :

- Bạch Đại đức một lòng nghĩ, con Tỳ Kheo Ni pháp danh là... cái y Tăng Già Lê này là y cửu điều, hai hàng dài một hàng ngắn, là y cát triệt (*Tiếp diệp hay Diệp diệp*), con xin thọ trì. (*Nói 3 lần*).

Thầy Yết ma chứng rằng : "Thiện", giới tử đáp : "Nhĩ" (*Lễ 3 lễ*). Giới tử đứng dậy vừa đắp y vừa đọc kệ chú :

KỆ CHÚ MẶC Y CỬU ĐIỀU

(Mặc chông lên)

Thiện tai giải thoát phục,
Vô thượng phước điền y,
Ngả kim danh đới thọ,
Quảng độ chư quân sanh.

Án ma ha ca ba ba tra tất đê, ta bà ha.

(*3 lần*).

TRUYỀN BÁT

(*Nếu giới tử có đi trì bình khát thực thì thọ đủ như pháp, bằng không, Giới sư chỉ giải thích từ môn về ý nghĩa và di tích của Phật cho giới tử biết mà thôi. Nếu thọ mà không tuân hành thì phạm tội*).

Thầy Yết ma cầm cái bát đưa lên nói :

Cái bát này tiếng Phạn gọi là Bát Đa La, Tàu dịch là Ứng lượng khí. Nghĩa là : Thế,

sắc, lượng cả ba đều như pháp, ấy là pháp khí của bậc Đại giác. Tôi nay trao cho các vị, các vị phải y như pháp mà thọ trì, theo phương đi khất thực hầu nuôi lớn giới thân huệ mạng.

Giới tử đáp : "Mô Phật, con xin vâng".

Điển lễ dạy :

Giới tử quỳ xuống bưng bình bát lên bạch :

Bạch Đại đức một lòng thương xót, con Tỳ Kheo Ni pháp danh là... cái Bát Đa La này, là đồ ứng lượng, con xin thọ trì. (Bạch ba lần).

Thầy Yết ma chứng : "Thiện", giới tử đáp : "Nhi".

(Lễ 3 lễ đồng đứng dậy đọc kệ chú) :

KỆ CHÚ THỌ BÁT

Thiện tai Bát Đa La,
 Như Lai ứng lượng khí,
 Phụng trì dĩ tư thân,
 Trưởng dưỡng trí huệ mạng.

Án chỉ rị chỉ rị phạ nhựt ra hồng phẩn tra. (3 lần).

PHÉP THỌ TỌA CỤ

Thầy Yết ma cầm cái Tọa Cụ đưa lên dạy :

Giới tử ! Cái Tọa Cụ này tiếng Phạn gọi là Ni Sư Đàn, Tàu dịch là Tọa Cụ, khi đi đường đem theo lót để ngồi tạm, như cái tháp có cái nền. Nay quý vị đã thọ giới, tức là quý vị đã có nền tảng năm phần pháp thân vậy. Nếu không có cái Tọa Cụ này để quý vị ngồi, thì năm phần pháp thân không do đâu mà sanh.

Tôi nay trao cho các vị, các vị phải y pháp mà thọ trì.

Giới tử đáp : "Mô Phật, con xin vâng".

Điển lễ dạy : Giới tử quì xuống cầm cái Tọa Cụ đưa lên bạch :

- Đại đức một lòng thương xót, con Tỳ Kheo Ni pháp danh là... cái Tọa Cụ này là đồ để trải ngồi, nay con xin thọ trì. (đọc 3 lần).

Thầy Yết ma chứng rằng : "Thiện", giới tử đáp : "Nhĩ". (Giới tử lễ 1 lễ, đồng đứng dậy vừa đọc kệ chú vừa trải tọa cụ).

KỆ CHÚ TRẢI TỌA CỤ

Tọa cụ Ni Sư Đàn,
 Trưởng dưỡng tâm miêu tánh,
 Triển khai đấng Thánh địa,
 Phụng trì Như Lai mạng.

Án đàn ba đàn ba tá ha.

(3 lần)

(Lễ 3 lễ, đứng dậy xếp tọa cụ lại)

PHÉP THỌ ĐÂY LỘC NƯỚC

Thầy Yết ma dạy :

Các giới tử ! Cái dây lộc nước này, tiếng Phạn gọi là Bát Lý Tát La Phạt Noa, Tàu dịch là Lự thủy nang, cái dây lộc nước chính là đồ hành từ hộ sanh của chư Phật, Thánh Hiền. Tôi nay trao cho các vị, các vị phải y pháp mà thọ trì, thường đem theo mình để cần dùng.

Giới tử đáp : **"Mô Phật, con xin vâng"**.

(Giới tử lễ 1 lễ quỳ xuống, cầm dây lộc nước bạch) :

Bạch Đại đức một lòng thương xót, con Tỳ Kheo Ni pháp danh là... cái dây lộc nước này là đồ hành từ hộ sanh của chư Phật, nay con xin thọ trì. *(Nói ba lần).*

Thầy Yết ma chứng rằng : **"Thiện"**, giới tử đáp **"Nhĩ"**.

(Giới tử vẫn quỳ, vừa cầm dây lộc nước vừa đọc kệ chú).

KỆ CHÚ THỌ ĐÂY LỘC NƯỚC

Lự thủy ưng tu khoản khoản khuynh.

Tế trùng mê muội khả thương tình,

Nhược di quyên đích la cần tử,

Bát miễn y tiền thị sát sanh.

Án a ra hồng phẩn tra, tóa ha. *(3 lần).*

Thầy Điển lễ đánh khánh xướng :

- **Giới tử khởi thân đánh lễ tam bái.**

(Kéo màn qua)

Đại Tăng, cùng Giới sư Ni tụng hồi hướng :

- Thọ giới công đức thù thắng hạnh v.v...
- Phục nguyện..., (Có văn phục nguyện sau mục lục).

Giới sư ra giữa hướng vào Phật. Điện lễ xướng :

- Tam tự quy y - Lễ 3 lễ.

Thầy Điện lễ xướng :

- **Thỉnh chư tôn thoái ban.** Lại nói : **Hồi nghệ Tổ đường.**

Đánh khánh đưa đến trước bàn Tổ rồi, thầy Điện lễ đánh 3 tiếng khánh xướng rằng :

• **Cung thỉnh chư Tôn danh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.**

Lễ rồi lại xướng rằng :

- **Thỉnh chư Tôn phân lập lưỡng ban.**

Đánh khánh ba tiếng, xướng rằng :

- **Giới tử lập ban.**

Hướng mặt về Tổ, lập ban rồi, đánh khánh ba tiếng xướng :

• **Đảnh lễ Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch đại chư vị Tổ sư, tam bái.**

Lạy, đánh khánh như thường.

Lễ rồi lại xướng :

- Thỉnh chư Tôn thoái ban.

Lại xướng : **Quy trọng đường.**

Đến rồi, thầy Điển lễ đánh khánh ba tiếng xướng;

- Cung thỉnh chư Tôn y ban an tọa.

Ngồi rồi đánh khánh lại xướng :

- Chư giới tử tựu ban.

Giới tử một vị hiểu biết, ra đại bạch lễ tạ. Có văn bạch ở sau mục lục. Bạch xong thầy Điển lễ đánh khánh xướng rằng :

- **Đánh lễ Yết ma A xà lê sư, tam bái.**
- **Đánh lễ Giáo thọ A xà lê sư, tam bái.**
- **Đánh lễ hiệp đường chư vị Tôn chứng
Tăng già, tam bái.**

Lễ rồi lại xướng rằng :

- Giới tử phân lập lương ban.

- Đàn tràng viên mãn, pháp sự châu long, cung thỉnh chư Tôn các các hồi quy bản vị.

Giới tử đứng hai hàng hai bên, chấp tay hầu giới sư qua rồi mới lui.

Điển lễ xướng : **- Thỉnh giới tử thoái ban.**



VÀI ĐIỀU CẦN YẾU TRONG KHI TRUYỀN GIỚI TỖ KHEO NI

Bên Ni thọ giới Tỳ Kheo Ni rồi, còn phải đến trong Tăng cầu thọ chánh pháp, mới viên giới thể. Vì sao ?

- Nguyên vì Phật chế chánh pháp ra quan hệ ở nơi Đại Tăng, nên biết rằng, giới thể Tỳ Kheo rất tôn qui, hay vì nhơn thiên lâm ruộng phúc tốt lành. Cho nên giới thể này, quyết từ Đại Tăng mà được.

Phàm người muốn thọ giới Tỳ Kheo Ni, phải cầu trước ba tháng, ít nhất là một tháng, để Giới sư dạy cách sám hối cho thanh tịnh nghiệp chướng.

Giới tử Ni, nếu muốn thọ giới Cụ Túc, thì trước một tháng phải đến chùa Tăng lễ bạch cầu giới các duyên. Đại Tăng xứng lượng mỗi mỗi như pháp, sẽ chỉ bảo và ấn định giờ khắc cho.

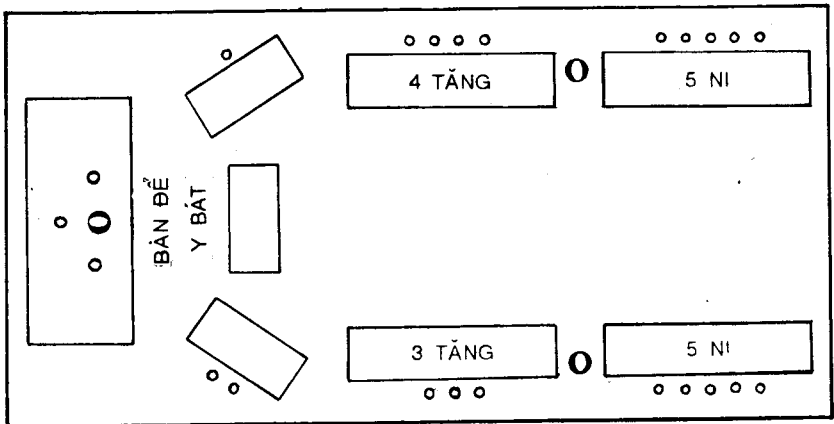
Truyền giới Tỳ Kheo Ni phải có hai bộ Tăng, nghĩa là bên Tăng thập sư, bên Ni cũng thập sư. Nhưng bên Tăng Hòa thượng đối là Thượng tọa; có Yết ma, thứ tòa gọi là Giáo thọ, bảy Tôn chứng sư, trong 7 vị, vị nào quen việc thì thỉnh làm Điển lễ.

Phải sắm đủ 3 y (*y ngũ, y thất và y cứu*); một bình bát, một tọa cụ, một dây lọc nước, không nên tạm mượn, nếu không đủ thì không cho thọ giới.

Ở trong Ni Bộ bạch tứ, gọi là Bản pháp Yết ma ; đến trong Tăng bạch tứ, gọi là Chánh pháp Yết ma.

Nên sắm hai thứ thẻ : thứ đen gọi là hắc nghiệp, thứ trắng gọi là bạch nghiệp. Sám hồi một tháng, bắt nhằm thẻ trắng thì được thọ giới ; bắt nhằm thẻ đen, thì phải sám hồi nữa, vì nghiệp phiền não còn.

GIỚI TRÀNG TRUYỀN GIỚI TỖ KHEO NI



PHÉP LỄ CẦU THẦY TRUYỀN GIỚI

Trước ba tháng, đi cầu Thầy truyền giới Sa Di Ni, Tỳ Kheo Ni v.v... *(Tùy trường hợp thay đổi danh từ).*

Một vị đứng bạch :

Nam mô A Di Đà Phật. Bạch trên chư Đại đức Ni từ mẫn, chúng con là ... có duyên sự đầu thành dẫn lễ xin tác bạch.

(Lễ 1 lễ quý bạch).

Nam mô A Di Đà Phật *(2 lần)*. Bạch trên chư Đại đức Ni, chúng con từ lâu đã có lòng khát ngưỡng giới pháp. Nay chúng con xin dâng lễ kiến thỉnh chư Đại đức Ni thể lượng từ bi làm thầy truyền giới cho chúng con được trọng thừa công đức.

(Đợi Giới sư Ni đáp) :

Nam mô A Di Đà Phật.

Các vị đã có lòng khát ngưỡng giới pháp, thành tâm cần cầu tôi làm thầy truyền giới, tôi xin hoan hỷ hứa khả, vậy các vị lễ Hiền Thánh Tăng chứng minh cho.

- Bạch : A Di Đà Phật, trên chư Đại đức Ni đã từ bi hứa khả cho rồi, chúng con xin đầu thành dẫn lễ cúng dường. *(Lễ 3 lễ)*

PHÉP BẠCH LỄ TẠ

Sau khi truyền giới xong, một vị giới tử đứng ra đại bạch, còn ra sắp ở sau.

Bạch : Nam mô A Di Đà Phật, bạch Hòa thượng Giới sư chư Tôn Đại đức Ni, giới tử chúng con có duyên sự đầu thành danh lễ xin tác bạch. *(Lễ 1 lễ quỳ chấp tay).*

Nam mô A Di Đà Phật, bạch Hòa thượng Giới sư chư Tôn Đại đức Ni, giới tử chúng con không biết có phúc duyên gì, nay nhờ trên Hòa thượng Giới sư chư Tôn Đại đức Ni, đã thùy từ lân mẫn dẫn dắt truyền trao giới pháp cho chúng con, hôm nay giới thể đã được châu viên, chúng con không biết lấy chi đền đáp cho căn. Vậy chúng con xin nguyện suốt đời giữ giới pháp đã được lãnh thọ cho được thanh tịnh và chúng con xin dâng đầu bái tạ. Xin trên Hòa thượng Giới sư chư Tôn Đại đức Ni, từ bi chứng minh cho chúng con được trọng thừa công đức.

(Quỳ chấp tay, đợi Hòa thượng bảo).

Hòa thượng Ni : A Di Đà Phật, các giới tử có lòng thành tín cần cầu giới pháp, hôm nay đã đủ duyên lành, được thọ giới, giới thể đã được châu viên, các vị ra đầu thành danh lễ

bái tạ quý Đại đức Ni rất hoan hỷ. Vậy có bấy lời khuyên bảo các vị, từ hôm nay trở đi, các vị cố gắng mà giữ giới đã được lãnh thọ cho thanh tịnh. Do nhờ giữ giới mà tâm định, do tâm định mà phát sanh trí tuệ. Cho nên biết rằng, giới là đầu của ba môn học, là nền tảng của muôn pháp lành. Các bậc Thánh nhơn nhờ giữ giới mà chứng Bồ Đề, chư Phật cũng nhờ giữ giới mà thành Chánh Giác. Vậy các vị dù gặp phải nhân duyên mất mạng, vẫn một lòng bền giữ, không được trái phạm.

- Giới tử đáp : A Di Đà Phật, trên Hòa thượng Giới sư chư Tôn Đại đức Ni, đã từ bi huân thị và chứng minh cho rồi, chúng con xin đầu thành danh lễ cúng dường. (Lễ 3 lễ).



VĂN PHỤC NGUYỆN

Sau khi truyền giới xong

Phục nguyện nhứt thời tuyên dương giới pháp, thượng căn đại ngộ, trung hạ thừa dương, liễu chứng vô sanh Thánh quả, bá vạn trần lao nhứt thời tiêm tiêu ư hải ngoại. Phổ nguyện, chư giới tử giới châu minh tịnh, đạo quả viên thành, hiện tiền tu chứng vô sanh, một hậu siêu dăng Thánh vị.

Thứ nguyện, âm siêu dương thới, hải yển hà thanh, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật.

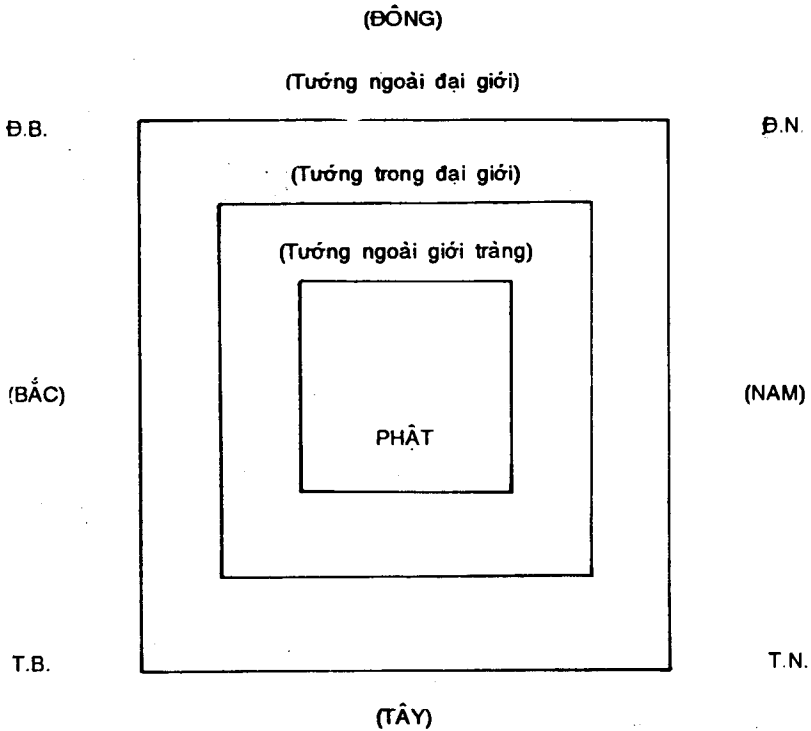


PHÉP KIẾT GIỚI TRÀNG VÀ ĐẠI GIỚI

DUYÊN

Khi bấy giờ các Tỷ Kheo việc yết ma nhiều, đại chúng hội họp mỗi một, đem việc ấy bạch Phật. Phật cho kiết giới tràng, kể giới tướng bốn phương hoặc đóng nọc, hoặc đặt đá lăm chừng hạn. Trong luật Thiện Kiến nói : Kiết giới tràng rất nhỏ, dung được 21 người. Kiết rồi, nếu sau có cất nhà che trên cũng không mất. Trong luật Ngũ Phận, các luật đều nói rằng : Cần phải kiết giới tràng trước đại giới ; nếu muốn tác pháp, phải giải đại giới trước rồi, (Nếu trước kia đã có kiết giới mà hẹp, nay muốn giới rộng thì giải...) riêng đặt ba lớp tướng nêu (Mời một vị cựu Tỷ Kheo Ni ra ở trước, hỏi ba lớp tiêu tướng) trong một lớp gọi là ngoài tướng giới tràng, khoảng giữa một lớp gọi là tướng trong đại giới, không nên làm hai giới liên tiếp nhau. Cần ở tướng ngoài giới tràng một vòng, đều cách chừng một hai thước mới đặt tướng trong đại giới rồi ngoài một lớp, gọi là tướng ngoài đại giới. Lập ba lớp tướng nêu rồi, đánh kiền chùy họp Tăng, đưa đại chúng xem tướng ngoài đại giới trước rồi, họp hết tướng trong giới tràng, vấn hòa mà kiết giới.

Ngày kiết hạ, kiết giới xong, dán giấy bốn góc trên hai lớp tiêu tướng. Vẽ bản đồ 3 lớp tiêu tướng cho chư Ni biết.



Trước niệm hương cầu Phật gia bị.

Tán lư hương...

Tụng Đại bi...

Nam mô Thập phương thường trụ Tam bảo.

(3 lần)

Ngồi hạp Tăng vấn hòa :

Yết ma Ni hỏi :

- Tăng hạp chưa ?
- Duy Na đáp : Tăng đã hạp.
- Hòa hạp không ?
- Đã hòa hạp.

- Người chưa thọ giới Cụ Túc ra chưa ?
- Đã ra.
- Tăng nay hòa hợp để làm gì ?
- Kiết giới Yết ma.

Nếu làm Yết ma khác, phép hỏi cũng thế, chỉ thêm một câu hỏi "**Thuyết dục**". Người đáp, nên theo chỗ làm việc mà đáp.

Đợi đáp xong, trong đây, Tỳ Kheo Ni xướng tướng ra ban, đến đứng giữa, hướng lên bạch rằng :

"A Di Đà Phật. Tôi Tỳ Kheo Ni (là thế...) vì Tăng xướng giới tướng bốn phương của giới tràng".

Bạch xong, một lạy, đứng dậy đến góc Đông Nam, đứng hướng vào giữa giới tràng, đại chúng đứng hướng về Đông Nam, Tỳ Kheo Ni xướng tướng nên chấp tay bạch rằng :

Đại đức Ni Tăng nghe, tôi Tỳ Kheo Ni (là thế...) vì Tăng mà xướng tướng bốn phương của tiểu giới.

- Từ trụ xứ này, góc Đông Nam lấy vật (là thế...) làm nêu.

- Từ góc Đông Nam này đến góc Tây Nam lấy vật (là thế...) làm nêu.

(Nếu có chỗ cần khuất, thì hướng xoay theo góc mà chỉ phương, vì đến tại góc không tiện).

- Từ góc Tây Nam đến góc Tây Bắc, lấy vật (là thế...) làm nêu.

Từ góc Tây Bắc đến góc Đông Bắc lấy vật (là thế) làm nêu.

(Đây không cần nói quay về góc Đông Nam nữa, vì kể rồi).

Đây là tướng ngoài giới tràng, một vòng xong. (3 lần).

(Nếu có chỗ co uốn, tùy theo sự mà kể, đại chúng đều theo ngoài kia xoay theo ba lần xuống rồi, lễ một lễ trở về chỗ).

Trong chúng người làm Yết ma bạch như thế này :

Bạch Đại đức Ni Tăng, trụ xứ này, Tỳ Kheo Ni kể tướng bốn phương của tiểu giới, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận cho, Tăng nay ở trong tướng bốn phương của tiểu giới này kiết làm giới tràng, bạch như thế. Liền nên nói rằng : Tác bạch có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : "Thành".

Lại bạch rằng :

Bạch Đại đức Ni Tăng, trụ xứ này, Tỳ Kheo Ni kể tướng bốn phương của tiểu giới, Tăng nay ở trong tướng bốn phương của tiểu giới này mà làm kiết giới tràng. Đại đức Ni nào bằng lòng Tăng ở trong tướng bốn phương của tiểu giới, kết làm giới tràng thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói.

Liền nên hỏi rằng : "Yết ma có thành không" ?

- Chúng đều đáp rằng : Thành.

Lại bạch rằng :

Tăng đã bằng lòng ở trong tướng bốn phương của tiểu giới kết làm giới tràng xong, Tăng bằng lòng thì im lặng, việc ấy như thế mà suốt biết. *(Đánh ba tiếng chuông).*

Khi hòa Tăng kiết giới nào xong rồi, cũng đều đồng thanh tụng : **Kiết giới công đức v.v...**

(Bạch rồi cùng đến trong đại giới (ở nhà sau). Nên họp Tăng lại vấn hòa, vì sao ? - Vì nên giới đã khác. Tăng lại dời ra chỗ đại giới, không phải chỗ giới tràng, cho nên cần phải hỏi riêng).

Họp Tăng vấn hòa.

Yết ma Ni hỏi :

- Tăng họp chưa ?
- Tăng đã họp.
- Hòa họp không ?
- Đã hòa họp.
- Người chưa thọ giới Cụ Túc ra chưa ?
- Đã ra.
- Tăng nay hòa họp để làm gì ?
- Kiết đại giới yết ma.

(Hòa Tăng rồi, Tỳ Kheo Ni xướng tướng, nên ra giữa đứng hướng vào, chấp tay bạch rằng) :

Đại đức Ni Tăng nghe, tôi Tỳ Kheo Ni (là thế...) vì Tăng mà xướng tướng trong và tướng ngoài bốn phương của đại giới.

TRƯỚC XƯỚNG NỘI TƯỚNG

- Từ ngoài tướng giới tràng góc Đông Nam, cách chừng hai thước (tùy chỗ rộng hẹp mà kể, không hạn) lấy vật (là thế...) làm nêu.

Từ Đông Nam đến góc Tây Nam, lấy vật (là thế...) làm nêu.

Từ góc Tây Nam đến góc Tây Bắc, lấy vật (là thế...) làm nêu.

- Từ góc Tây Bắc đến góc Đông Bắc, lấy vật (là thế...) làm nêu. (Xướng ba lần).

Trước đã xướng đại giới nội tướng. Bây giờ xướng đại giới ngoại tướng.

- Từ ngoài trụ xứ này, đến góc Đông Nam, lấy vật (là thế...) làm nêu.

- Từ Đông Nam kia đến góc Tây Nam, lấy vật (là thế...) làm nêu.

- Từ Tây Nam kia đến góc Tây Bắc, lấy vật (là thế...) làm nêu.

- Từ Tây Bắc kia đến góc Đông Bắc lấy vật (là thế...) làm nêu. (Xướng ba lần).

Đây là nội tướng (vừa nói tay vừa chỉ...) kia là ngoại tướng. Đây là tướng trong và tướng ngoài của đại giới, đã xướng xong. Lễ một lễ, trở về chỗ.

Xướng tướng trong và tướng ngoài của đại giới

không chạy theo hướng mà xướng, vì trước kia đã chỉ cho Tăng biết, Tăng đã xem, vì giới trăng ngăn cách và đại giới xa, nên ở một chỗ xa chỉ, mà đại chúng đều biết.

Y tướng kết giới rồi, sau dù mất tướng (*dào đất chỗ đó*) mà tướng không mất. Nếu có chỗ co uốn, tùy theo sự mà kể.

YẾT MA NI NÊN BẠCH NHƯ THẾ NÀY

Đại đức Ni Tăng nghe, trụ xứ này, Tỳ Kheo Ni kê tướng trong và tướng ngoài bốn phương của đại giới. Nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận cho, Tăng nay kết tướng trong và tướng ngoài bốn phương của đại giới. Bạch như thế, (*Liên nên hỏi rằng*) : Tác bạch có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : "Thành".

Lại bạch :

Đại đức Ni Tăng nghe, trụ xứ này, Tỳ Kheo Ni kê tướng trong và tướng ngoài bốn phương của đại giới. Tăng nay kê tướng trong và tướng ngoài bốn phương của đại giới ; Đại đức Ni nào bằng lòng Tăng kết tướng trong và tướng ngoài bốn phương của đại giới thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói. (*Liên nên hỏi rằng*) : Yết ma có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : Thành.

Lại bạch : **Tăng đã bằng lòng kết tướng trong và tướng ngoài bốn phương của đại giới xong, Tăng bằng lòng thì im lặng, việc ấy như thế mà suốt biết.** *(Tiếp kết giới bất thất y).*

(Kết ba lớp giới xong rồi, đại chúng cùng lên chùa kiết toát hồi hướng).

Tụng :

- Ma ha Bát Nhã ba la mật da...
- Kết giới công đức v.v...
- Tam tự quy y...

(xong).



PHÉP KIẾT GIỚI KHÔNG MẤT Y

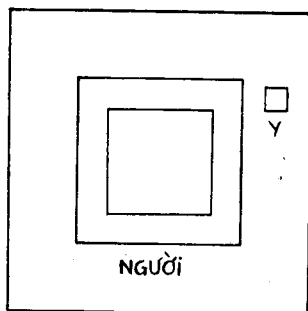
Khi kiết giới không mất y, trước hòa hợp Tăng, các nghi thức làm như trước, nên bạch như thế này :

Đại đức Ni Tăng nghe, chôn này đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận cho, Tăng nay kiết giới không mất y, từ thôn (*nhà*) ngoài giới thôn (*nhà bờ tre*) ra, các Đại đức Ni nào bằng lòng Tăng ở chôn này, đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới, kiết giới không mất y, trừ nhà, ngoài giới nhà ra, thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói. *(Liên nên hỏi)* : Yết ma có thành không ?

- Chúng đều đáp : Thành.

Lại nói : Tăng đã bằng lòng chôn này, đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới, kiết giới không mất y, trừ nhà, ngoài giới nhà xong, Tăng bằng lòng thì im lặng, việc ấy như thế mà suốt biết. (*Ba tiếng chuông*).

(Kiết giới y rồi, trong đại giới, y để một nơi ngủ một nơi được).



DUYÊN

Khi bấy giờ có Yểm Ly Tỳ Kheo thấy chốn vắng lặng có một cái hang tốt, tự nghĩ rằng : Nếu được lia y, thì tôi ở ngay trong hang này. Phật nói : Nên kiết giới bất thất y. Các Tỳ Kheo theo lời Phật dạy, chế giới rồi, trong giới có nhà bạch y, các Tỳ Kheo ở trong đó khi mặc, cởi y trần hình. Phật nói : Khi kiết giới nên trừ nhà ra. Có năm ý nên trừ :

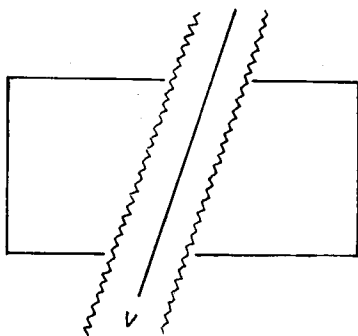
1. Việc nạn.
2. Giới nhất định mà nhà không nhất định.
3. Dứt sự tranh cãi.
4. Tránh chề hiềm.
5. Giữ phạm hạnh (*Hạnh thanh tịnh*).

Trong luật Tát Bà Đa nói : Hoặc có nhà, hoặc không nhà nên nói rằng : Trừ nhà. Sở nhơn như thế có năm nghĩa :

1. Nếu khi kiết giới y, trong giới không tụ lạc (*nhà*), kiết rồi nhà đến cất, thời không cần kiết lại, vì trước đã trừ nhà rồi.
2. Nếu trước có nhà, khi kiết giới rồi họ dời nhà ra ngoài giới đi, ngay chỗ đất trống đó gọi là bất thất y.
3. Nếu nhà trước nhỏ, sau họ thêm càng lớn, thì trừ chốn chỗ đến, đều không phải giới y.
4. Nhà trước lớn, (*ba, bốn cái*) khi kiết giới rồi thu nhỏ lại (*dỡ bớt*) thời tùy theo chỗ đất trống, đều là giới y.

5. Nếu nhà vua đến trong giới giảng mãn trường ở, thời tùy theo chỗ làm thức ăn uống và đại tiểu tiện, đều không phải giới của y. Hoặc nhà uyển thuật đến, chỗ ở cũng thế. Nhân sự đến hay đi không nhất định, cho nên trước kiết giới đã trừ, để khỏi phiền thường thường kiết và giải.

Trong Bản luật nói : Khi các Tỷ kheo cách giòng nước chảy xiết, mà kiết giới không mất y, đến khi lấy y bị nước trôi. Phật nói không được cách ngoài giòng nước chảy xiết, kiết giới không mất y, trừ ra thường có cầu.



Trong luật Ngũ Phận nói : Nên trước kiết đại giới, sau y đại giới, kiết giới không mất y.

Song đại giới có ba thứ (Trong Yết ma Chí nam tập hai, chương thứ hai, trang 15, kiết giải các giới có giải rõ). Về giới thứ hai : Giới cùng già lam (chùa) đồng, nghĩa là giới hạn dựng lên, tùy chùa lớn nhỏ ngoài không còn đất. Trong giới này Tăng cùng y cả hai đều nhiếp, không cần kiết giới y nữa, vì ngoài chùa không giới, ngoài giới không chùa, chùa cùng giới đồng, cho nên cả hai đều nhiếp.

Khi kiết giới không mất y này, nên kiết sau đại giới, vì y chùng hạn đại giới mà kiết. Giải nên ở trước, vì giới này ở trên vậy. Nếu trước giải đại giới thì không cần giải nữa. Vì sao ? - Vì căn bản đã trừ, giới ở trên cũng không. Như lồng bàn trên cái mâm, dỡ lồng bàn thì mâm còn, nếu bung cả mâm thì lồng bàn theo mâm.

Kiết giới bất thất y trên đại giới rồi, trong đại giới, chỗ nào để y cũng được. Nếu không kiết giới bất thất y, lên chùa tụng kinh lỗ sáng (*Minh tướng ra*) mất y.



PHÉP GIẢI ĐẠI GIỚI

Đánh kiên chùy hợp Tăng, vấn hòa, như việc thường làm (*xem ở đoạn trước*). Nhưng nên đáp rằng : "Giải giới yết ma". Người Yết ma nên bạch như thế này.

Đại đức Ni Tăng nghe, Tỳ Kheo Ni ở trụ xứ này, đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới, nếu Tăng phải thời mà đến. Tăng thuận cho, nay giải giới, bạch như thế. (*Liên nên nói rằng*) : Tác bạch có thành không ?

- Đại chúng đều đáp rằng : "Thành".

Lại bạch rằng :

Đại đức Ni Tăng nghe, Tỳ Kheo Ni ở trụ xứ này, đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới, nay giải giới, các Đại đức Ni nào bằng lòng Tăng, đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới, giải giới thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói. (*Liên nên hỏi rằng*) : Yết ma có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : "Thành".

Lại bạch rằng :

Tăng đã bằng lòng cho, đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới, giải giới xong. Tăng bằng lòng thì im lặng, việc ấy như thế mà suốt biết.

Yết ma này không những giải đại giới, thoảng có giới bất thất y, và trừ khố các giới có thể thông giải. Vì sao ? - Vì vẫn không riêng cuộc vậy. Nếu vẫn nói : "**Giải đại giới**", thì không được thông giải, cần phải mỗi mỗi giải riêng, vì vẫn đều khác. Trong luật Thập Tụng nói : **Giải đại giới, thì giới bất thất y cũng giải, nếu giải giới bất thất y, thì đại giới không giải.** Lại nói :

Nếu trước kiết giới mà không giải giới cũ (*Chỗ Tăng ở trước kiết giới hẹp, sau hoặc có duyên thay đổi : Đất mở rộng chùa làm lại v.v... phải giải giới trước, rồi kiết lại giới khác rộng hơn*) **thì không được kiết giới trên.** (*Nếu khi nào giới có thay đổi*).



PHÉP KIẾT TIỂU GIỚI ĐỀ THỌ GIỚI

Khi bấy giờ có người muốn thọ giới. Lục quần Tỳ Kheo đến ngăn, các Tỳ Kheo bạch Phật - Phật bảo : Nếu người không đồng ý, chưa ra ngoài giới chông chông hợp một chỗ, kiết tiểu giới rồi truyền giới (*Không lập nên xướng tướng, lấy chỗ ngồi bao quanh làm giới tướng*). Nếu không đồng ý, ở ngoài giới, ngăn không thành ngăn.

HỌP TĂNG VẤN ĐÁP NHƯ LỆ THƯỜNG (xem ở trước)

Người Yết ma nên bạch như thế này :

Đại đức Ni Tăng nghe, Tăng nay họp một chỗ kiết tiểu giới nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận cho, kiết tiểu giới, bạch như thế, (*Liên nên hỏi rằng*) : Tác bạch có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : Thành.

Lại bạch :

Đại đức Ni Tăng nghe, Tăng nay họp một chỗ kiết tiểu giới, các Đại đức nào bằng lòng Tăng họp một chỗ kiết tiểu giới, ai không bằng lòng thì nói. (*Liên nên hỏi rằng*) : Yết ma có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : **Thành.**

Lại bạch :

**Tăng đã bằng lòng kiết tiểu giới xong.
Tăng bằng lòng thì im lặng, việc ấy như thế
mà suốt biết.**



PHÉP GIẢI TIỂU GIỚI ĐÃ THỌ GIỚI

Phật bảo : Không nên không giải giới mà đi, vậy nên phải giải giới rồi sẽ đi. Họp Tăng vấn đáp như thường. Người Yết ma nên bạch như thế này :

Đại đức Ni Tăng nghe, Tăng nay họp để giải giới, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận cho, xin giải giới, bạch như thế. *(Liên nên hỏi rằng)* : Tác bạch có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : Thành.

Lại bạch :

Đại đức Ni Tăng nghe, Tăng nay họp để giải giới, các Đại đức Ni nào bằng lòng Tăng họp để giải giới, thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói. *(Liên nên hỏi rằng)* : Yết ma có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : Thành.

Lại bạch :

Tăng đã bằng lòng giải giới xong, Tăng bằng lòng thì im lặng, việc ấy như thế mà suốt biết.



PHÉP KIẾT GIỚI TỊNH TRÙ

Khi bấy giờ có Tỳ Kheo bình ới mưa, bảo người trong thành nấu cháo, hơn cửa thành mở muộn, chưa kịp được cháo, liền chết. Phật nói : Cho ở trong phòng bên chùa chỗ tịnh, kiết làm tịnh trụ, nên xướng tướng của phòng, (*căn số 1...*), tùy theo căn phòng trong năm chúng đều được làm, chỉ mời Tỳ Kheo qua phòng khác.

Trong luật Ngũ Phận nói : Hoặc ở trong một phòng, một góc nửa phòng, nửa góc, làm tịnh trụ đều được. Vì phép Tỳ Kheo không tự nấu ăn, không để thức ăn trong phòng cùng ngủ. Cho nên trong giới, khiến kiết giới này làm sự ngăn, thời có thể tránh khỏi hai lỗi là : trong giới mà ngủ, trong giới mà nấu.

Nếu nghi trước đã có tịnh trụ, nay muốn đổi, nên giải rồi bạch nhị Yết ma mà kiết.

Khi kiết giới này, Tăng ở bên ngoài tướng nhà trụ xa xướng mà kiết, không được trong tướng nhà trụ họp Tăng. Nghi thức hòa hợp Tăng nên xem ở trước một Tỳ Kheo Ni nên xướng rằng :

Đại đức Ni Tăng nghe, tôi Tỳ Kheo Ni ... vì Tăng mà xướng chỗ chốn tịnh trụ, trong Tăng già lam này, phòng (*là thế...*) làm tịnh trụ.

(*Ba lần xướng như thế, người Yết ma nên bạch như thế này*) :

Đại đức Ni Tăng nghe, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận nghe, Tăng nay kiết

phòng (là thế...) làm tịnh trụ, bạch như thế. (Liên hỏi) : Tác bạch có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : **Thành.**

Lại hỏi rằng :

Đại đức Ni Tăng nghe, Tăng nay kiết phòng (là thế...) làm tịnh trụ, các Đại đức Ni nào bằng lòng Tăng kiết phòng (là thế...) làm tịnh trụ thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói. (Liên hỏi rằng) : Yết ma có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : **Thành.**

Lại hỏi rằng :

Tăng đã bằng lòng kiết phòng (là thế...) làm tịnh trụ xong, Tăng bằng lòng thì im lặng, việc ấy như thế mà suốt biết. (Kiết giới tịnh trụ sau khi kiết giới bất thất y).

Nếu trước khi làm chùa, Đan việt hoặc người kinh doanh, trước đã định chỗ (là thế...) vì Tăng mà làm tịnh trụ, nghĩa là đã trải qua sự định liệu, thời không phải một giới, nên tùy theo phân hạng ở trong đó nấu ăn, chứa đồ, tự nhiên không lỗi. Trường hợp như thế đều không dùng Yết ma mà kết.



PHÉP GIẢI GIỚI TỊNH TRỪ

Nghi phép hòa hợp Tăng, giải rồi kết cũng như trước.

Người làm Yết ma bạch như thế này :

Đại đức Ni Tăng nghe, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận nghe, Tăng nay giải tịnh trừ (*là thế...*) bạch như thế ? (*Liên nên hỏi rằng*) : **Tác bạch có thành không ?**

- Chúng đều đáp rằng : **Thành.**

Lại nói rằng :

Đại đức Ni Tăng nghe, Tăng nay giải tịnh trừ (*là thế...*) các Đại đức Ni nào bằng lòng Tăng giải tịnh trừ (*là thế...*) thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói, (*Liên nên hỏi rằng*) : **Yết ma có thành không ?**

Chúng đều đáp rằng : **Thành.**

Lại nói : **Tăng** đã bằng lòng giải tịnh trừ (*là thế...*) xong, Tăng bằng lòng thì im lặng, việc ấy như thế mà suốt biết.



PHÉP KIẾT GIỚI TỊNH KHỔ

Trong luật Ngũ Phận nói : Phật ở trong thành Tỳ Xá Ly, khi bấy giờ nhà nhà đua nhau đem thức ăn chánh thời, thức ăn phi thời, thức ăn 7 ngày, thức ăn suốt đời, cúng Phật và Tăng, không có chỗ để, phải chắt giữa sân. Phật nói : Cho lấy căn phòng vừa (*không tốt không xấu*) bạch niết ma làm chỗ để thức ăn tịnh. Phép niết ma hòa Tăng như trước, một Tỳ Kheo Ni xướng rằng :

Đại đức Ni Tăng nghe, **tôi Tỳ Kheo Ni** là... vì Tăng mà xướng chỗ tịnh khổ trong Tăng già lam này, lấy phòng (*là thế...*) làm tịnh khổ, (*Xướng như thế ba lần*).

Người niết ma nên bạch như thế này :

Bạch Đại đức Ni Tăng nghe, nay lấy phòng (*là thế...*) làm chỗ để thức ăn tịnh của Tăng, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận nghe bạch như thế, (*Liên nên hỏi rằng*) : Tác bạch có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : **Thành**.

(*Lại nói*) : **Tăng** đã bằng lòng lấy phòng (*là thế...*) làm chỗ để thức ăn tịnh của Tăng xong. **Tăng** bằng lòng thì im lặng, việc ấy như thế mà suốt biết.

(*Như thế kiết rồi, chưa để không lỗi. Muốn giải so vấn giải giới tịnh trừ trên, chỉ đối tên, nên biết*).

VÀI ĐIỀU CẦN BIẾT KHI KIẾT VÀ GIẢI CÁC GIỚI

Kiết và giải các giới đây có nhiều thứ không đồng, đều là Như Lai phương tiện tùy thuận, vì lợi ích cho các đệ tử.

- Một là kiết đại giới, vì thu nhiếp Tăng cùng ở một chỗ, để cho khỏi tội biệt chúng.

- Hai là kiết giới y, vì nhiếp y thuộc về người để cho khỏi tội rời y mà ngủ.

- Ba là định liệu trừ khổ (*nhà bếp, nhà kho*) vì thu xếp thức ăn, ngăn Tăng, để cho khỏi tội nấu cùng ngủ.

Kiết giới tràng, để cho chúng khỏi mệt khổ.

Xưa mỗi tháng Bồ tát hai lần, Tăng họp về một chỗ, khi yết ma họp chúng mệt mỏi, nên Phật cho kiết giới tràng riêng biệt, tùy theo yết ma lên họp đủ số Tăng thôi, còn ra ở ngoài đại giới mà nghỉ.

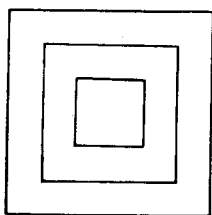
- Trong luận Tỳ Bà Sa nói : Tăng kiết đại giới rất lớn, bề dọc bề ngang chừng 10 câu lô xá : (câu lô xá 4 cánh làm 1 cung, 500 cung làm 1 câu lô xá, nay chừng 1.000 thước ; 10 câu lô xá 10.000 thước).

Vì sao Tăng kiết đại giới thông cả tụ lạc ?

- Vì giới có oai lực, ác ma không được tiện, lại ở trong giới Thiện Thần thường ủng hộ, cho nên vì Đàn việt mà thông kiết cả tụ lạc. Ni kiết giới thường không đồng (*kiết hẹp hơn Tăng*).

Trong luật Thiện Kiến nói : Nếu Tỳ Kheo Tăng kiết giới rồi là không phải giới của Tỳ Kheo Ni, giới Tỳ Kheo Ni cũng không phải Tỳ Kheo Tăng ; nhưng trên giới Tỳ Kheo Ni, Tỳ Kheo Tăng được kiết giới trên, mà giới Tỳ Kheo Ni không mất. Trên giới Tỳ Kheo Tăng, Tỳ Kheo Ni cũng được kiết giới trên, mà giới Tỳ Kheo Tăng không mất. Như trên giường chỗ ngồi đặt nệm lên, lấy nệm, nhưng chỗ ngồi còn.

Trong phẩm Thuyết Giới có nói : Phật thương cho các Tỳ Kheo đến trong thành La Duyệt, nơi giới rất mệt nhọc. Vì cả một xứ lớn họp về một chỗ. Các thầy Tỳ Kheo đem duyên dây bạch Phật, Phật bảo : Từ nay trở đi, theo chỗ trụ xứ kiết giới, rồi nói giới. Trong trụ xứ ấy có cụ trụ Tỳ Kheo, nên trước đặt tướng nêu hoặc núi, cây, thành, hào, rừng, ao, làng, nhà, tùy theo chỗ có vật có thể làm tướng nêu, ở trên chỗ giới nêu, liền viết dây là giới gì ?



Trong luật Thiện Kiến : Giới núi rất nhỏ như hình con voi, đá rất nhỏ chừng 30 cân. Không được lấy đá vụn đặt tướng nêu. Giới cây rất nhỏ, chừng bằng cái bát lớn, không được lấy cây khô đặt tướng nêu. Giới rừng rất nhỏ, chừng 4 cây liền tiếp nhau, rừng cỏ, rừng tre, sậy, thể nó rộng, không được bền, không được đặt tướng nêu. Giới ao, cầu ao tự nhiên có nước

mới được làm. Nếu đường nước thông vào ruộng, hoặc để cạn đọng nước đều không được đặt tương nêu.

Như thế phân biệt đặt tương rồi, đánh kiến chùy, Tỳ Kheo Ni trong giới đều cùng họp một chốn, không được thọ dục, đợi chúng Ni đến đủ, Tỳ Kheo Ni cự trụ lễ Đại đức Ni một lễ, bạch rằng : **Ngày nay kiết giới, trước thỉnh đại chúng đến gần đại giới xem ngó giới hạn bốn phía, sau rồi để cho tiện tác pháp yết ma.**

Phép tắc kiết giới như trước.



KIẾT HẠ AN CƯ

Vì sao mỗi năm phải kiết hạ an cư ?

DUYÊN.- Khi bấy giờ Lục quân Tỳ Kheo ở trong tất cả thời đi dạo trong nhân gian, các cư sĩ thấy thế đều chê hiềm nói : "Các ngoại đạo còn biết ba tháng an cư, đến như chim muông còn có hang tổ để nghỉ ở, huống là Sa môn Thích tử mà chẳng biết hổ thẹn, tất cả thời (*ba mùa*) dạo đi trong nhân gian, gặp nước dẫy lên trôi mất y bát, dậm chết cỏ tươi, hại loài trùng kiến".

- Các Tỳ Kheo nghe, bạch Phật, Phật quở trách, rồi bảo các Tỳ Kheo từ nay trở đi, cho ba tháng kiết hạ an cư, bạch với người sở y, nói rằng : **"Tôi ở chốn này kiết hạ an cư"**.

Trong luật Tăng Kỳ nói : Tỳ Kheo không an cư phạm tội Đọa. Nếu đi đường chưa đến trụ xứ (*chỗ chùa nào định ở an cư*) ngày an cư đến (16-4) liền ở bên đường, hoặc cội cây, hoặc gặp xe, nương xe, nên thọ phép an cư (**quỳ bạch an cư chùa nào**) đến minh tướng ra (*gần sáng rõ*) đến trụ xứ.

Trong luật Tỳ Phận Ni nói : "Ni chẳng tiền an cư, phạm tội Đột kiết la", tội này cho sám hối. Chẳng hậu an cư, phạm tội "Đọa". Tỳ Kheo Tăng bị phạm tội "Đột kiết la".

Không phạm là vì có bận việc Tam Bảo, hoặc trông nom bệnh mọi duyên, nếu không kịp, hậu an cư thì không phạm.

Ấn Độ mỗi năm ba mùa : Xuân, hạ, đông.

Xuân từ 16 tháng 12. Hạ từ 16 tháng 4. Đông từ 16 tháng 8.

Ba tháng an cư thiện tín cung cấp đồ dùng cả một năm.



NI CHÚNG SẮP ĐẾN NGÀY AN CƯ

Ngày 13-4 qua Đại Tăng xin cầu thỉnh (*thuận cho*).

Phép tác bạch : Ba vị Tỳ Kheo Ni thỉnh Hòa thượng đến trước trai đường, Đại đức Ni xin đại bạch :

A Di Đà Phật, bạch Hòa thượng, chúng con có duyên sự, đầu thành danh lễ xin tác bạch.

Đồng lễ 1 lễ, đứng dậy, rồi quỳ xuống.

Bạch : A Di Đà Phật.

(2 lần).

Bạch Hòa thượng nay đến ngày an cư, Ni chúng ... đã cầu hội về đông đủ, cầu xin Hòa thượng bố thí về sự an cư pháp như thế nào, để cho Ni chúng, chúng con được trọng thừa công đức.

- Hòa thượng : A Di Đà Phật. Phạm làm đệ tử của Phật, mỗi năm đến mùa hạ cần phải họp chúng an cư, y như lời Phật dạy, cùng nhau sách tấn sự tu học, nếu không an cư phải bị tội. Chư Ni chúng đã không quên thì cứ theo lệ thường như pháp mà làm.

(Hòa thượng bảo cho rồi).

- Đại đức Ni : A Di Đà Phật, về sự an cư pháp, trên Hòa thượng đã hoan hỷ bố thí cho rồi, chúng con xin đầu thành danh lễ cúng dường.

(Lễ 3 lễ ra).

Tri sự bạch giữa chúng ngày mai (14) sau khi tiểu thực xong, chư Ni bao sái tôn tượng, phát thức các nơi, dọn dẹp phòng xá v.v... cho sạch sẽ.

Ngày rằm, sau khi chứng trai xong, vị Tri sự bạch lên Đại đức Ni và họp đường đại chúng rằng :

Bạch Đại đức Ni, hôm nay các vị hạ tọa đã phát thức dọn dẹp phòng xá rồi, xin chiếu hôm nay về khoảng 3 giờ, chúng con xin kích hiệu thỉnh Đại đức Ni và đại chúng lên chùa làm phép hành trụ (chia thê). Xin Đại đức Ni và đại chúng chứng minh cho.

Tối rằm, họp chúng cử chức sự để làm việc và biên bản danh sách theo thứ lớp tuổi hạ, sắp chỗ ngồi, niên lap ít hơn hay thọ giới sau một giây phút cũng ngồi ở dưới.

Sau khi Đại đức Ni cử chức sự xong, các chức sự ra lễ tạ ngay, vì đã lãnh trách nhiệm trong ba tháng:

Phép tác bạch như lệ thường.

Nam mô A Di Phật.

Bạch trên Đại đức Ni, hôm sắp đến ngày an cư, chư Ni cử chức sự để trông coi sự an cư tu tập trong ba tháng. Trên chư Đại đức Ni đã sắp đặt cho chúng con mỗi nhiệm vụ, chúng con rất hoan hỷ lãnh thọ, nguyện trong ba tháng tận tụy với trách vụ. Xin chư Đại đức Ni chứng minh.

Phép lễ tạ tùy liệu mà bạch.

Sáng ngày 16, khi tiểu thực xong, chúng đều đắp y sắp hàng trước Tổ đường. Tri sự hay Duy na đại bạch :

A Di Đà Phật. Bạch Đại đức Ni, nay là ngày an cư, trước có cầu trên Đại đức Ni đã hứa khả cho rồi, nay chúng con xin Đại đức Ni từ bi tác pháp cho chúng con an cư.

- Đại đức Ni bảo : **VỀ VIỆC LỄ NGHI TẶNG GIA THƯỜNG SỰ, nay đại chúng tề tựu đông đủ, để cùng nhau sách tấn sự tu học. Vậy xin thỉnh chư Ni lên chùa tác pháp.** (*Bạch lễ như trước*).

Đúng 8 giờ rưỡi, theo thường lệ đánh kiến thỉnh chư Ni lên chùa, niệm hương cầu Phật, Bồ Tát gia bị. Xướng :

Pháp vương Vô thượng tôn v.v... Lễ 3 lễ.

Lư hương sạ nhiệt v.v... Tụng Đại bi v.v...
quỳ lễ sám hối :

Đệ tử chúng đảnh chí tâm sám hối :

- **Vãng tích sở tạo chư ác nghiệp v.v...**

Nam mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma ha tát...

Sám hối dĩ quy mạng lễ Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật cập nhứt thiết Tam bảo.

(*Ba lần, ba lễ*).

(*Ngồi ra hai bên*)

Hai Đại đức Ni đôi thú an cư xong chia ra hai bên (*mỗi vị ngồi một ghế riêng*) để làm người thọ an cư cho chúng.

PHÉP ĐẠI ĐỨC NI ĐỐI THỨ AN CƯ

Hai vị đối thủ bạch an cư trước, sau mới thọ người an cư. Hai vị đứng ngang nhau đồng thời lạy xuống 1 lạy, rồi quý đối thủ chấp tay bạch rằng : (*vị lớn bạch trước*).

"Đại đức Ni nhứt tâm niệm, ngã Tỳ Kheo Ni... kim y (*tên chùa nào an cư*) Tăng già lam tiền tam nguyệt hạ an cư". (3 lần).

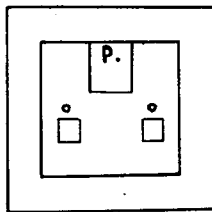
Đại đức Ni bị đối thủ, đáp : **"Thiện"**.

Vị tác bạch nói : **"Nhĩ"**. (1 lạy).

Vị Đại đức Ni bị đối thủ, tác bạch cũng như thế... (*như trên*). Nếu người bị đối thủ là đệ tử, thì thụ lễ có khác (*Phải lễ Thầy, rồi quý chịu lễ không ngôi, Thầy chịu lễ thì ngôi*). Phép đáp cũng như thế (**Thiện - Nhĩ**).

(*Vì hai bên đều rõ luật pháp chẳng y người, nên không có lời hỏi và khuyên răn như đại chúng*).

Khi hai Đại đức Ni đối thủ tác bạch xong, chia ra tòa hai bên, để cho đại chúng lần lượt tác bạch.



Hai Đại đức Ni ngồi yên, theo thứ lớp tuổi hạ nhiều hơn, từng vị một bạch trước, Tỳ Kheo Ni, Sa Di Ni lần lượt bạch sau.

"Đại đức Ni nhất tâm niệm, ngã Tỳ kheo Ni... kim y (chùa gì) Tăng già lam, tiền tam nguyệt hạ an cư". (3 lần).

(Nếu người bạch cũng là thượng tọa Ni, thì thượng tọa Ni bị đối thủ nói rằng : **"Thiện"**. Thượng tọa Ni tác bạch nói rằng : **"Nhĩ"**).

Nếu là bậc trung tọa, hạ tọa trở xuống thì cũng bạch như trên, nhưng có lời hỏi và khuyên răn theo đại chúng an cư).



PHÉP ĐẠI CHÚNG AN CƯ

Trước lễ 1 lễ, quỳ bạch :

Đại đức Ni nhứt tâm niệm, ngã Tỳ Kheo Ni... kim y (chùa nào) Tăng già lam, tiền tam nguyệt hạ an cư. (ba lần).

- Đại đức Ni bảo : **Tri mạc phóng dật.**

- Người tác bạch đáp : **Thụ trì.**

Hỏi : Y thùy trì luật giả ?

Đáp : Y (pháp danh) luật sư.

Bảo : Hữu nghi dương vãng vấn.

Đáp : Nhĩ. (vâng) (Lạy 1 lạy lui ra ngồi 1 bên).

Còn Thức Xoa Ma Na, Sa Di Ni thì theo danh hiệu mình mà xưng, còn văn bạch đều giống nhau. Bực có trí tuệ, đã 5 tuổi hạ không còn y sư. Nếu 10 hạ mà còn học luật, phải y sư thì phải theo câu vấn đáp thứ hai trên.

Tùng người bạch xong,

- **Tụng Bát Nhã tâm kinh...**

- **An cư công đức thù thắng hạnh v.v..**

- **Tam tỳ quy y...**

- **Ra lễ Tổ.**

Sáng ngày 17, sau khi tiểu thực xong. Ni chúng ra đánh lễ Đại đức Ni. Như pháp tác bạch trước.

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch Đại đức Ni, trong tam nguyệt an cư, chúng con rất hăm mộ sự học, có lòng khát ngưỡng, mong Đại đức Ni mở lượng từ bi, thí pháp nhũ cho chúng con được trượng thừa công đức.

Đại đức Ni đáp : Nam mô A Di Đà Phật. Theo phép có cầu mới có nói, nếu không cầu mà nói, cả hai đều có lỗi. Nhưng Ni chúng đã y pháp, y luật, y Phật sở giáo, hết lòng cần cầu tôi xin hoan hỷ.

(Đại đức Ni báo xong).

- A Di Đà Phật, trên Đại đức Ni đã từ bi bố thí cho rồi, chúng con xin đầu thành đánh lễ cúng dường. (3 lễ).



PHÉP HẬU AN CƯ

Trong luật Tứ Phận nói : Tổ Xá Lợi Phát, Tổ Mục Kiền Liên muốn cùng Thế Tôn an cư mà ngày 17 tháng 4 mới đến. Phật nói rằng : Cho hậu an cư, từ ngày 17 tháng 4 đến ngày 16 tháng 5. Nếu có người vì an cư mà đến, thì nên hậu an cư. Trong lời tác bạch, chỉ đổi chữ "**Tiền**" làm chữ "**Hậu**" còn lời tác bạch đều giống như văn tiền an cư.

Người hậu an cư nên cùng người tiền an cư tự tứ, được nhận của cúng (*Tặng chia vật cũng được phần*) nhưng cứ tu chờ đủ 90 ngày mới ra ngoài giới.



PHÉP THỤ NHỰT RA NGOÀI GIỚI

Trong bộ Căn bản Bách nhật Yết ma nói : Tổ Ô Ba Ly bạch Phật : Nếu có việc cần, xin một ngày một đêm ra ngoài giới được không ?

- Phật nói : "Được".

Như thế có việc cần yếu có thể xin hai đêm cho 40 đêm ra ngoài giới được không ?

- Phật nói : "Được". Nhưng tùy theo có việc đến, so các lượng duyên nhiều ít mà thụ nhật.

Lại nói : Được ra ngoài giới quá 40 đêm không ?

- Phật nói : "Chẳng hợp".

Lại hỏi : Nếu giữ như thế có lỗi gì ?

- Phật bảo : "Trong một hạ, nên ở trong giới nhiều ngày ở ngoài giới ít hơn".

Hỏi : Xin ra ngoài giới từ một đêm, hai đêm, cho đến 7 đêm, đối với ai mà tác pháp ?

- Phật bảo : Từ một ngày cho đến bảy ngày nên đối với một vị Thượng tọa mà tác pháp. Nếu quá bảy ngày trở đi, cho đến 40 ngày, đều phải bạch Tăng theo pháp yết ma mà tác pháp thụ nhật.



PHÉP THỤ BẢY NGÀY RA NGOÀI GIỚI

Trong luật Tứ Phận : Tỳ Kheo an cư, có việc Phật, Pháp, Tăng, Cha Mẹ, Đản Việt thỉnh, hoặc mời đi trao giới mọi duyên, hoặc đi xem bệnh tìm thuốc, đi hỏi chỗ nghỉ ngơi, đi cầu thỉnh pháp, các việc như thế không thể ngay trong ngày trở về được. Phật cho thụ 7 ngày đi, đến ngày thứ 7 nên trở về.

Trong luật Thập Tụng : Nếu không Tỳ Kheo, nên theo tứ chúng khác mà thụ nhật.

Người xin thụ nhựt, sau khi tiểu thực xong, ra bạch giữa chúng :

Nam mô A Di Đà Phật. Bạch trên Đại đức Ni, chúng con có duyên sự đầu thành danh lễ xin tác bạch. Lễ 1 lễ quý bạch :

Nam mô A Di Đà Phật. Bạch trên chư Đại đức Ni, chúng con (tên là thế) có duyên sự Tam Bảo (...) xin ra ngoài giới bảy hôm, công việc xong xin trở về nội giới an cư tu tập, xin trên chư Đại đức Ni từ bi tác chứng cho.

- Đại đức Ni bảo : Trong lúc an cư kiết túc, nhưng cô có duyên sự về việc Tam Bảo, xin ra ngoài giới 7 hôm, công việc xong, mau trở về nội giới cùng chúng tu tập. Vậy cô lễ Tổ chứng minh cho.

Người xin bạch : **A Di Đà Phật, trên chư Đại đức Ni đã từ bi chứng minh cho rồi, chúng con xin đầu thành tác lễ cúng dường.** (Lễ 3 lễ).

Sau khi bạch giữa chúng xong, thỉnh một vị Đại đức Ni lên ngồi bên bàn Tổ, hay là bên bàn Phật. Vị xin thụ nhựt lễ 1 lễ, quỳ bạch :

"Bạch Đại đức Ni nhứt tâm niệm, ngã Tỳ Kheo Ni... kim thụ thất nhựt pháp, xuất giới ngoại, vị... sự cố, hoàn lai thử trung an cư, bạch Đại đức Ni liễu tri". (3 lần).

Đại đức Ni đáp : **"Thiện".**

Vị xin thụ nhựt đáp : **"Nhĩ".** (Lễ 1 lễ ra)



Tuy xin ra ngoài giới 7 ngày, nhưng 3, 4 ngày việc xong rồi thì phải trở về, không nên ở lại đợi số ngày mới trở về.

Nếu có nạn duyên, giữa đường lộ bị đứt, đường thủy bị ngăn quá hạn. Phật nói rằng : không mất tuổi hạ.

Khi trở về, hợp thời trước giờ tiểu thực hay đại thực, ra giữa bạch :

A Di Đà Phật. Bạch chư Đại đức Ni, vừa rồi con có duyên sự... xin ra ngoài giới, hôm nay công việc đã xong, con trở về nội giới cùng chúng tu học, xin chư Đại đức Ni chứng minh cho.

Đại đức Ni đáp : ...v.v...

PHÉP THỌ NGÀY CÒN DƯ RA NGOÀI GIỚI

Trong luật Thập tụng nói : Nếu Tỳ Kheo thọ 7 ngày chưa hết, việc chưa xong mà trở về. Phật nói : Cho thụ phép tăng dạ (*ngày còn dư lại*). Thỉnh một vị Tỳ Kheo Ni lên ngồi một bên dưới bàn thờ Tổ, trước lễ 1 lễ, quỳ bạch :

**Bạch Đại đức Ni nhứt tâm niệm, ngã Tỳ Kheo Ni.. thọ thất dạ pháp dư hữu (*bao nhiêu*)
dạ tại, thọ bĩ xuất (*Bạch 1 lần*).**

Tỳ Kheo Ni chịu lễ đáp : "**Thiện**".

Người thụ nhứt nói : "**Nhĩ**".

(*Lễ 1 lễ lui ra*).



PHÉP TỰ TỬ CỦA NI CHÚNG

Các việc làm khi gần mãn hạ ;
ngày 14 lễ cầu sám hối.

Phép sám hối - Trước khi tự tử, thỉnh vị Đại đức Ni lên tòa ngồi, chúng đều lễ 3 lễ, chia ban mà đứng. Vị thứ nhất trong chúng, ra ban lễ 1 lễ, quỳ dài phát lồ (*xưng tội*). Thấy mình có tội thì bạch :

Bạch Đại đức Ni, con là... trong ba tháng an cư, con nhận thấy có tội... xin Đại đức Ni định tội, con xin sám hối cho thanh tịnh.

Đợi Đại đức Ni định rồi lễ... mà lui ra.

Nếu thấy mình không phạm, nên bạch :

Bạch Đại đức Ni, con ở trong các tội nặng, đều không có phạm, còn tất cả oai nghi vi tế, sợ có chỗ lỗi lầm, mà không tự hay biết, cầu xin Đại đức Ni từ bi chỉ thị cho, để cho tiện sám hối.

Đại đức Ni bảo :

Trong ba tháng an cư, theo tôi thấy mỗi khi lên chùa tụng kinh, cô.. các oai nghi vi tế, mà không tự biết, có khi tôi gặp có khi tôi không gặp, kể như không lỗi gì, nhưng trong tâm niệm và hành động, tôi không có theo một bên mà biết được, với sự nghi có tội, vậy thì cô thành tâm sám hối cho thanh tịnh.

Đại đức Ni bảo rồi, lễ 3 lễ, đứng một bên. Đợi khi tất cả tác pháp rồi, lễ tạ 3 lễ trở về phòng.

PHÉP NI SAI NGƯỜI TỰ TƯ ĐẾN TRONG ĐẠI TĂNG

Phật nói : Tỳ Kheo Ni, hạ an cư xong, cho sai một Tỳ Kheo Ni, vì bên Ni Tăng, đến trong Đại Tăng bạch tự tứ. Ni không đủ năm người, đến ngày tự tứ, Tỳ Kheo Ni nên đến chỗ Tỳ Kheo Tăng lễ bái hỏi han. Nếu chúng đủ 5 người, nên đánh kiền chùy, họp Tăng vấn hòa, khoảng 5 giờ sáng 15 - 7 họp Ni chúng, sai sứ cầu giáo giới tự tứ.

Lên chùa xướng lễ Phật 3 lễ xong, chia ngồi hai bên hòa Tăng.

Người làm Yết ma hỏi : - **Tăng họp chưa ?**

- Duy na đáp : - **Tăng đã họp.**

- **Hòa họp không ?**

- **Hòa họp.**

- **Người chưa thọ đại giới ra chưa ?**

(Nếu có người chưa thọ đại giới, báo ra ngoài chúng, về chỗ thấy nghe nên đáp rằng) :

- **Người chưa thọ đại giới đã ra.**

(Nếu không, liền đáp rằng) :

- **Trong đây không có người chưa thọ đại giới.**

- Có các Tỳ Kheo Ni đến thuyết dục và thanh tịnh không ?

(Nếu có vị Duy Na đáp) :

- Có người thuyết dục và thanh tịnh.

(Nếu không thì nên đáp rằng) :

- Trong đây không có Tỳ Kheo Ni thuyết dục và thanh tịnh.

- Tăng nay hòa hợp để làm gì ?

- Sai người cầu giáo giới tự tử yết ma.

(Người làm yết ma nói) :

Đại đức Ni Tăng nghe, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận nghe, Tăng sai Tỳ Kheo Ni... Vì Tỳ Kheo Ni Tăng, đến trong Đại Tăng, nói ba việc tự tử : Thấy, nghe, nghi, bạch như thế, (liền nên hỏi rằng) : - Tác bạch có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : "Thành".

Lại nói : Đại đức Ni Tăng nghe, Tăng sai Tỳ Kheo Ni... vì Tỳ kheo Ni Tăng, đến trong Đại Tăng, nói ba việc tự tử : thấy, nghe, nghi. Các Đại đức Ni nào bằng lòng Tăng sai Tỳ Kheo Ni... vì Tỳ Kheo Ni Tăng đến trong Đại Tăng nói ba điều tự tử : thấy, nghe, nghi, thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói. (Liền nên hỏi rằng) : Yết ma có thành không ?

Chúng đều đáp rằng : "Thành".

Lại nói : **Tăng đã bằng lòng sai Tỳ Kheo Ni... vì Tỳ Kheo Ni Tăng, đến trong Đại Tăng nói việc tự tứ : thấy, nghe, nghi xong. Tăng bằng lòng thì im lặng, việc ấy như thế mà suốt biết.**

Hòa Tăng sai người.

- **Kiệt toát hôi hương.**

- **Tam tự quy y ... ra.**

Như thế sai rồi, nên bảo hai người làm bạn cùng đi. Khoảng 6 giờ rưỡi sáng, đến chùa Tăng, cho kịp trước 8 giờ. Khi đến, vào Tăng phòng Thầy Duy na, sửa đủ oai nghi, lễ 3 lễ rồi, quỳ chấp tay bạch rằng :

"Bạch Đại đức, ở chùa... Tỳ Kheo Ni an cư xong, đến lễ Tỳ Kheo Tăng, cầu giáo giới tự tứ, xin Đại đức Duy na vì chúng con bạch Tăng, thương xót cho chúng con, xin thương xót cho chúng con". *(Bạch 1 lần).*

(Người thọ chúc (dặn) đáp rằng) : "Thiện".

- Tự nói : **"Nhĩ"** *Lễ 1 lễ.*

(Khoảng này còn thưa bạch nhiều chuyện, đây xin lược bớt).

Người thọ sai, đợi Tăng lên chùa lễ Phật hòa Tăng tự tứ, đến chừng Duy na ra mời vào, sửa đủ oai nghi ra trước hướng vào, bạch :

(Trước lễ Tăng 3 lễ, quỳ chấp tay bạch rằng) :

Bạch Thượng tọa Đại đức Tăng, ở chùa... Ni chúng hạ an cư xong, sai con Tỳ Kheo Ni... vì Tỳ Kheo Ni chúng nói ba việc tự tứ : tội

thấy, nghe, nghi, Đại đức Tăng từ mẫn bảo chúng con, chúng con nếu thấy tội, nên như pháp mà sám hối. *(Bạch 3 lần).*

(Giây lâu trong đại Tăng, Thượng tọa Tăng nên bảo rằng) :

Đại chúng trên dưới đều im lặng, thật vì Ni chúng, trong siêng tu ba nghiệp, ngoài không ba việc : Thấy, nghe, nghi, cho nên không thấy có phạm tội, song tuy là như thế, nhưng truyền bảo cô, về bảo Ni chúng như pháp mà làm pháp tự tử, cần thận đừng có buông lung.

(Ni đáp rằng) :

- Y giáo phụng hành.

(Vị Tăng sai, liền lễ tạ mà lui. Khi trở về đến chùa Ni, đánh kiến chùy họp Ni chúng rồi, nên y lời giáo sắc, tuyên nói, khi nói xong, hòa Tăng như phép mà tự tử).



NGÀY RẪM TỰ TỬ

Sáng mai tiêu thực xong, bốn vị chức sự đại diện lễ cầu trên Đại đức Ni làm phép tự tử xong. Cô Duy na bạch : **Bạch Đại đức Ni, đúng 9 giờ con xin kích hiệu, thỉnh chư Đại đức Ni tề nghệ trai đường, để lên chùa tác pháp tự tử.**

Khi đã lên chùa, lễ tụng như thường, (*như ngày Bố Tát*) ngồi hai bên (*ngồi ngang nhau, tuổi hạ nhiều hơn thì ngồi trên*). Cô Duy na kiểm số chúng, bao nhiêu Tỳ Kheo Ni, bao nhiêu Thức Xoa, bao nhiêu Sa Di Ni, bạch :

Bạch trên chư Đại đức Ni, con thông kiểm số chúng, Tỳ Kheo Ni có... vị, Thức Xoa có... vị, Sa Di Ni có.. vị. Xin chư Đại đức Ni chứng minh cho.

Đại đức Ni bảo : **Lễ theo phép thì phải hành trụ (*chia thê*) nhưng bạch như thế là thay cho phép hành trụ rồi.**

(*Nên bạch nhị yết ma, sai người có 5 đức tự tử*).

- Vị Tăng sai, bước ra trước hướng vào, lễ 1 lễ quỳ bạch.

Bạch chư Đại đức Tỳ Kheo Ni, hồi sớm mai này, Tăng sai tôi Tỳ Kheo Ni.. . đến Đại Tăng cầu giáo giới tự tử. Tăng giáo sắc cho

**chúng như pháp tự tử, cần thận đừng có
buông lung, xin Đại đức liễu tri cho. (Lễ 1 lễ
trở về chỗ ngồi).**

*(Cho Sa Di ra ngoài chỗ mắt thấy, tai không nghe.
Họp Tăng vấn hòa).*

- Người làm yết ma hỏi : **Tăng họp chưa ?**
- Duy na đáp : **Tăng đã họp.**
- **Hòa họp không ?**
- **Hòa họp.**
- **Người chưa thọ đại giới ra chưa ?**
- **Người chưa thọ đại giới đã ra.**
- **Các Tỳ Kheo Ni khiếm diện, có thuyết
dục và thanh tịnh không ?**
- **Trong đây không có người thuyết dục và
thanh tịnh.**
- **Tăng nay hòa họp để làm gì ?**
- **Tự tử yết ma.**

(Tiên phương tiện xong).

**Tiếp : Chư Đại đức Ni Tăng nghe ; ngày
nay Tăng chúng tự tử, nếu Tăng phải thời
mà đến, Tăng thuận nghe, hòa họp tự tử ;
bạch như thế có thành không ?**

Chúng đều đáp rằng : "Thành".

Hòa họp chúng rồi, sai người tự tử.

**Nếu chúng chỉ có 5 người, thì sai một người, chúng
đông thì sai 2, 3 vị, không được sai 4 vì đủ số chúng vậy.**

- Đại đức Ni sai : Xin thỉnh Đại đức Ni (A) thọ tự tứ.

(A) từ chối, nói : Ngã bất kham năng. Xin thỉnh Đại đức Ni (B), Đại đức Ni (C).

Hai vị có thể vì Ni chúng làm người thọ tự tứ không ?

- Đáp : "Dạ được".

(Nếu vị nào từ, xin thỉnh vị khác).

Phép sai, nên bạch như thế này :

- Đại đức Ni Tăng nghe, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận nghe, Tăng sai Tỳ Kheo Ni (B)... (C)... hai vị, làm người thọ tự tứ, bạch như thế, *(Liên nên hỏi rằng)* :

- Tác bạch có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : "Thành". Lại nói :

- Đại đức Ni Tăng nghe, Tăng sai Tỳ Kheo Ni (B)... (C)... hai vị, làm người thọ tự tứ, các Đại đức Ni nào bằng lòng Tăng sai Tỳ kheo Ni (B)... (C)... hai vị làm người thọ tự tứ thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói. Liên nên hỏi :

- Yết ma có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : "Thành". Lại nói :

- Tăng đã bằng lòng sai Tỳ Kheo Ni (B)... (C)... hai vị làm người thọ tự tứ xong, Đại đức Ni nào bằng lòng thì im lặng, việc ấy như thế mà suốt biết.

Tỳ Kheo Ni chịu sai, vâng lệnh Tăng sai, ra quỳ giữa chấp tay bạch :

Đại đức Ni Tăng nghe, ngày nay chúng Tăng tự tứ, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận nghe, Tăng hòa hợp tự tứ, bạch như thế. *(Liên nên hỏi rằng)* : Tác bạch có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : **"Thành"**.

(Bạch xong đứng dậy lễ 1 lễ, trở về chỗ cũ, cho Sa Di Ni vào).

Khi bạch tự tứ, cầu Đại đức Ni ở trong ba tháng an cư, hoặc có chỗ phạm mà không hay biết, đối với tội thấy, nghe, nghi, tha hồ để cho Ni chúng bày chỉ lỗi mình, như pháp mà sám hối.

Đoạn này hôm qua cả chúng đã xưng tội sám hối rồi, nên hôm nay nơi văn bạch tự tứ cầu chỉ lỗi, mà Đại đức Ni chỉ đáp là : **"Thiện"** mà không còn chỉ lỗi nữa.



PHÉP CHÍNH TỰ TỬ

Hai Đại đức Ni đồng hàng chịu tự tử, đồng lễ 1 lễ lẫn nhau làm tự tử trước, rồi sẽ phân hai ban, để chúng bạch cho chúng. (Đặt hai bàn, hai ghế ngồi ngay bên chánh điện).

Nếu người tự tử là Thượng tọa, người chịu tự tử là hạ tọa, vị hạ tọa nên quỳ, vị Thượng tọa cũng quỳ bạch tự tử mà không lễ.

Nếu người tự tử là hạ tọa, người chịu tự tử là Thượng tọa, thì Thượng tọa cứ ngồi, để cho hạ tọa lễ tự tử.

Theo thứ lớp, tuổi hạ nhiều hơn, bạch tự tử trước, nên đến trước vị chịu tự tử lễ 1 lễ, rồi quỳ xuống chấp tay bạch rằng : **Bạch Đại đức Ni, chúng Tăng ngày nay tự tử, con Tỳ Kheo Ni... cũng tự tử. Nếu thấy tội, nghe tội, nghi có tội, xin Đại đức thương xót chỉ bảo cho con, nếu con thấy có tội, phải như pháp mà sám hối.** (Như thế 3 lần bạch rồi).

Người chịu tự tử nên đáp : "**Thiện**".

Người tự tử đáp rằng : "**Nhĩ**". (Lễ 1 lễ).

Người chịu tự tử phải tự tử trước, không được Tăng tự tử rồi mới tự tử.

Khi Tỳ Kheo Ni tự tử xong, kể Thức Xoa Ma Na, Sa Di Ni bạch tự tử.

Đã suốt chịu tự tử rồi, hai vị cùng ra giữa đứng bạch rằng :

A Di Đà Phật, Tăng nhất tâm tự tử kính.

Vị Thượng tọa đáp : "**Thiện**"

- Tự nói rằng : "**Nhĩ**" (*vâng*).

Lễ 1 lễ rồi, chư Tăng cùng đứng dậy.

- **Tụng Ma ha Bát Nhã v.v...**

- **Tự tử công đức thù thắng hạnh v.v...**

- **Tam tự quy y** (*xong*) đại chúng cùng ra lễ Tổ.

(*Một pháp tự tử cũng gọi là Bồ Tát, cho nên ngày (15 - 7) không có thuyết giới.*)



PHÉP BỐN NGƯỜI TRỞ XUỐNG LẦN LƯỢT TỰ TỬ

Nếu trong giới bốn người, nên lần lượt đôi thú mà tự tử, không được thọ dục. Nên cùng họp một chỗ lễ Phật 3 lễ rồi, chia ra thượng, trung, hạ tọa, trước một người lễ 3 người, lễ 1 lễ quỳ bạch tự tử.

Bạch ba Đại đức Ni nhớ nghĩ, ngày nay chúng Tăng tự tử, tôi Tỳ Kheo Ni thanh tịnh.

Như thế 3 lần nói rồi, người bị đôi nên đáp : **"Thiện"**.

Người đôi thú nói rằng : **"Nhĩ"**. Một lạy đứng dậy.

Còn ba người, mỗi người theo thứ lớp cùng bạch như thế. Nếu chỉ có 3 người, nên bạch : **"Nhị Đại đức Ni"**.

Nếu có hai người đối nhau, thì bỏ chữ **"Tam"** và chữ **"Nhị"** chỉ nói : **Đại đức Ni** còn các lời như trên không khác.



PHÉP GỎI DỤC

Đến ngày Ni chúng Bồ Tát, không thể cùng lên chùa được, vì duyên sự bệnh, hoặc Tam Bảo sự duyên gấp.

Trước một vài giờ, mặc y tề chỉnh đến chỗ một vị Tỳ Kheo Ni thanh tịnh, có thể truyền dục được, xin bạch có duyên sự...

Lễ một lễ quỳ chấp tay bạch :

Bạch Đại đức Ni một lòng nghĩ, tôi Tỳ Kheo Ni... việc Tăng như pháp, tôi xin gửi dục và thanh tịnh. *(Một lần).*

Người thọ dục đáp : "Thiện".

Người gửi dục nói rằng : "Nhĩ". *(Vâng).*

Đáp rồi lễ 1 lễ rồi lui ra.

Người thọ dục là bực Thượng tọa nên như trước quỳ mà bạch :

Nếu người thọ dục là bực hạ tọa, lễ 1 lễ đứng dậy bạch, rồi lễ 1 lễ mà lui đi.

Nếu ngày tự tứ gửi dục nên nói : **Gửi dục tự tứ.** Khi làm các yết ma khác, nên nói rằng : **Gửi dục yết ma, không được một bề nói gửi dục thanh tịnh.**

THỌ DỤC RỒI CHUYỂN TRAO GỎI DỤC CHO VỊ KHÁC.

Nếu Tỳ Kheo Ni đã thọ dụng, hoặc có duyên sự đưa đến, không thể đến trong Tăng được, cho chuyển trao gói cho Tỳ Kheo Ni khác, nên nói :

Đại đức Ni một lòng nghĩ, tôi Tỳ Kheo Ni...
gởi thọ dụng thanh tịnh của Tỳ Kheo Ni (A),
Tỳ Kheo Ni (A) và tôi việc Tăng như pháp,
gởi dụng và thanh tịnh. (1 lần, lễ 1 lễ).



PHÉP THUYẾT DỤC

Tỳ Kheo Ni đã thọ dục, mang dục đến trong Tăng
ngồi vấn hòa, người yết ma hỏi đến câu :

**Có các Tỳ Kheo Ni đến thuyết dục và thanh
tịnh không ?** Đáp rằng : **Có.**

Vị thọ dục đứng dậy ra giữa lễ 1 lễ quỳ bạch :

- Đại đức Ni Tăng nghe, tôi thọ dục và
thanh tịnh của Tỳ Kheo Ni (A) việc Tăng như
pháp, tôi xin gửi dục và thanh tịnh. (1 lần).

Đại đức Ni đáp : "Thiện".

Người thuyết dục nói rằng : "Nhĩ".

(Một lạy, đứng dậy trở lại tòa trước mà ngồi).



ĐI BÁI TUẾ

Ngày 16, 17 đi chúc khánh tuế quý Ni sư.

Đứng bạch :

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch Ni sư, chúng con có duyên sự đầu thành đành lễ xin tác bạch. (Lễ 1 lễ, quý bạch).

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch Ni sư, hôm nay tam nguyệt an cư đã viên mãn, ấy là ngày chư Phật hoan hỷ, theo xuất thế gian, thì đã thêm một tuổi phúc, con rất khát ngưỡng công đức Ni sư, gia tâm bội hỷ, về đây xin thành tâm bái yết, cầu chúc khánh tuế Ni sư. Xin Ni sư thùy từ ai nạ cho chúng con được trọng thừa công đức.

Ni sư bảo :

A Di Đà Phật, các vị đã y theo luật, mỗi năm đến mùa hạ kiết túc an cư, do công lao lễ bái trì tụng tu hành trong ba tháng mà được một tuổi hạ (gọi là hạ lap), như người thế gian cuối năm ngày tết đi chúc mừng ông bà thêm được một tuổi.

Các vị đã không quên lời Phật Tổ chỉ dạy, về đây bái yết, chúc khánh tuế tôi (thầy) tôi

cũng xin chúc mừng các vị được thêm một tuổi phúc.

Mỗi năm, nếu giữ được như thế là càng tăng thêm phúc tuệ. Vậy các vị lễ Tổ chứng minh cho.

Bạch : A Di Đà Phật.

Trên Ni sư đã thùy từ chứng minh cho rồi, chúng con xin đầu thành danh lễ cúng dường.

(Lễ ba lễ, lui ra).



PHÉP CHO CẠO TÓC THỌ GIỚI

Phàm muốn vì làm Thầy trao giới, trước phải tự lượng, hẳn như lời Phật dạy, thành tựu giới, định, tuệ, tinh thông nghĩa luật, khéo biết phép khai, phép giá, mới có thể dạy bảo đệ tử được. Lại phải cân lường người cầu xuất gia kia, nếu không có nạn duyên, không bị thể tục chề hiềm, không quá già, quá trẻ, cho vì cạo tóc thọ Tam quy, Ngũ giới. Thử coi kia có thể tu được không, mới được xuất gia, ngay trao cho Sa Di Ni thập giới.

Trong luật Tăng Kỳ nói : Nếu bảy tuổi biết hiểu việc tốt xấu, thì cho xuất gia ; người quá bảy mươi tuổi, không thể làm việc được, năm xuống ngồi dậy cần phải có nhờ người, thì không được độ ; người bảy mươi tuổi mà khỏe mạnh có thể tu tập các nghiệp, thì cho xuất gia. Người muốn xuất gia, nên vì nói các việc khổ :

1. Ngày ăn một bữa tương rau chay lạt đạm bạc cực khổ.
2. Ngủ ít, thức khuya dậy sớm có thời khắc bó buộc.
3. Học hỏi nhiều, không có thời giờ thong thả chơi rong.

Nếu đáp rằng : Có thể giữ được sẽ độ.

Trong luật Ngũ Phận nói :

Khi độ người, nên trước hỏi rằng : Muốn cầu vì việc gì mà xuất gia ? Nếu nói vì cơm ăn áo mặc, thì

không nên độ ; nếu nói rằng, vì học pháp lành, chán sanh, già, bệnh, chết cần tu giải thoát sanh tử v.v... thì nên độ.

Trong luật Thập Tụng nói :

· Rất nhỏ là 7 tuổi, có thể đuổi quạ trên bữa ăn nhà Tăng thì cho làm Sa Di Ni.



PHÉP CHO CẠO TÓC

Trong Bốn luật về phần thọ giới nói : Có một vị đồng tử đến trong Tăng già lam cầu xin xuất gia, một Tỳ Kheo liền cho xuất gia, cha mẹ của đồng tử khóc lóc, đến hỏi các Tỳ Kheo rằng : Thừa các Ngài, có thấy trẻ con hình dáng như thế, như thế không.

- Vị không thấy trả lời rằng : "Không thấy". Cha mẹ đồng tử kia liền đi tìm được trong các phòng, bèn chê hiềm nói rằng Sa môn Thích tử không biết hổ thẹn, lại nói dối, đã độ trẻ con rồi, mà nói là không thấy.

Khi bấy giờ các Tỳ Kheo đem việc ấy bạch Phật - Phật nói rằng, từ nay trở đi ở trong phòng Tăng già lam cạo tóc, nên bạch tất cả Tăng, nếu không được hòa hợp, mỗi phòng nên báo cho biết rồi mới cho cạo tóc. Nếu Tăng hòa hợp làm đơn bạch yết ma rồi, song sau sẽ cho cạo tóc. Trong văn Yết ma lại nói rằng : Nếu muốn Tăng già lam độ cho xuất gia, nên bạch tất cả Tăng, làm văn đơn bạch Yết ma rồi, cho xuất gia dạy mặc ca sa (*hoại sắc, man y*) thọ Tam quy Thập giới.

(Có đàn Tam quy - Có Tam quy Ngũ giới - Có Tam quy Thập giới - Có Tam quy Bồ Tát giới).

Trong luật Tăng Kỳ nói : Không cho chẳng bạch Tăng mà độ người xuất gia ; bạch cạo tóc không bạch xuất gia, phạm tội Việt Tỳ ni. Cả hai đều không bạch phạm hai tội Việt Tỳ ni ; nếu ra ngoài giới, một thầy một trò độ người không tội.

Trong luật Ngũ Phận nói : Cho thọ 5 giới rồi, sau mới cho thọ 10 giới.

Trong bộ Căn bản Thọ giới Nghi phạm nói : Cho cạo tóc rồi người kia sau ăn năn, Phật bảo rằng : Nên để trên chỏm một ít tóc, hỏi rằng : Có cạo tóc trên đầu người không ? Nếu nói rằng "cạo", thì có thể cạo bỏ, nếu nói rằng không cạo, nên tùy ý khiến cho đi.

Xem các văn luật, nếu có người xuất gia, nên trước bạch Tăng, rồi cho cạo tóc, chỉ để tóc trên chỏm, vì trao cho Tam quy Ngũ giới, khiến lâm tịnh nhơn, tu Ngũ giới, hoặc ba năm, hoặc một năm, xem chí hướng tu hành coi như thế nào, như hẩn tu, sâu tin Phật Pháp, quyết chí xuất gia, không có nạn duyên khác, nhưng bạch với Tăng rồi mới cho xuất gia thọ Sa Di Ni thập giới, sau mới dâng đàn cho thọ Cụ Túc giới; trong đó phép bạch tùy xứ tùy người vẫn không nhất định. Nếu ở một mình độ người, thì không có phép bạch. Như trong chùa 2, 3 người đồng ở, hoặc là nhiều người không được hòa hợp, chỉ nói cho biết chỗ chôn kiết giới, nên làm đơn bạch yết ma. Một người chấp sự (*Duy na*) đưa người cầu xuất gia mỗi phòng lễ thỉnh rồi, nên trải tòa, đánh kiền chùy hợp Tăng, các nghi đón thỉnh đều trong Thọ giới Nghi phạm, người yết ma nên bạch như thế này :

Đại đức Ni Tăng nghe, cô (A) muốn cầu Tỳ Kheo Ni...(P) cạo tóc, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận nghe, cho cô (A) cạo tóc, bạch như thế, (Liên nên hỏi rằng) : Tác bạch có thành không ?

Chúng đều đáp rằng : "Thành".

- Kiết toát hồi hướng - Tam tự quy y...

PHÉP CHO XUẤT GIA TRAO GIỚI SA DI NI

Nếu Cận Sự Nữ có lòng tin, quyết chí không dôi đổi, tu năm giới như pháp, lại cầu khẩn xin cạo tóc độ cho xuất gia.

Các nghi thức hòa hợp Tăng cũng như thường lệ. Người yết ma bạch như thế này :

Đại đức Ni Tăng nghe, Vị Ưu Bà Di (A) theo Tỳ Kheo Ni... cầu xin xuất gia, nếu Tăng phải thời mà đến Tăng thuận nghe, cho (A) xuất gia, bạch như thế, *(liên nên hỏi rằng)* : Tác bạch có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : "Thành".
- Kiết toát hồi hướng...
- Tam tự quy y...



PHÉP CHO NGOẠI ĐẠO CÙNG Ở

Khi bấy giờ có ngoại đạo tên là Bồ Tát, khéo hay luận bàn. Ông Xá Lợi Phất lấy nghĩa thâm nạn hỏi, ngoại đạo không thể đáp được liền nghĩ rằng : Sa môn Thích tử rất là thông minh trí tuệ, tôi nay thà theo ông Xá Lợi Phất xuất gia học đạo, liền đến trong Tăng già lam, xa trông thấy ông Bạt Nan Đà, lại sanh niệm nghĩ rằng : Ông Xá Lợi Phất ít người quen biết, còn trí tuệ đến thế, huống nữa người có nhiều người quen biết, trí tuệ há chẳng nhiều ư ? Liền đến chỗ ông Bạt Nan Đà cầu xin xuất gia cho thọ giới Cụ Túc, sau một thời gian khác hỏi nghĩa thầy, mà thầy không thể đáp, cho là thầy ngu tối mà không hiểu biết, vẫn trở về ngoại đạo. Các Tỳ Kheo thấy thế bạch Phật. Phật nói : Từ nay trở đi cho ngoại đạo ở trong chúng Tăng bốn tháng, cho cạo tóc, mặc ca sa (man y) thọ Tam quy Thập giới. Tăng nên bạch nhị yết ma cho đó. Nếu người ngoại đạo kia không giữ pháp bạch y của ngoại đạo. Không gấn gũ ngoại đạo, không tụng kinh điển ngoại đạo, nói lỗi ngoại đạo họ không giận tức, tùy thuận Tỳ Kheo có thể làm cho Tỳ Kheo vui mừng, mới cho thọ giới Cụ Túc ; nếu thọ giới rồi, trở về vào ngoại đạo, sau trở lại cầu xin xuất gia, thì không nên cho xuất gia, vì là ngoại đạo phá hoại pháp vậy. Khi cho ngoại đạo ở trong chúng Tăng bốn tháng, nên bạch nhị yết ma, trải tòa đánh kiền chùy họp Tăng các nghi thỉnh rước cũng như Thọ giới Nghi phạm... đọi kia ba lần xin rồi, khiến lui ra, người làm yết ma nên bạch như thế này :

Đại đức Ni Tăng nghe, ngoại đạo (A) kia nay theo chúng Tăng xin cùng ở trong Tăng bốn tháng, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận nghe, Tăng nay cho (A) kia bốn tháng cùng ở bạch như thế, *(liên nên hỏi rằng)* : Tác bạch có thành không ?

- Chúng đều đáp rằng : "Thành". Lại nói rằng :

Đại đức Ni Tăng nghe, ngoại đạo (A) kia nay theo chúng Tăng xin bốn tháng cùng ở, Tăng nay cho (A) kia bốn tháng cùng ở. Các Đại đức Ni nào bằng lòng Tăng cho (A) kia bốn tháng cùng ở thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói. *(Liên nên hỏi rằng)* : Yết ma có thành không ?

Chúng đều đáp rằng : "Thành".

Tăng đã bằng lòng cho ngoại đạo (A) bốn tháng cùng ở xong, Tăng đã bằng lòng thì im lặng, việc ấy như thế mà suốt biết.

Người làm phép yết ma cạo tóc, nên bạch như thế này :

Đại đức Ni Tăng nghe, ngoại đạo (A) kia muốn cầu Tỳ Kheo Ni.. cạo tóc, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận nghe, cho (A) cạo tóc, bạch như thế, *(liên nên hỏi rằng)* : Tác bạch có thành không ?

Chúng đều đáp rằng : "Thành".

(Xem phép cạo tóc ở sau...)

PHÉP CẦU XIN Y CHỈ

Trong Bản luật nói : Có Tỳ kheo mới thọ giới, Hòa thượng mạng chung, không người dạy bảo, nên không giữ oai nghi, làm các việc phi pháp. Các Tỳ Kheo bạch Phật, Phật cho lập A xà lê (*Quý phạm sư*), đệ tử thờ A xà lê tưởng như cha ; A xà lê xem đệ tử tưởng như con, lần lượt vâng thờ cũng như phép thờ Hòa thượng. Nên làm lễ 3 lễ, quý dài chấp tay cầu xin như thế này :

Đại đức Ni một lòng nghĩ, con là ... nay cầu Đại đức làm thầy y chỉ, xin Đại đức cho con làm y chỉ con nương theo Đại đức mà ở (*Như thế 3 lần bạch, Thầy nên báo rằng*) : "**Khả nhĩ**" cho cô y chỉ. Cô chớ có buồn lung.

(*Người cầu đáp rằng*) : **Y giáo phụng hành.**

Bậc thầy làm y chỉ phải là bậc đức cao lập cả có tài trí, Tỳ Kheo Ni 12 tuổi hạ lập sắp lên, thành tựu giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến, tín tâm, có biết hổ thẹn, không lừa nhác, không quên mất, không phá Tăng v.v... mới có thể thọ người y chỉ ; hoặc không như thế, Phật không hứa cho.

Trong luật Căn bản Bách Nhất Yết ma nói : Ngài Ô Bà Ly bạch Phật rằng : Thế Tôn nói năm pháp thành tựu, năm hạ đã đủ, được lia y chỉ, dạo đi trong nhân gian : một là biết tội phạm, hai là biết chướng phạm, ba là biết tội khinh, bốn là biết tội trọng, năm là đối với kinh Biệt giải thoát, khéo biết phép thông, tắc (*Thiện*

pháp vô sanh là thông ; ác pháp sanh diệt là tắc) và hay tụng tri. Nếu có người đủ 4 tuổi hạ quen tập năm pháp, được lia y chỉ không ? Phật nói : Không được lấy năm tuổi hạ làm định lượng. Hỏi : Có người đủ năm tuổi hạ chưa quen tập năm pháp, được lia y chỉ không ? Phật nói : Chẳng được lấy năm pháp thành tựu làm định lượng. Hỏi : Nếu Tỳ kheo khéo hiểu biết Tam tạng, chứng hội Tam minh, đã trừ được Tam cấu (tam độc) vừa được ba hạ, người ấy cũng cần y chỉ nơi thầy không ? Phật nói : Không do nơi chưa được hay đã được, chưa chứng hay đã chứng, chưa ngộ hay đã ngộ, mà được lia y chỉ, song do thuận theo phép Phật đã chế. Bởi thế cần phải đủ năm pháp được thành tựu mới được lia thầy mà đi.

Lại hỏi : Như Thế Tôn nói : Nếu đủ 10 tuổi hạ, năm pháp thành tựu được lia y chỉ, cho đến được chưa nuôi Sa Di. Nếu người thọ Cụ Túc giới rồi tuổi đời được 80 tuổi, tuổi hạ 60 với kinh Biệt giải thoát từng đọc tụng, mà không hiểu rõ nghĩa kinh, đây phải định liệu như thế nào ? Phật nói : Tuy 60 tuổi hạ cũng cần phải y chỉ.

Hỏi : Nên y chỉ người nào ? Phật nói : Nên y chỉ người già. Nếu không có người già người trẻ cũng được.

Hỏi : Sự lễ bái đối thầy trẻ, phải liệu như thế nào ?

Phật nói : Chỉ trừ lễ bái, còn ra cung giúp, chấp lao phục dịch mỗi mỗi như Sa Di... đều nên làm, người ấy gọi là Tỳ Kheo già mà trẻ. (*Lão tiểu Tỳ Kheo*)

Trong luật Thập Tụng : Nếu người thọ giới nhiều năm mà không biết pháp của Tỳ Kheo, cần phải suốt

đời y chỉ nơi thầy mà ở, nếu năm sáu đêm không y chỉ thì không phạm. Nếu có thầy tốt y chỉ cho đến một đêm không y chỉ thì phạm tội Đột kiết la.

Trong luật Tăng Kỳ nói : Nếu Tỳ Kheo không hiểu biết pháp, không hiểu biết luật, không thể tự lập, không thể lập tha được nên suốt đời y chỉ mà ở. Nếu đủ 10 tuổi hạ, khéo biết pháp, khéo biết luật, có thể tự lập, có thể lập tha, Tỳ Kheo như thế được thọ người y chỉ.

Trong bộ Căn bản Ni Đà Na nói : Người chưa đủ năm tuổi hạ đi khất thực, chôn chỗ đến, cần phải y chỉ. Nếu có tâm cầu thầy y chỉ, được đến năm hôm, nếu không tâm cầu, rời một đêm cũng chẳng được ; ở trong thọ dụng (*giường, chiếu v.v...*) các thức uống ăn đều không nên thọ.

Trong bộ Căn bản Tạp Sự nói : Thầy y chỉ, thầy dạy học, hai thầy nên cung hầu, ví như cả hai thầy đều bệnh, có sức thì trông nom hai thầy, nếu không sức thì cung giúp một thầy y chỉ. Nếu không thầy dạy học, tùy chỗ mà được ở, nếu không thầy y chỉ, không nên nương ở. (*Đây là thầy y chỉ cần hơn thầy dạy học*).

Nếu tiền an cư, thầy y chỉ chết, nên lại tìm vị có đức mà y chỉ. Nếu không có, thì đến chỗ khác tìm thầy y chỉ mà hậu an cư. Nếu hậu an cư, thầy y chỉ chết, ở trong khoảng hai tháng (*một tháng trăng sáng là 15 ngày, tháng trời tối là 15 ngày*) cùng nhau kiểm soát cẩn thận mà ở, quá hai tháng nên đến chốn khác cầu thầy y chỉ, không được quá trường tịnh tuần thứ hai (*qua ngày 15 tháng 5*).

Trong kinh Tỳ Ni Mẩu nói : Thọ y chỉ xong, xin phép 7 ngày ra ngoài giới, đủ 7 ngày trở về đến trong chùa, không mất y chỉ.

Trong luật Ngũ Phận nói : Không cho y chỉ Tăng bốn phương và y nơi pháp mà ở, y như thế, phạm tội Đột kiết la. Cho y chỉ nơi Tỳ Kheo Ni như pháp, có thể dạy bảo, nếu không thọ y chỉ quá 6 hôm phạm tội Đột kiết la.

Trong Bốn luật nói : (Đệ) chẳng được chẳng lựa chọn mà thọ y chỉ và (Sư) cho y chỉ : không nên sai sứ thọ y chỉ và cho y chỉ. Nếu như thấy bệnh, hoặc đi trông nom người bệnh, cho Tỳ Kheo Ni mới thọ giới không y chỉ được ở. Nếu người ra ở chỗ nhân tịnh vắng lặng, y chỉ chỗ khác, cần ngay trong ngày được qua về.



NGHI THỨC THẾ PHÁT

- Trước niệm hương... xướng lễ 3 lễ.
 - Lur hương sạ nhiệt v.v...
 - Nam mô Đại bi v.v...
 - Nam mô Thập phương thường trụ v.v...
- (Cho người xin cạo tóc ra sau, ngồi xuống hòa Tăng).

Đại đức Ni hỏi : - Tăng họp chưa ?

Đáp : Tăng đã họp.

Hỏi : Hòa họp không ?

Đáp : Hòa họp.

Hỏi : Người chưa thọ giới Cụ Túc ra chưa ?

Đáp : Đã ra.

Hỏi : Tăng nay hòa họp để làm gì ?

Đáp : Thế phát yết ma.

Đại đức Ni Tăng nghe, (A) muốn cầu Tỳ Kheo Ni.. thế phát, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận nghe, cho (A) thế phát, bạch như thế (hỏi rằng) : Tác bạch có thành không ?

Chúng đều đáp rằng : "Thành"

(Bạch rồi lại gọi... đến lễ Tăng 3 lễ quý bạch) :

Nam mô A Di Đà Phật.

Bạch trên chư Đại đức Ni, con pháp danh...
trần duyên đã dứt, trước có xin xuất gia, Đại
đức Ni đã hoan hỷ.

Nay đủ duyên lành, xin chư Đại đức Ni
tác pháp yết ma thế phát cho con. (Lễ 1 lễ).

- Đại đức Ni bảo : "Được" thế phát xuất gia
rất là quý báu, công đức rất lớn, xuất gia một
ngày, công đức bằng tu tại gia một năm.

Bảo hồ quỳ chấp tay lóng nghe : (Thầy vì
khai đạo nói pháp quán đánh thế phát).

Này Thiện nữ nhơn ! Các vị từ vô lượng
kiếp đã sâu trồng căn lành, nên nay được
theo Phật xuất gia mà tu hạnh Bồ Đề, song
hạnh ấy quyết do nhờ giới mà sanh. Giới đức
huân tu, nước định lóng lạnh, Bát Nhã thánh
trí nhơn đây mà phát. Do trí đây chiếu phá
chủng tử vô minh sanh tử vị lai từ đây mà
dứt. Tôi nay rưới nước cam lồ trên danh môn,
khiến cho thân tâm các vị được thanh tịnh,
phiền não tiêu trừ, bèn thành pháp khí.

Đại đức Ni (Cầm nhánh hoa nhúng trong chén nước
thấm trên mái tóc giới tử, xướng) :

Thiện tai, thiện nữ nhơn !

Năng liễu thế vô thường,

Khí tục thú nê hoàn,

Công đức nan tư nghì.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma ha tát (3 lần)

Đại đức Ni lại dạy rằng :

Này Thiện nữ nhơn ! Tóc trên đầu của các vị, từ kiếp vô thủy đến nay do sanh tử phiền não kết tập mà thành, không thể tự dứt trừ, chỉ nhờ Tăng mới có thể trừ được, tôi nay chỉ vì các vị mà cạo bỏ cho.

Đáp : A Di Đà Phật.

Đáp rồi, Đại đức Ni lấy dao cạo ba lát trên đỉnh, xướng kệ :

Hủy hình thủ chí tiết,
Cát ái từ sở thân,
Xuất gia hoằng Thánh đạo,
Thệ độ nhất thế nhân.

Nam mô Ly Cấu Địa Bồ Tát Ma ha tát. (3 lần)

Lại đọc kệ :

Thế trừ ái phát,
Đương nguyện chúng sanh,
Viễn ly phiền não,
Cứu cánh tịch diệt.

Án tát điện đô mạng da ra, bạt dà da ta bà ha. (7 lần).

Lại bảo : Các Thiện nữ nơn ! Các vị nay đã cạo tóc rồi, bởi vì có nhân lành đời trước mà được tướng đầu tròn, dần dần ra khỏi trần lao, vượt khỏi lưới ái, y Phật mà ở, thường cúng dường Tam Bảo, siêng tu tam nghiệp, làm các việc phước. Thấy bạn có dạy bảo, không được chống trái ; đối với thượng, trung, hạ tọa, tâm thường cung kính, chớ bần nói việc dở xấu của người ; nam nữ có phân biệt, Tăng tục có phần, không phải bậc Hiền chớ làm bạn, không phải bậc Thánh chớ tôn. Như thế là đóng ba đường ác, mở muôn cửa lành, dụng tâm như vậy mới thật là đệ tử của Phật.

Cho người cạo tóc lễ ba lễ, thoái ban.

Cho ra sau cạo tóc xong, lễ cầu thọ Sa Di Ni, nếu có đàn.

- Kiết toát hôi hương :
- Thế phát công đức thù thắng hạnh v.v...
- Tam tỳ quy y...

Điển lễ :

- Thỉnh chư Tôn hội nghệ trượng đường.



PHÉP TỖ KHEO NI NUÔI CHÚNG

Khi bấy giờ các Tỳ Kheo Ni si mê, độ người không biết dạy bảo, không giữ oai nghi, các Tỳ Kheo Ni bạch Phật, Phật quả trách rồi bảo các Tỳ Kheo : Từ nay trở đi cho Ni muốn độ người trao giới Cụ Túc, nên đến trong Tăng ba lần xin phép độ người. Tăng nên xem xét vị Ni ấy có thể giáo hóa và dưỡng dục được không; nếu không thể được, nên bảo rằng, thôi đừng độ người. Nếu người có trí tuệ có thể kham được, Tăng nên bạch nhị yết ma cho phép độ người.

Khi ấy Tỳ Kheo Ni tân học nghe đức Thế Tôn cho phép độ người, Ni kia liền xin phép độ người, Phật quả trách rồi kiết giới.

Nếu Tỳ Kheo Ni chưa đủ 12 tuổi hạ mà trao giới Cụ Túc cho người, phạm tội Đọa ; cho người y chỉ, nuôi Thức Xoa Ma Na, Sa Di Ni, đều phạm tội Đột kiết la. Nếu đầy 12 tuổi hạ, Tăng không cho, liền trao giới Cụ Túc cho người, cho đến nuôi Sa Di Ni, phạm tội cũng như thế.

Trong luật Tăng Kỳ : Ni nuôi đệ tử cách một thời mưa (*cách năm*) ; nếu Ni có phước đức, có dạy bảo học giới, tuy mỗi năm nuôi chúng đệ tử không tội.

Trong luật Thập Tụng : Nếu xin yết ma nuôi chúng, nuôi đệ tử, mà không giáo hóa, thuyết pháp, Tăng nên làm yết ma ngăn đừng nuôi chúng nữa.

Nếu Tăng cho làm yết ma rồi, mà còn nuôi chúng, nuôi một người, bị một tội Đọa.

Nếu Tỳ Kheo Ni đủ 12 tuổi hạ, có thể dạy bảo, muốn xin phép nuôi chúng, độ Sa Di Ni, Thức Xoa Ma Na, cần phải mỗi mỗi riêng xin. Vì sao ? Vì mỗi năm độ đệ tử phạm tội, nên riêng xin cách một năm mới độ, tuy mỗi năm nuôi đệ tử, có thể khỏi lỗi này cho nên cần phải xin riêng. Nếu khi xin, tất cả pháp nghi đều đồng trong Đại Tăng, chỉ trong một văn yết ma. Dưới chữ Đại đức chỉ thêm một chữ Ni là khác.

Muốn độ người, cần phải xin phép nuôi chúng. Nên trước lễ thỉnh đại chúng rồi mới đánh kiền chùy, tập Tăng chúng vấn hòa, việc làm như thường, nên đáp rằng : **"Yết ma cho nuôi chúng"**.

Như thế đáp rồi, Ni cầu xin nên làm lễ 3 lễ, quỳ dài chấp tay, bạch như thế này :

Đại đức Ni Tăng nghe, tôi Tỳ Kheo Ni... cầu chúng Tăng xin độ người, trao cho giới Cụ Túc, xin Tăng cho tôi Tỳ Kheo Ni... độ người, trao giới Cụ Túc, xin Tăng thương xót cho.

(Như thế 3 lần xin rồi, chúng Tăng nên xem xét người ấy nếu không thể dạy bảo... thì không cho độ, nếu có thể dạy bảo v.v... người yết ma nên bạch như thế này) :

Đại đức Ni Tăng nghe, Tỳ Kheo Ni.. này, nay theo chúng Tăng xin độ người, trao cho giới Cụ Túc, nếu Tăng phải thời mà đến, Tăng thuận nghe, Tăng nay cho Tỳ Kheo Ni... độ người trao cho giới Cụ Túc, bạch như thế, (Liên nên hỏi rằng) : Tác bạch có thành không ?

Chúng đều đáp rằng : **"Thành"**. Lại nói :

Đại đức Ni Tăng nghe, **Tỳ Kheo Ni...** nay theo chúng **Tăng** xin phép độ người, trao cho giới **Cụ Túc**, **Tăng** nay cho **Tỳ Kheo Ni...** độ người, trao cho giới **Cụ Túc**, các **Đại đức Ni** nào bằng lòng **Tăng** cho **Tỳ Kheo Ni...** độ người, trao cho giới **Cụ Túc** thì im lặng, ai không bằng lòng thì nói. (*Liên nên hỏi rằng*) : **Yết ma có thành không ?**

Chúng đều đáp rằng : **"Thành"**.

Lại nói : **Tăng** đã bằng lòng cho **Tỳ Kheo Ni...** độ người, trao cho giới **Cụ Túc** xong, **Tăng** bằng lòng thì im lặng việc ấy như thế mà suốt biết.

(*Được làm phép yết ma như thế rồi, độ người xuất gia, trao giới Sa Di Ni, giới Cụ Túc, cho người y chỉ, mới gọi là như pháp*).

So bộ **Căn Bản**, bộ **Thập Tụng**, hai bộ **Yết ma**, đều nói rằng : **"Đại đức Ni"**. Trong **Tứ Phận**, **Ngũ Phận**, hai bộ **Yết ma**, hoặc kêu là **Đại tỷ** (*chị cá*) hoặc gọi là **"A di"** (*dì*).

Phụ nữ xuất gia, cắt hẳn ân ái, học pháp xuất thế, có thể làm trọng phu trong hàng nữ lưu, đức hạnh kiêm ưu, hưởng nữa người thọ đại giới, liệt vào hàng **Á Tăng** (*Tăng thứ hai*) không nên như thế tục gọi chị và dì, nên gọi **Đại đức Ni** là tốt.



PHÉP NI CHỨNG TRAO GIỚI CHO THỨC XOA MA NA

Trong Bản luật nói : Các Tỳ Kheo Ni độ đàn bà trẻ, con gái nhỏ tuổi, trao cho giới Cụ Túc, khi thọ giới rồi không biết người nam có tâm nhiễm ô, hay tâm không nhiễm ô, liền cùng với người nam tâm nhiễm ô cùng đứng, cùng nói chuyện, cùng cười cợt. Các Ni nghe, bạch Phật, Phật quả trách rồi bảo các Tỳ Kheo Ni : Nếu ở trong chùa cho cạo tóc xuất gia, nên bạch cho tất cả Tăng biết, song sau mới cho cạo tóc xuất gia, trao cho mười giới, nếu đồng nữ 18, cho học giới hai năm, để tuổi đầy hai mươi ; người gái đã lấy chồng 10 năm, 10 năm là tính ngày sau khi không ăn ở với chồng, hoặc chồng chết, chồng để, để chồng v.v... cầu xin xuất gia, trải qua 10 năm mới cho thọ Thức Xoa, cho học giới hai năm, để cho đủ 12 năm rồi trao cho giới Cụ Túc. Nếu năm và tuổi không đủ, mà trao cho giới Cụ Túc, đều phạm tội Đọa.

Hỏi : Lữ đồng tử 17 xin xuất gia không kham ăn một bữa lúc nửa đêm khóc lóc đòi ăn. Thế Tôn nghe biết mà cố hỏi ... bảo các Tỳ Kheo : tuổi chưa đầy 20, không kham chịu lạnh, nóng, đói, khát, dãi gió, muỗi mồng, không nhịn chịu được lời nói xấu, thân bị khổ đau, không chịu được, không thể giữ giới, ngày ăn một bữa, thì không nên trao giới Cụ Túc. Tuổi đầy 20, kham chịu các việc như trên, nên trao cho đại giới ; phần tháng, thiếu hai mươi, còn không cho thọ giới,

đồng nữ cũng thế, tại sao riêng cho người nữ tuổi mới 12, có lực lượng gì chịu các chuyện như trên mà trao cho giới Cụ Túc ?

- Đáp : Nói rằng, đồng nữ 12, lẽ nói về năm sanh, còn người nữ đã có chồng 12 năm, là chỉ về phần năm sau khi thôi chồng, chứ không phải là năm sanh. Do trong Bản luật người dịch câu văn không đủ vậy.

- Hỏi : Đã như thế, đồng nữ 18 tuổi, học giới hai năm, nguyên vì đủ tuổi (20) còn người nữ đã có chồng, sau khi thôi chồng 3, 5, 7, 8 năm đều có thể thọ Cụ Túc giới, cần gì nhứt định phải đủ 10 năm, học giới hai năm ?

- Đáp : Đồng nữ 18 tuổi chưa trải qua sánh đôi, khiến tuổi đủ 20, kham chịu được đôi lạnh mọi việc thì cho thọ Cụ Túc giới ; người nữ có chồng không luận năm sanh lớn nhỏ, cần phải đủ 10 năm. Vì sao ? Vì trước đã trải qua sánh đôi, sợ kia dâm tâm khó dứt (*ngựa quen đường cũ*) cho nên cần phải đủ 10 năm, lại cho học giới hai năm, để cho chí kia bền chắc, rồi mới cho thọ Cụ Túc giới. Như thế, Như Lai tùy người tùy phương tiện chế giới, cho nên không nhứt định.

- Hỏi : Ví như đồng nữ 7 tuổi trở lên, hoặc người đã có chồng 3 hoặc 5 năm, cầu xin xuất gia, nếu không cho, thời kia không thể đợi lâu được ; nếu cho thì không những học giới hai năm. Còn người đã thôi chồng quá sau 10 năm, cho đến trải qua 20 năm mới xuất gia, cũng khiến cho học giới 2 năm, đâu chẳng là phần năm quá nhiều, như thế trao pháp làm sao vâng làm được ?

- Đáp : Nếu đồng nữ 7 tuổi trở lên 15, là người nữ sau khi thôi chồng 3 hoặc 5 năm cầu xin xuất gia,

nên bạch chúng rồi, trước trao cho giới Sa Di Ni đều giữ đủ số năm mới trao cho giới Thức Xoa Ma Na, giữ đủ hai năm sẽ trao cho đại giới.

Nếu người nữ đã thôi chồng quá 10 năm, cho đến trải qua 20 năm, cũng phải trao cho giới Thức Xoa Ma Na, khiến cho học giới 2 năm nếu không đủ 10 năm thời không được, nhiều năm thời không ngại.

Như vừa đủ 10 năm, cầu xin xuất gia cũng trước trao cho 10 giới, khiến cho học giới tướng và hiểu rõ oai nghi, liền trao cho Thức Xoa Ma Na không thể đợi lâu.

Hỏi : Sa Di Ni vốn thọ 10 giới, nay thời bỏ 4 học 6 là ý gì ?

Đáp : Không phải là bỏ 4 học 6, Thức Xoa Ma Na Ni còn phải tập 296 hạnh pháp Tỳ Kheo Ni cho thanh tịnh.

Nói rằng học 6 phép là thế nào ?

- Nhơn có kể sau khi thọ Thức Xoa Ma Na giới, chưa nhờ thầy dạy bảo, phạm 6 giới này, cho nên tùy theo chỗ phạm mà Phật chế phép học, chẳng những học 6 phép vậy.

Trong luật Thập Tụng nói : Giữ 6 phép tịnh tâm, hai năm tịnh thân, cho nên phải như thế mà thọ học.

Trong đây phép trao giới trải tòa họp Tăng, thỉnh rước các nghi, ở trong Thọ giới Nghi phạm có nói rõ.

Đại hỏi đáp xong, nên bạch như thế này :

Đại đức Ni Tăng nghe, v.v... như trong Giới đàn Ni, về khoản truyền Thức Xoa có đủ.

THỈNH TAM SỰ THẤT CHỨNG NI TOIG OHT OHO ONOIK

1) Hòa thượng sư (12 tuổi hạ trở lên).

2) Yết mã sư (12 tuổi hạ trở lên).

3) Giáo thọ sư (12 tuổi hạ trở lên).

(Nếu giới tử đông thỉnh hai Giáo thọ).

7 vị Tôn chứng sư (10 tuổi hạ trở lên).

Trong 7 vị, vị nào quên việc, thì thỉnh làm Điển lễ.

Trừ ra chỗ biên địa, ít Tăng, mới thỉnh Tam sự Nhi chứng. Thiếu 1 sư, thiếu tuổi hạ, hay giới tử hộ nghi trong 10 Giới sư có một vị nào không thanh tịnh thì đàn giới không thành.



CÓ CÁC NẠN SỰ DUYÊN KHÔNG CHO THỌ GIỚI

- **Giết cha.** - Xưa có một người thiếu niên ngoại đạo giết cha mà muốn xuất gia đầu Phật. Đức Phật không cho người này nhập hàng Tỳ Kheo Phật tử.

- **Giết mẹ.** - Xưa có người thiếu niên ngoại đạo cố ý giết mẹ, giết rồi nó buồn rầu đau đớn, rất ăn năn. Thoạt nhớ lại muốn xuất gia làm Tỳ Kheo. Liên đến Giáo Hội cầu xin - Các Trưởng lão gạn hỏi - Chẳng ta khai thật và thưa lên ý định của mình. Các Tỳ Kheo lên bạch với Phật.

Phật dạy : Kẻ giết mẹ không đáng làm đệ tử của ta trong Giáo Hội, nên cấm không thu nhận kẻ ấy.

- **Giết A la hán** - Lúc bấy giờ có các Tỳ Kheo từ bên thành Câu Tát La (*Kosala*) đi về ngang ngôi tịnh thất bỏ hoang. Một vị Tỳ Kheo chỉ cái lều cỏ ấy nói : Ở đây, hồi trước có một vị Tỳ Kheo ẩn cư tu đắc quả A La Hán, ông bị bọn cướp giết chết.

Một người trong mấy vị Tỳ Kheo nói lên : Tôi dư biết, vì khi bấy giờ tôi là một tay trong bọn đó. Mấy Tỳ Kheo nghe, về bạch Phật - Phật liền bảo trực xuất vị Tỳ Kheo ấy, cấm không cho thu nhận và không truyền giới xuất gia cho những kẻ ám sát bậc A La Hán (*hoặc Đại sư*).

- **Ám sát Phật** - Khi bấy giờ Đề Bà Đạt Đa (*Devadatta*) nghịch với Phật và tách ra Giáo Hội, ngài

Tôn giả Ô Ba Ly đứng lên giữa Giáo Hội cung kính bạch hỏi Phật : Bạch Thế Tôn ! Nếu có kẻ ám sát một Đức Phật, có được thâu vào Giáo Hội không ? - Phật bảo : Không được thâu nhận và có vị Tỳ Kheo nào phạm tội ấy cũng bị trục xuất.

- **Mắc nợ người.** - Lúc bấy giờ Phật còn tại thế, có một người mắc nợ nhiều lắm, bị chủ nợ đòi thúc hối, không biết làm sao, bèn lên đưa mình vào chùa xin thọ giới xuất gia, mong cho yên ổn kiếp sống thừa.

Chẳng may, một hôm đang đi khất thực, chủ nợ bắt gặp chụp lấy. Hai đảng cãi cọ nhau, lối xóm ra khuyên can : chủ nợ nên thả sư kia đi...

- Các Tỳ Kheo bạch chuyện này lên Đức Phật - Phật dạy : Từ nay trở đi không cho thâu vào hàng Tỳ Kheo những kẻ còn mắc nợ ở thế gian.

- **Đầy tớ người.** - Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn ngự qua thành Vương Xá nước Ma Kiệt Đà của vua Tần Bà Sa La. Vua truyền rao khắp nơi, ai muốn xuất gia thọ pháp để thoát khỏi trầm luân khổ hải, thì vua cho thông thả mà tu hành.

- Nghe được thánh chỉ, một đứa đầy tớ liền đến lạy các sư xin nhập đạo. Chúng Tăng vui lòng thế phật và mặc ca sa cho. Một hôm vị sư mới này đi khất thực bị chủ nhìn biết và bắt lại. Sư la lên : "Buông tôi ra". Thiên hạ tỵ đến đông, hỏi thăm tự sự. Người chủ khai rằng : chủ này là đầy tớ của tôi.

- Tôi là Tỳ Kheo mà.

Mấy người chức việc khuyên người chủ thả đi, dùng
thừa kiện mà bị thất, vì có chiếu chỉ của nhà vua
khuyến khích tu hành. Người chủ liền thả ra.

Các sư bạch chuyện này lên Phật. Ngài truyền ghi
vào giới bổn, cấm tự hậu không được thả vào Giáo
Hội kẻ tó của người.

Người làm quan. Khi bảy giờ Phật ngự tại
nước Xá Vệ, trong vườn Kỳ Thọ. Ông đại tướng của
vua Ba Tư Nặc đi đến Giáo Hội giả làm xin thọ giới
xuất gia, được các sư thụ nhận vào Giáo Hội.

Những sau, có giặc loạn nổi lên trong nước, vua sai
quân đi dẹp giặc, song bị thua. Sai một đạo binh khác
cũng thua. Vua hỏi rồi, nhớ lại ông đại tướng của
mình, liền hỏi bá quan. Người ta đáp: ông ấy đã
nhập đạo làm Tỳ Kheo rồi.

Vua tuy mộ Giáo Hội lắm, song kỳ này rất phiền
các sư. Phật hay ra, Ngài truyền cho chư Tăng không
được thả vào đạo những quan chức của nhà vua.



Những được...
lấy của sư này...
70 một ca sa...
thực bị chu...
tốt tại...
chủ khai...
- Tốt là Tỳ Kheo...

191.	25
192.	26
196.	27
198.	28
199.	29
200.	30
202.	31

MỤC LỤC

203.	1. Thay lời tựa	35
203.	2. Nghi thức thọ Tam quy	37
203.	3. Nghi thức thọ Ngũ giới	45
203.	4. Nghi thức thọ Thập thiện	33
215.	5. Nghi thức thọ Bát quan trai giới	42
214.	6. Nghi lễ xả Bát quan trai giới	52
215.	7. Nghi thức thọ giới Sa Di Ni	54
215.	8. Nghi thức thọ giới Thức Xoa Ma Na	80
215.	9. Nghi thức thọ giới Tỷ Kheo Ni	99
215.	10. Nghi thức của Giới sư Ni đem giới từ Ni đến	127
215.	11. Nghi thức của Ni đem giới từ Ni đến	127
217.	Vài điều cần yếu trong khi truyền giới Tỷ Kheo Ni	159
217.	Pháp lễ cầu thầy truyền giới	161
217.	Phép bạch lễ tạ	162
217.	Văn phục nguyện	164
217.	Phép kết giới tràng và đại giới	165
217.	Phép kết giới không mất y	173
217.	Phép giải đại giới và đại giới	177
217.	Phép kết tiểu giới để thọ giới	179
217.	Phép giải tiểu giới đã thọ giới	181
20.	Phép kết giới tịnh trụ	182
21.	Phép giải giới tịnh trụ	184
22.	Phép kết giới tịnh khố	185
23.	Vài điều cần biết khi kết và giải các giới	186
24.	Kết hạ an cư	189

25.	Chúng sắp đến ngày an cư191
26.	Phép Đại đức Ni đối thú an cư194
27.	Phép đại chúng an cư196
28.	Phép hậu an cư198
29.	Phép thọ nhựt ra ngoài giới199
30.	Phép thọ bảy ngày ra ngoài giới200
31.	Phép thọ ngày còn dư ra ngoài giới202
32.	Phép tự tứ của Ni chúng203
33.	Phép sám hối203
34.	Phép Ni sai người tự tứ đến trong Đại Tăng204
35.	Ngày rằm tự tứ208
36.	Phép chính tự tứ212
37.	Phép bốn người trở xuống lần lượt tự tứ214
38.	Phép gởi dục215
39.	Thọ dục rồi chuyển trao gởi dục cho vị khác216
40.	Phép thuyết dục217
41.	Đi bán tuế218
42.	Phép cho cạo tóc thọ giới220
43.	Phép cho cạo tóc222
44.	Phép cho xuất gia trao giới Sa Di Ni224
45.	Phép cho ngoại đạo cùng ở225
46.	Phép cầu xin y chỉ227
47.	Nghi thức thể phát231
48.	Phép Tỷ Kheo Ni nuôi chúng235
49.	Phép Ni chúng trao giới Thức Xoa Ma Na238
50.	Thỉnh Tam sư Thất chúng Ni241
51.	Có các nạn sự duyên không cho thọ giới242





NAM MÔ HỘ PHÁP TẠNG BỒ TÁT

GIỚI ĐÀN NI

Soạn dịch : THÍCH MINH PHÁT

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Phường Yên Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội

ĐT:04-37822845 – Fax (04).37822841

Email: nhaxuatbantongiao@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản :

NGUYỄN CÔNG OÁNH

Biên tập : **TRẦN XUÂN LÝ**

Trình bày, bìa : **CHỨC THANH - CHỨC TỊNH**

In số lượng: 1.000 bản, khổ 15,5 x 23 cm.

Tại **CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHUYẾN HỌC PHÍA NAM**. Tp.HCM. ĐT: 38164415

Số Đăng Ký Kế Hoạch Xuất Bản: **1296-2011/CXB/08-221/TG**

Quyết định Xuất Bản số: **1030/QĐ-TG**, ngày 09.12.2011

In xong và nộp lưu chiểu Quý I - 2012.